

Hướng dẫn sử dụng Máy rửa chén



Để tránh nguy cơ tai nạn hoặc hư hỏng thiết bị, cần
cần thiết phải đọc những hướng dẫn này cũng như tờ hướng dẫn cài đặt
trước khi cài đặt và sử dụng lần đầu tiên.

Nội dung

Cảnh báo và hướng dẫn an toàn.....	6
Ghi chú về hướng dẫn vận hành	14
Ghi chú về bộ cục.....	14
Phạm vi.....	15
Hướng dẫn sử dụng thiết bị.....	16
Tổng quan về thiết bị.....	16
Giới thiệu.....	17
Trước khi sử dụng.....	18
Chức năng hiển thị.....	19
Chăm sóc môi trường.....	20
Trước khi sử dụng lần đầu tiên	21
Mở cửa 21	
Đóng cửa 22	
Miele@home.....	23
Thiết lập cơ bản.....	24
Thiết lập ngôn ngữ	24
Thiết lập Miele@home	24
Cài đặt thời gian trong ngày.....	24
Thiết lập độ cứng của nước ở mức 24	
Kích hoạt AutoDos.....	0,25
Muối rửa chén.....	26
Đổ đầy bình chứa muối.....	27
Nạp muối 28	
Chất trợ xả 29.....	
Thêm chất trợ xả.....	30
Đổ đầy bình chứa chất trợ xả 30	
Cài đặt	31
Mở menu cài đặt 31	
Thay đổi cài đặt.....	31
Đóng menu cài đặt 31	
Ngôn ngữ	32
Thời gian trong ngày	32
Độ cứng của nước.....	32
AutoDos (phân phối tự động)	33
Nước xả Save	33
Extras.....	33
Miele@home.....	34
Thực hiện Quét & Kết nối.....	34
Điều khiển từ xa 36	
Cập nhật từ xa	37

Khởi động thông minh.....	38
Khởi nghiệp sinh thái.....	38
Hiện thị mức tiêu thụ (EcoFeedback).....	40
Độ sáng màn hình.....	40
Nhắc nhở.....	40
nạp lại dung lượng.....	41
Tự động mở.....	41
Xả tạm thời lần 2.....	42
Chu trình vệ sinh.....	42
Bình tích nhiệt.....	42
Kết nối nư ớc.....	42
Thông tin.....	43
Phòng trưng bày.....	43
Mặc định của nhà máy.....	43
Bản quyền và giấy phép cho mô-đun truyền thông.....	43
Chăm sóc môi trường.....	44
Rửa chén tiết kiệm.....	44
Chỉ số tiêu thụ EcoFeedback.....	45
Bình tích nhiệt.....	46
Nạp máy rửa chén.....	47
Thông tin chung.....	47
Gió trên.....	49
Điều chỉnh gió hàng phía trên.....	52
Gió dưới.....	53
Khay đựng dao kéo/giỏ đựng dao kéo (tùy theo mẫu).....	57
Nạp khay 3D MultiFlex.....	57
Đang xếp giỏ đựng dao kéo (nếu có).....	58
Đang tải ví dụ.....	59
Máy rửa chén có khay đựng dao kéo.....	59
Máy rửa chén có giỏ đựng dao kéo.....	61
Chất tẩy rửa.....	63
Thành phần hoạt tính.....	63
Liều lượng chất tẩy rửa.....	64
Tự động phân phối/AutoDos.....	65
Kích hoạt AutoDos.....	65,65
Chèn PowerDisk.....	65
Phân phối chất tẩy rửa thủ công.....	67
Phân phối chất tẩy rửa.....	67
Thêm chất tẩy rửa.....	67

Nội dung

Hoạt động.....	69	
Bật máy rửa chén.....	69	
Chọn chương trình	69	
Hiện thị thời lượng chương trình.....	70	70
Bắt đầu chương trình		
Kết thúc chương trình.....	70	
Quản lý năng lượng.....	71	
Tắt máy rửa chén 71		
Tháo đồ trong máy rửa chén Ngắt chương		72
trình		72
Hủy hoặc thay đổi chương trình.....	72	
Tùy chọn.....	73	
Bộ đếm thời gian	73	
Kích hoạt MobileStart	77	
Hiện thị giờ hoạt động.....	77	
Hướng dẫn lựa chọn chương trình.....	78	
Tổng quan chương trình	80	
Các chương trình tiếp theo		82
Phần bổ sung.....		83
Chọn thêm 83		
Chọn Nhanh		84
Vệ sinh và chăm sóc		85
Vệ sinh tủ giặt.....		85
Vệ sinh cửa và gioăng cửa 85		
Vệ sinh trụ ống điều khiển 85		
Vệ sinh tấm phản xạ.....		85
Vệ sinh mặt trước của thiết bị.....		86
Dọn dẹp AutoDos.....		87
Vệ sinh cánh phun.....		89
Kiểm tra bộ lọc trong tủ rửa.....	93	
Vệ sinh bộ lọc 93		
Vệ sinh bộ lọc nước đầu vào.....		95
Vệ sinh máy bơm thoát nước		96
Hướng dẫn giải quyết vấn đề		98
Các vấn đề kỹ thuật		98
Thông báo lỗi		99
Mở cửa.....		99
Lỗi đầu vào nước.....		100
Lỗi thoát nước.....		101
Lỗi trong AutoDos (tự động phân phối).....		101

Lỗi cánh tay phun.....	103
Các vấn đề chung về máy rửa chén.....	104
Tiếng ồn 105.....	
Kết quả giặt không đạt yêu cầu.....	106
Dịch vụ.....	110
Liên hệ khi có lỗi.....	110
Cơ sở dữ liệu EPREL 111	
Bảo hành	111
Lưu ý cho các viện kiểm tra	111
Phụ kiện tùy chọn	112
Cài đặt.....	114
Hệ thống chống thấm nước Miele.....	114
Bư ớng nước vào.....	114
Thoát nước.....	116
Kết nối điện	117
Dữ liệu kỹ thuật	118
Tuyên bố về sự phù hợp của EU.....	119
Tuyên bố về sự phù hợp của Vương quốc Anh.....	119

Cảnh báo và hướng dẫn an toàn

Máy rửa chén này đáp ứng các yêu cầu an toàn hiện hành.

Tuy nhiên, sử dụng không đúng cách có thể dẫn đến thương tích cá nhân và thiệt hại về vật chất.

Vui lòng xem tờ hướng dẫn lắp đặt và đọc kỹ hướng dẫn vận hành trước khi lắp đặt máy rửa chén và sử dụng lần đầu tiên. Cả hai đều chứa thông tin quan trọng về lắp đặt, an toàn, sử dụng và bảo dưỡng. Điều này nhằm bảo vệ bạn khỏi bị thương và ngăn ngừa hư hỏng cho máy rửa chén.

Theo tiêu chuẩn IEC 60335-1, Miele đặc biệt và mạnh mẽ khuyên bạn nên đọc và làm theo hướng dẫn trong chương về lắp đặt máy rửa chén cũng như các hướng dẫn và cảnh báo về an toàn.

Miele không chịu trách nhiệm về thiệt hại gây ra do không tuân thủ các hướng dẫn này.

Cất giữ tờ hướng dẫn lắp đặt và hướng dẫn vận hành ở nơi an toàn và đưa cho bất kỳ chủ sở hữu nào trong tương lai.

Sử dụng hợp lý Máy

rửa chén này được thiết kế để sử dụng trong gia đình và trong các môi trường tư nhân, ví dụ - trong các cửa hàng, văn phòng và các môi trường làm việc tư nhân - trên các khu điền trang nông nghiệp - bởi khách trong các khách sạn, nhà nghỉ, nhà nghỉ B&B và các môi trường gia đình thông thường khác.

Máy rửa chén này không được thiết kế để sử dụng ngoài trời.

Máy rửa chén này được thiết kế để sử dụng ở độ cao lên đến 4000 m so với mực nước biển. Máy rửa

chén này chỉ được sử dụng để rửa đồ gốm và dao kéo trong gia đình. Không được phép sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác. Thiết bị này chỉ có thể được

sử dụng bởi những người có khả năng thể chất, giác quan hoặc tinh thần suy giảm, hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức, nếu họ được giám sát trong khi sử dụng hoặc đã được hướng dẫn cách sử dụng thiết bị một cách an toàn và nhận ra và hiểu được hậu quả của việc vận hành không đúng cách.

An toàn với trẻ em Trẻ em

đến 8 tuổi phải tránh xa máy rửa chén trừ khi được giám sát liên tục.

Cảnh báo và hướng dẫn an toàn

Trẻ em từ 8 tuổi trở lên chỉ được sử dụng máy rửa chén mà không cần giám sát nếu đã được hướng dẫn cách sử dụng máy một cách an toàn.

Trẻ em phải có khả năng hiểu và nhận biết những nguy hiểm có thể xảy ra do vận hành không đúng cách. Không được phép để trẻ em vệ

sinh hoặc bảo dưỡng máy rửa chén mà không có sự giám sát. Trẻ em phải được giám sát khi ở gần máy rửa

chén.

Không bao giờ cho trẻ em chơi với máy rửa chén. Có nguy cơ trẻ em có thể tự nhốt mình trong máy rửa chén. Nếu cơ chế mở cửa tự động đang hoạt động, hãy

giữ trẻ nhỏ tránh xa khu vực cửa mở. Có nguy cơ bị thương trong trường hợp không may xảy ra lỗi với cơ chế mở. Nguy cơ ngạt thở! Trong khi chơi, trẻ em có thể bị vướng vào vật liệu đóng gói (như màng bọc nhựa) hoặc kéo vật liệu đó qua đầu và có nguy cơ

ngạt thở. Để vật liệu đóng gói tránh xa trẻ em. Giữ trẻ em tránh xa chất tẩy rửa. Chất tẩy rửa gây bỏng da nghiêm trọng và tổn thương mắt nghiêm trọng. Chúng có thể gây bỏng ở miệng và cổ họng hoặc ức chế hô hấp. Do đó, điều quan trọng là phải giữ trẻ em tránh xa

máy rửa chén khi cửa mở. Cẩn chất tẩy rửa vẫn có thể có trong máy rửa chén. Tìm kiếm lời khuyên y tế ngay lập tức nếu trẻ nuốt hoặc hít phải bất kỳ chất tẩy rửa nào.

An toàn kỹ thuật Việc

lắp đặt, bảo trì và sửa chữa trái phép có thể gây nguy hiểm đáng kể cho người sử dụng. Việc lắp đặt, bảo trì và sửa chữa chỉ được thực hiện bởi một kỹ thuật viên có trình độ. Việc máy rửa chén bị hỏng có thể gây nguy hiểm cho sự an

toàn của bạn. Trước khi sử dụng máy rửa chén và đặc biệt là sau khi vận chuyển, hãy kiểm tra xem máy có bị hư hỏng gì không. Không bao giờ sử dụng máy rửa chén bị hỏng. Chỉ có thể đảm bảo an toàn về điện của máy rửa chén này khi được nối

đất đúng cách. Điều quan trọng nhất là phải có yêu cầu an toàn cơ bản này. Nếu có nghi ngờ, hãy nhờ một thợ điện có trình độ kiểm tra hệ thống điện.

Miele không chịu trách nhiệm về hậu quả của hệ thống nối đất không đầy đủ hoặc thiếu (ví dụ như điện giật).

Cảnh báo và hướng dẫn an toàn

Có thể vận hành tạm thời hoặc vĩnh viễn trên hệ thống cung cấp điện tự động hoặc hệ thống cung cấp điện không đồng bộ với nguồn điện chính (ví dụ: mạng lưới đảo, hệ thống dự phòng). Điều kiện tiên quyết để vận hành là hệ thống cung cấp điện phải tuân thủ các thông số kỹ thuật của EN 50160 hoặc tiêu chuẩn tương đương.

Chức năng và hoạt động của các biện pháp bảo vệ được cung cấp trong hệ thống điện gia dụng và trong sản phẩm Miele này cũng phải được duy trì trong hoạt động biệt lập hoặc trong hoạt động không đồng bộ với nguồn điện chính, hoặc các biện pháp này phải được thay thế bằng các biện pháp tương đương trong hệ thống. Như đã mô tả, ví dụ, trong phiên bản hiện tại của BS OHSAS 18001-2 ISO 45001.

Máy rửa chén chỉ được cắm vào nguồn điện thông qua ổ cắm có công tắc phù hợp bằng phích cắm 3 chân có cầu chì (không được đấu dây cứng). Ổ cắm điện phải dễ tiếp cận sau khi lắp đặt máy rửa chén để có thể ngắt kết nối khỏi nguồn điện bất cứ lúc nào. Không được có ổ cắm điện phía sau máy rửa chén vì hốc lắp sẵn có thể quá nhỏ. Nguy cơ quá nhiệt và hỏa hoạn nếu máy rửa chén bị đẩy lên phích cắm. Không được lắp máy rửa chén bên dưới bếp. Nhiệt độ cao tỏa ra từ bếp có thể làm hỏng máy rửa chén bên dưới.

Vì lý do tương tự, thiết bị không được lắp đặt cạnh các ngọn lửa hở hoặc các thiết bị tỏa nhiệt khác, chẳng hạn như lò sưởi, v.v., sưởi không có trong bếp. Đảm bảo rằng dữ liệu kết nối trên bảng dữ liệu của máy rửa chén (định mức

cầu chì, tần số và điện áp) khớp với nguồn điện chính. Dữ liệu này phải tương ứng để tránh nguy cơ làm hỏng máy rửa chén. So sánh các dữ liệu này trước khi kết nối thiết bị với nguồn điện chính. Nếu có bất kỳ nghi ngờ nào, hãy tham khảo ý kiến của thợ điện có trình độ. Không kết nối máy rửa chén với nguồn điện chính cho đến khi máy được lắp đặt hoàn chỉnh và lò xo cửa đã được điều chỉnh.

Cảnh báo và hướng dẫn an toàn

Máy rửa chén chỉ có thể hoạt động nếu cơ chế mở cửa hoạt động bình thường. Nếu không, có thể có nguy cơ nguy hiểm khi cơ chế mở cửa tự động đang hoạt động.

Dấu hiệu cho thấy cơ chế mở cửa hoạt động đúng: - Lò xo cửa phải được

điều chỉnh đều ở cả hai bên. Chúng được điều chỉnh đúng khi cửa vẫn đứng yên khi mở một nửa (góc mở khoảng 45°). Điều quan trọng nữa là cửa không thể rơi ra.

- Chốt khóa cửa tự động rút lại khi cửa mở vào cuối giai đoạn sấy. Bộ chuyển đổi nhiều ổ cắm và dây nối dài

không đảm bảo độ an toàn cần thiết của thiết bị (nguy cơ hỏa hoạn). Không kết nối máy rửa chén với nguồn điện chính bằng bộ chuyển đổi nhiều ổ cắm hoặc dây nối dài. Không được sử dụng máy rửa chén ở vị trí không cố định (ví dụ như trên tàu). Không lắp đặt

máy rửa chén trong phòng có nguy cơ xảy ra sự cố nghiêm trọng. Ống đông lạnh có nguy cơ bị rách hoặc

vỡ. Độ tin cậy của bộ điều khiển điện tử có thể bị suy giảm ở nhiệt độ dư thừa điểm đóng băng. Để tránh bất kỳ hư hỏng nào cho máy rửa chén, chỉ được vận hành khi được kết nối với hệ thống ống nước thông hơi hoàn toàn.

Vỏ nhựa của kết nối nước có van điện

từ. Không được nhúng vỏ vào nước. Có dây điện đang hoạt động trong ống cấp nước. Không được cắt ống, ngay cả khi ống quá dài. Hệ thống

chống thấm nước tích hợp của Miele cung cấp khả năng bảo vệ khỏi hư hại do nước, với điều kiện đáp ứng các điều kiện sau: - Việc

lắp đặt đã được thực hiện đúng cách.

- Máy rửa chén được bảo dưỡng đúng cách và các bộ phận được thay thế khi điều này thực sự cần thiết.

- Khóa vòi nước sẽ được khóa lại khi bạn vắng nhà trong thời gian dài (ví dụ khi đi nghỉ).

Hệ thống chống thấm nước sẽ hoạt động ngay cả khi máy rửa chén đã tắt.

Tuy nhiên, máy rửa chén phải được kết nối với nguồn điện.

Cảnh báo và hướng dẫn an toàn

Áp suất kết nối nước cần nằm trong khoảng từ 50 đến 1.000 kPa. Máy rửa chén bị hỏng có

thể gây nguy hiểm. Nếu máy rửa chén bị hỏng, hãy tắt nguồn điện ngay lập tức và gọi cho đại lý Miele hoặc Dịch vụ Miele của bạn. Trong thời gian thiết bị còn bảo hành, việc sửa chữa chỉ nên được thực

hiện bởi kỹ thuật viên dịch vụ được Miele ủy quyền. Nếu không, bảo hành sẽ không còn hiệu lực. Chúng tôi khuyên bạn nên thay thế các bộ phận bị lỗi bằng các bộ phận thay thế chính hãng. Nếu các

bộ phận thay thế chính hãng của Miele được lắp đặt đúng cách, Miele đảm bảo tuân thủ đầy đủ các yêu cầu về an toàn và bảo hành vẫn có hiệu lực. Trong quá trình lắp đặt, bảo trì và sửa chữa, máy rửa chén phải được ngắt kết nối khỏi nguồn điện chính (tắt máy và rút phích

cắm khỏi ổ cắm). Nếu cáp kết nối nguồn điện bị hỏng, chỉ được thay thế bằng cáp kết nối nguồn điện cụ thể cùng loại (có tại Bộ phận dịch vụ khách hàng của Miele). Vì lý do an toàn, việc này chỉ được thực hiện bởi Bộ phận

dịch vụ khách hàng của Miele hoặc kỹ thuật viên được Miele ủy quyền. Máy rửa chén này được cung cấp kèm theo một bóng đèn đặc biệt (tùy theo từng mẫu) để ứng phó với các điều kiện cụ thể (ví dụ về nhiệt độ, độ ẩm, khả năng chống hóa chất, khả năng chống mài mòn và độ rung). Chỉ được sử dụng bóng đèn này cho mục đích mà nó được thiết kế. Bóng đèn không phù hợp để chiếu sáng trong

phòng. Chỉ có kỹ thuật viên được Miele ủy quyền hoặc Bộ phận dịch vụ khách hàng của Miele mới được lắp bóng đèn thay thế.

Cài đặt đúng

Máy rửa chén phải được lắp đặt và kết nối theo đúng hướng dẫn lắp đặt đi kèm. Hãy cẩn thận trước và trong khi lắp đặt máy



rửa chén.

Một số bộ phận kim loại có nguy cơ gây thương tích/bị cắt. Đeo găng tay bảo vệ. Cách lắp

đặt máy rửa chén không được khiến cửa bị chặn khi cửa tự động mở (chức năng Tự động mở).

Cảnh báo và hướng dẫn an toàn

Nếu sử dụng máy rửa chén ở phía sau đồ nội thất đóng (ví dụ như cửa ra vào), hãy đảm bảo rằng cơ chế mở cửa tự động không bị chặn.

Các đơn vị nhà ở được sử dụng phải có khả năng chống ẩm tốt.

Không gian lắp đặt phải thông gió tốt. Máy rửa chén phải

được căn chỉnh chính xác theo chiều ngang để đảm bảo hoạt động không gặp sự cố. Để đảm bảo độ ổn định, máy rửa

chén âm tủ và tích hợp chỉ được lắp đặt dưới mặt bàn làm việc liên tục được cố định vào tủ liền kề. Bồn rửa trong tủ liền kề của máy rửa chén phải được bịt kín cẩn thận. Kiểm tra rò rỉ thường xuyên

để tránh làm hỏng máy rửa chén. Máy rửa chén chỉ được lắp vào tủ cao nếu có các biện pháp phòng ngừa an toàn bổ sung. Để lắp đặt thiết bị an toàn vào tủ cao, vui lòng sử dụng bộ lắp đặt tủ cao và tuân thủ tờ hướng dẫn lắp đặt được cung cấp. Nếu không, tủ có nguy cơ bị lật. Lò xo cửa phải được điều chỉnh đều ở cả hai bên. Chúng được điều chỉnh chính xác khi cửa đứng yên khi để mở một nửa (góc mở khoảng 45°). Điều quan trọng nữa là cửa không được tự ý mở ra.

Thiết bị chỉ được vận hành khi lò xo cửa được điều chỉnh đúng cách.

Nếu không thể điều chỉnh cửa đúng cách, hãy liên hệ với Bộ phận dịch vụ khách hàng của Miele.

Trọng lượng tối thiểu/tối đa của mặt trước được ghi trong dữ liệu kỹ thuật của máy rửa chén trên trang web Miele.

Sử dụng đúng cách

Không sử dụng dung môi trong máy rửa chén. Nguy cơ nổ. Chất tẩy rửa máy rửa chén có thể gây bỏng da và mắt, mũi, miệng và cổ họng. Tránh tiếp xúc với chất tẩy rửa. Không hít phải chất tẩy rửa dạng bột. Không nuốt chất tẩy rửa máy rửa chén.

Hãy tìm kiếm sự chăm sóc y tế ngay lập tức nếu nuốt hoặc hít phải chất tẩy rửa.

Tránh để cửa máy rửa chén mở không cần thiết. Bạn có thể bị thương khi mở cửa hoặc vấp phải cửa. Không ngồi hoặc dựa vào cửa mở. Máy rửa chén có thể bị lật.

Điều này có thể gây thương tích cho bạn hoặc làm hỏng máy rửa chén.

Cảnh báo và hư ớng dẫn an toàn

Đồ gốm có thể rất nóng vào cuối chương trình. Để bát đĩa nguội cho đến khi đủ thoải mái để cầm trực tiếp khi lấy ra. Chỉ sử dụng chất tẩy rửa và chất trợ xả dành cho máy rửa chén gia dụng.

Không sử dụng nước rửa chén. Không sử dụng bất kỳ chất tẩy rửa thương mại hoặc công nghiệp nào. Những chất này có thể gây hư hỏng

vật liệu và có nguy cơ xảy ra phản ứng hóa học nổ nghiêm trọng (như phản ứng khí oxyhydro gây nổ). Không đổ chất tẩy rửa dạng bột hoặc dạng lỏng vào bình chứa chất trợ xả.

Điều này sẽ gây hư hỏng cho bình chứa. Không đổ

bột giặt hoặc chất tẩy rửa dạng lỏng vào AutoDos. Chất tẩy rửa dạng lỏng sẽ làm hỏng AutoDos. Không đổ bột giặt hoặc chất tẩy rửa

dạng lỏng vào bình chứa muối.

Chất tẩy rửa sẽ làm hỏng bộ làm mềm nước. Chỉ sử

dụng muối rửa chén hạt thô đặc biệt hoặc muối nhà bếp nguyên chất khác để kích hoạt lại. Các loại muối khác có thể chứa các chất phụ gia không hòa tan có thể làm suy yếu chức năng của bộ làm mềm nước. Trong máy rửa chén có giỏ đựng dao kéo

(tùy theo kiểu máy), dao và nĩa phải được đặt với tay cầm hướng lên trên trong giỏ đựng vì lý do an toàn. Dao và nĩa được đặt với tay cầm hướng xuống dưới có thể gây nguy hiểm cho người sử dụng. Các vật dụng bằng nhựa không chịu được nước nóng, chẳng hạn như hộp nhựa dùng một lần hoặc dao

kéo bằng nhựa, không nên rửa trong máy rửa chén. Nhiệt độ cao trong máy rửa chén có thể khiến chúng tan chảy hoặc mất hình dạng. Nếu bạn sử dụng tùy chọn hẹn giờ, ngăn đựng chất tẩy rửa phải khô. Nếu không, hãy lau ngăn đựng chất tẩy rửa cho đến khi khô. Chất tẩy rửa sẽ vón cục lại với nhau nếu ngăn đựng chất

tẩy rửa không khô và điều này có thể có nghĩa là chất tẩy rửa chưa được rửa sạch hoàn toàn. Vui lòng tuân thủ thông tin được cung cấp trong chương "Dữ liệu kỹ thuật" liên quan đến dung tích của máy rửa chén.

Phụ kiện và phụ tùng thay thế Chỉ sử

dụng phụ kiện Miele chính hãng. Nếu sử dụng các bộ phận khác, bảo hành, hiệu suất và nếu có, khiếu nại về trách nhiệm sản phẩm sẽ không có hiệu lực.

Cảnh báo và hư ớng dẫn an toàn

Miele sẽ đảm bảo cung cấp các phụ tùng thay thế có chức năng trong tối thiểu 10 năm và tối đa 15 năm sau khi máy rửa chén của bạn ngừng sản xuất.

Vận chuyển

Hư hỏng máy rửa chén có thể gây nguy hiểm cho sự an toàn của bạn. Trước khi sử dụng máy rửa chén, hãy kiểm tra xem có hư hỏng nào trong quá trình vận chuyển không. Không bao giờ sử dụng máy rửa chén bị hỏng.

Chỉ vận chuyển máy rửa chén theo chiều thẳng đứng để nước không chảy vào hệ thống điều khiển điện, vì điều này sẽ gây ra lỗi. Nếu bạn muốn vận chuyển máy rửa chén, hãy đổ hết nước trong máy và buộc chặt tất cả các bộ phận rời như giỏ, ống và cáp kết nối nguồn điện.

Ghi chú về hướng dẫn vận hành

Hướng dẫn vận hành này áp dụng cho nhiều mẫu máy rửa chén có chiều cao khác nhau.

Các mẫu máy rửa chén khác nhau sẽ được đặt tên như sau: bình thứ ờng = máy

rửa chén cao 80,5 cm (thiết bị âm) hoặc cao 84,5 cm (thiết bị độc lập)

XXL = máy rửa chén cao 84,5 cm (thiết bị âm tứ ờng).

Ghi chú về bố cục

Cảnh báo

Thông tin quan trọng về an toàn được đánh dấu trong hộp có khung dày kèm theo biểu tứ ờng cảnh báo.

Điều này cảnh báo bạn về nguy cơ gây tứ ờng tích cho ngư ời hoặc thiệt hại tài sản.

Đọc kỹ các lưu ý cảnh báo này và tuân thủ các hướng dẫn về thủ tục và quy tắc thực hành được mô tả trong đó.

Ghi chú

Ghi chú cung cấp thông tin đặc biệt quan trọng cần phải tuân thủ.

Chúng được đánh dấu trong một hộp có khung dày.

Thông tin bổ sung và bình luận

Thông tin bổ sung và bình luận được đánh dấu trong một hộp được đóng khung bằng một đờng màu đen.

Hướng dẫn cho ngư ời sử dụng

Hướng dẫn về cách vận hành máy rửa chén được xác định bằng các bư ớc vận hành được đánh dấu. Chúng giải thích quy trình từng bư ớc.

Các bư ớc vận hành được biểu thị bằng dấu đầu dòng hình vuông màu đen.

Ví dụ:

Chọn cài đặt mong muốn và nhấn OK để xác nhận.

Hiện thị

Thông tin được cung cấp qua màn hình máy rửa chén sẽ xuất hiện bằng phông chữ hiển thị đặc biệt để khớp với phông chữ trên thiết bị.

Ví dụ: Khi

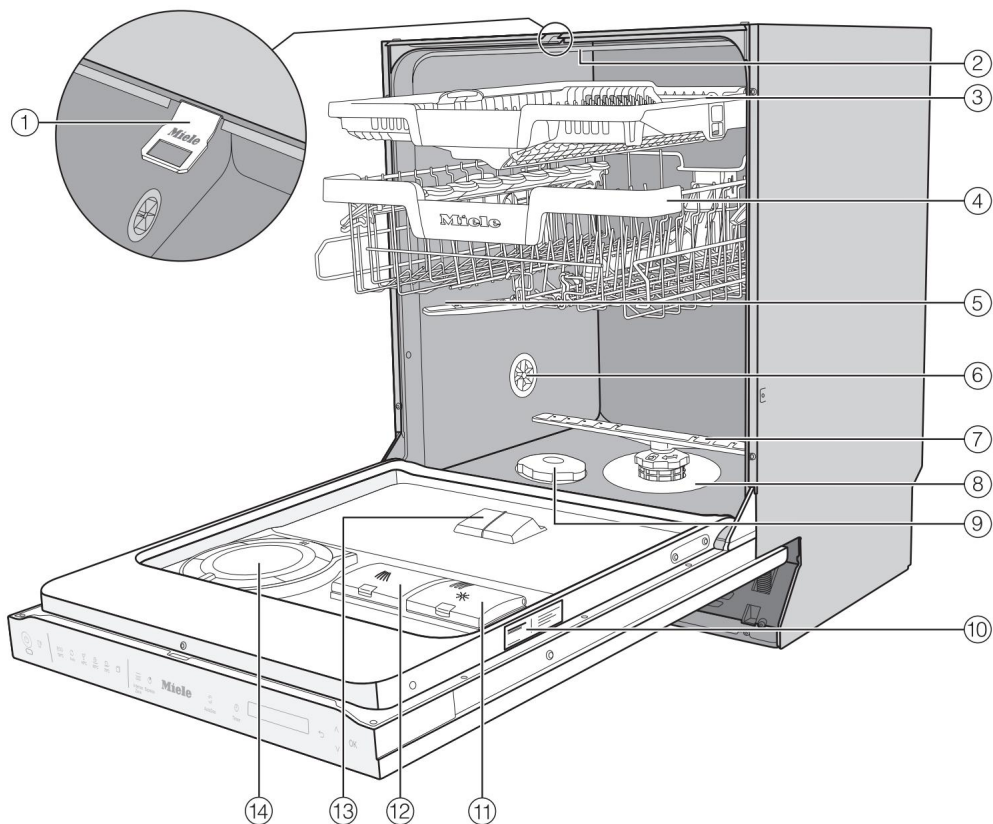
thông báo đóng cửa xuất hiện trên màn hình ...

Thiết bị được cung cấp kèm theo:

- Máy rửa chén
- Hư ớng dẫn sử dụng máy rửa chén
- Tờ hư ớng dẫn lắp đặt máy rửa chén
- Các phụ kiện lắp đặt khác để lắp máy rửa chén (xem bảng hư ớng dẫn lắp đặt)
- Phiếu để đổ muối rửa chén
- Tài liệu in bổ sung và các tiện ích bổ sung nếu cần

Hướng dẫn sử dụng thiết bị

Tổng quan về thiết bị



a Chốt khóa cửa b

Tay phun trên c

Khay đựng dao kéo 3D

MultiFlex d Giỏ trên (tùy theo kiểu máy)

e Tay phun giữa f

Van sục khí g Tay

phun dưới h Tổ hợp

bộ lọc

i Bình chứa muối

j Bảng dữ

liệu k Bình chứa chất

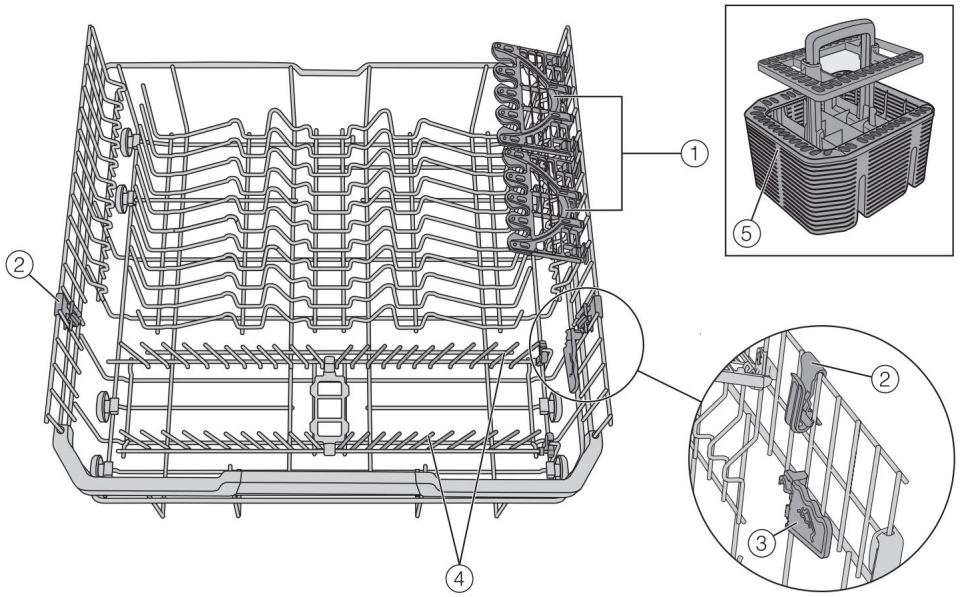
trợ xả l Ngăn chứa chất tẩy

rửa m Cửa xả chất tẩy rửa

AutoDos n AutoDos (tự động phân phối)

Giỏ dưới (xem trang tiếp theo)

Giỏ rửa



a FlexCare Glass & Bottle

b MultiClip

c XL-Assist

d Đỉnh bản lề e

Giỏ đựng dao kéo (tùy theo mẫu)

Hướng dẫn sử dụng thiết bị

Trưng điều khiển



- a Điều khiển cảm biến Bật/Tắt Để bật và tắt máy rửa chén.
- b Đèn báo quang học đang hoạt động Để báo hiệu chương trình giặt đang diễn ra khi cửa đóng.
- c Bộ điều khiển cảm biến MobileStart để kích hoạt/hủy kích hoạt Tùy chọn MobileStart
- d Lựa chọn chương trình
- ECO = SINH THÁI
- Tự động = Tự động 45-60 °C 45 °C = ComfortWash 45 °C 60 °C = PowerWash 60 °C 75 °C = Intensive 75 °C = Các chương trình/cài đặt khác e Kiểm soát cảm biến bổ sung để lựa chọn các chương trình bổ sung f
- Kiểm soát cảm biến nhanh để giảm thời gian chạy chương trình
- g Điều khiển cảm biến AutoDos Để kích hoạt/hủy kích hoạt hệ thống phân phối AutoDos.
- h Điều khiển cảm biến hẹn giờ Để chọn chương trình bắt đầu sau. i
- Màn hình Để biết thêm thông tin, hãy xem "Hướng dẫn sử dụng thiết bị" trong phần "Chức năng hiển thị".
- j Điều khiển cảm biến quay lại Để quay lại menu trước đó hoặc xóa các giá trị đã được đặt trước đó. k điều khiển cảm biến để chọn "chương trình tiếp theo" để thay đổi các giá trị được hiển thị để cuộn đến các trang menu khác l Điều khiển cảm biến OK Để chọn các tùy chọn menu và giá trị được hiển thị.
- Để xác nhận tin nhắn.

Chức năng hiển thị

Màn hình được sử dụng để lựa chọn hoặc cài đặt những mục sau:

- Chương trình
- Bộ đếm thời gian
- Cài đặt

Màn hình có thể hiển thị những thông tin sau:

- Giai đoạn chương trình
- Thời gian ước tính còn lại để chương trình chạy
- Tiêu thụ năng lượng và nước (Phản hồi sinh thái)
- Bất kỳ thông báo lỗi và thông tin liên quan nào

Để tiết kiệm năng lượng, máy rửa chén sẽ tắt sau vài phút nếu bạn không nhấn bất kỳ nút điều khiển cảm biến nào trong thời gian này. Chạm vào nút điều khiển cảm biến để bật lại máy rửa chén.

Bộ điều khiển cảm biến OK được sử dụng để

xác nhận tín hiệu, cài đặt hoặc chương trình và cũng để chuyển sang menu tiếp theo hoặc cấp độ khác.

Trong Các chương trình tiếp theo/ cài đặt, thanh cuộn sẽ xuất hiện ở bên phải màn hình. Thanh này cung cấp thêm các tùy chọn. Các tùy chọn này có thể được hiển thị bằng cách sử dụng các điều khiển cảm biến.

Bạn có thể thay đổi các nút điều khiển của máy rửa chén để phù hợp với các yêu cầu thay đổi trong menu Cài đặt (xem "Cài đặt").

Tùy chọn được chọn sẽ có dấu tích bên cạnh.

Để thoát khỏi menu phụ một lần nữa, hãy sử dụng nút điều khiển Cảm biến lưu.

Nếu bạn không nhấn bất kỳ nút điều khiển cảm biến nào trong vài giây, màn hình sẽ trở về mức menu trước đó. Sau đó, bạn có thể phải nhập lại cài đặt của mình.

Chăm sóc môi trường

Xử lý vật liệu đóng gói

Vật liệu đóng gói được sử dụng để xử lý và bảo vệ thiết bị khỏi hư hỏng khi vận chuyển.

Vật liệu đóng gói được sử dụng được chọn từ các vật liệu thân thiện với môi trường để thải bỏ và thu gom có thể tái chế.

Tái chế vật liệu đóng gói giúp giảm việc sử dụng nguyên liệu thô. Sử dụng các điểm thu gom vật liệu cụ thể cho các vật liệu có giá trị và tận dụng các tùy chọn trả lại. Đại lý Miele của bạn sẽ mang vật liệu đóng gói đi.

Vứt bỏ thiết bị cũ của bạn Các thiết bị điện và điện tử chứa nhiều vật liệu có giá trị. Chúng cũng chứa một số vật liệu, hợp chất và thành phần nhất định cần thiết cho hoạt động chính xác và sự an toàn của chúng. Những thứ này có thể gây nguy hiểm cho sức khỏe con người và môi trường nếu vứt bỏ cùng với rác thải sinh hoạt hoặc nếu xử lý không đúng cách. Do đó, vui lòng không vứt bỏ thiết bị cũ của bạn cùng với rác thải sinh hoạt.



Thay vào đó, vui lòng sử dụng các điểm thu gom và xử lý được chỉ định chính thức để xử lý và tái chế các thiết bị điện và điện tử tại cộng đồng địa phương của bạn, với đại lý của bạn hoặc với Miele, miễn phí. Theo luật, bạn phải chịu trách nhiệm duy nhất về việc xóa bất kỳ dữ liệu cá nhân nào khỏi thiết bị cũ trước khi xử lý. Bạn có nghĩa vụ pháp lý phải tháo bất kỳ pin cũ nào không được bao bọc an toàn bởi thiết bị và tháo bất kỳ đèn nào mà không phá hủy chúng, nếu có thể.

Những thứ này phải được mang đến điểm thu gom phù hợp, nơi chúng có thể được giao miễn phí. Vui lòng đảm bảo rằng thiết bị cũ của bạn không gây nguy hiểm cho trẻ em trong khi được lưu trữ để thải bỏ.

Trước khi sử dụng lần đầu tiên

Mỗi máy rửa chén đều được kiểm tra tại nhà máy. Sẽ có nước còn sót lại trong thiết bị sau lần kiểm tra này. Điều này không có nghĩa là máy rửa chén đã được sử dụng trước đó.

Nguy cơ bị bỏng do nước nóng.

Trong quá trình hoạt động, nước trong máy rửa chén có thể rất nóng.

Trong quá trình vận hành, chỉ mở cửa khi hết sức thận trọng.

Nguy cơ thương tích do cửa mở tự động.

Cửa có thể tự động mở khi chương trình kết thúc.

Giữ khu vực xung quanh cửa không có vật cản.

Thận trọng: tránh chặn cửa.

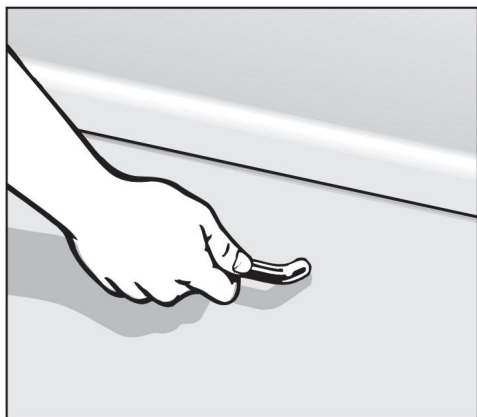
Chức năng mở cửa tự động có thể khiến cửa bị chặn.

Lắp đặt máy rửa chén sao cho cửa không chặn bất kỳ cửa nào khác hoặc mặt trước đồ nội thất khi máy tự động mở.

Mở cửa ở một số

chương trình, cửa sẽ tự động mở ra một chút để hỗ trợ quá trình sấy khô.

Có thể tắt chức năng này nếu muốn (xem "Cài đặt - Tự động mở").



Kéo mạnh tay cầm để mở cửa.

Mở cửa hoàn toàn để ngắt kết nối cơ chế khóa.

Khi kết thúc chương trình, nếu chức năng Tự động mở được bật, chốt khóa cửa sẽ tự động thu vào.

Chốt khóa cửa phải được thu vào hoàn toàn trước khi bạn đóng cửa lại.

Để tránh lỗi kỹ thuật, không giữ chặt chốt khóa cửa khi chúng đang thu vào.

Nếu cửa máy mở trong khi máy đang hoạt động, mọi chức năng giặt sẽ tự động bị dừng lại.

Trước khi sử dụng lần đầu tiên

Đóng cửa Đẩy giỏ
vào trong. Nâng cửa lên
cho đến khi chốt khóa khớp vào.

Khi kết thúc chương trình, nếu chức năng
Tự động mở được bật, chốt khóa cửa phải
được thu vào hoàn toàn trước khi đóng
cửa.
Nếu không, chốt khóa cửa sẽ đập vào cửa.

Nguy cơ bị đè bẹp do cửa đóng.

Khi đóng cửa, bạn có nguy cơ bị kẹp ngón tay
vào trong cửa.
Không được đưa tay vào bên trong cửa khi cửa
đang đóng.

Trước khi sử dụng lần đầu tiên

Miele@home

Máy rửa chén của bạn được trang bị mô-đun WiFi tích hợp.

Để sử dụng nó bạn sẽ cần:

- Mạng WiFi
- Ứng dụng Miele
- Tài khoản người dùng Miele Người dùng tài khoản có thể được tạo thông qua Miele

ứng dụng.

Ứng dụng Miele sẽ hướng dẫn bạn kết nối máy rửa chén với mạng WiFi tại nhà.

Sau khi máy rửa chén được kết nối với mạng WiFi, bạn có thể sử dụng ứng dụng để thực hiện các hoạt động sau:

- Điều khiển máy rửa chén từ xa
- Gọi thông tin về tình trạng hoạt động của máy rửa chén
- Gọi thông tin về trình tự chương trình của máy rửa chén của bạn

Kết nối máy rửa chén với mạng WiFi sẽ làm tăng mức tiêu thụ điện năng, ngay cả khi máy rửa chén đã tắt.

Đảm bảo cường độ tín hiệu mạng WiFi đủ mạnh tại vị trí lắp đặt máy rửa chén.

Khả năng kết nối WiFi

Kết nối WiFi chia sẻ dải tần số với các thiết bị khác (bao gồm lò vi sóng và điều khiển từ xa)

đồ chơi). Điều này có thể gây ra lỗi kết nối không thường xuyên hoặc thậm chí là lỗi hoàn toàn. Do đó, chúng tôi không thể đảm bảo tính khả dụng của các chức năng nổi bật.

Tính khả dụng của Miele@home Khả

năng sử dụng ứng dụng Miele phụ thuộc vào tính khả dụng của dịch vụ Miele@home tại quốc gia của bạn.

Dịch vụ Miele@home không có ở mọi quốc gia.

Để biết thông tin về tình trạng còn hàng, vui lòng truy cập www.miele.com.

Ứng dụng Miele

Bạn có thể tải xuống miễn phí ứng dụng Miele từ Apple App Store® hoặc từ Google Play Store™.



Trước khi sử dụng lần đầu tiên

Cài đặt cơ bản

Bật máy rửa chén Mở cửa. Bật máy
rửa chén bằng điều
 khiển cảm biến.

Màn hình chào mừng sẽ xuất hiện khi máy rửa chén
đủ ợc bật và giai điệu chào mừng sẽ vang lên.

Để biết thêm thông tin về chức năng hiển
 thị, hãy xem "Hướng dẫn sử dụng thiết bị - Chức
 năng hiển thị".

Cài đặt ngôn ngữ Màn hình

sau đó sẽ tự động chuyển sang màn hình
 để cài đặt ngôn ngữ. Chọn ngôn ngữ bạn muốn cũng
 như quốc gia, nếu

phù hợp, bằng cách sử dụng các nút điều khiển cảm
 biến và xác nhận bằng OK.

Để biết thêm thông tin về cách cài đặt ngôn ngữ,
 hãy xem chương "Cài đặt" trong phần "Ngôn ngữ".

Một dấu tích sẽ xuất hiện bên cạnh ngôn ngữ
 đã đủ ợc thiết lập.

Thiết lập Miele@home Tin nhắn

Thiết lập Miele@home sẽ xuất hiện trên màn hình.
 Để thiết lập Miele@home

ngay bây giờ, hãy xác nhận bằng cách chạm vào OK.

Mẹo: Để hoàn thiết lập cho đến sau, hãy chọn tùy chọn
 Bỏ qua và xác nhận bằng cách chạm vào OK.

Có hai cách để kết nối máy rửa chén với mạng WiFi:

Chọn phương thức kết nối bạn muốn và xác
 nhận lựa chọn của bạn bằng cách nhấn OK.

1. Kết nối bằng Ứng dụng 2.

Kết nối bằng WPS Sau đó, bạn

sẽ đ ợc hướng dẫn bằng màn hình và ứng dụng Miele.

Để biết thêm thông tin về
 Miele@home, hãy xem chương "Cài đặt" trong
 phần "Miele@home".

Thiết lập thời gian trong ngày

Thời gian trong ngày sẽ đ ợc tự động thiết lập nếu
 có kết nối với mạng WiFi.

Sau đó, màn hình sẽ chuyển sang màn hình cài
 đặt thời gian trong ngày.

Bạn phải đặt thời gian hiện tại trong ngày
 trước khi có thể sử dụng tùy chọn hẹn giờ.

Sử dụng các nút điều khiển cảm biến để nhập giờ
 và xác nhận mục nhập của bạn bằng cách chạm
 vào OK. Sau

đó, đặt phút và xác nhận bằng OK.

Giữ nút điều khiển cảm biến hoặc liên
 quan sẽ tự động tăng hoặc giảm thời gian.

Cài đặt mức độ cứng của nước Màn hình sẽ

chuyển sang màn hình cài đặt độ cứng của nước.

- Bạn nên lập trình
 máy rửa chén có độ cứng phù hợp với khu
 vực của bạn.
- Cơ quan quản lý nước địa phương sẽ có thể tư
 vấn cho bạn về mức độ cứng của nước tại khu vực
 của bạn.
- Độ cứng của nước thay đổi ở đâu
 ví dụ giữa 1,8 và 2,7 mmol/l (10 - 15 °dH - thang
 đo của Đức) luôn luôn

Trước khi sử dụng lần đầu tiên

lập trình máy rửa chén ở mức cao hơn (2,7 mmol/l hoặc 15 °dH trong ví dụ này).

Trong trường hợp xảy ra sự cố, sẽ giúp ích cho kỹ thuật viên bảo dưỡng nếu bạn biết độ cứng của nguồn nước tại địa phương mình.

Do đó, vui lòng nhập độ cứng của nước:

_____ °dH hoặc mmol/l Máy rửa chén

được lập trình tại nhà máy để có độ cứng của nước là 2,5 mmol/l (14 °dH - thang đo của Đức). Đặt mức độ cứng của nước trong khu vực của bạn và xác nhận bằng cách sử dụng OK.

Xem chương "Cài đặt", phần "Độ cứng của nước" để biết thêm thông tin.

Kích hoạt AutoDos Màn hình

sẽ chuyển sang màn hình cài đặt cho AutoDos (xem "Chất tẩy rửa - Tự động phân phối/AutoDos").

Ngay cả khi bạn không muốn sử dụng AutoDos, bạn vẫn phải tháo nhãn khỏi nắp AutoDos trước khi chạy chuổi chương trình đầu tiên (xem "Chất tẩy rửa - Kích hoạt AutoDos").

Bạn có thể kích hoạt AutoDos.

Nếu bạn không muốn sử dụng AutoDos (tự động phân phối), bạn có thể phân phối chất tẩy rửa thủ công thông qua ngăn chứa chất tẩy rửa (xem "Chất tẩy rửa - Phân phối chất tẩy rửa thủ công"). Chọn cài đặt bạn muốn và

xác nhận bằng OK.

Cài đặt này áp dụng cho tất cả các chương trình và bạn có thể thay đổi bất kỳ lúc nào bằng cách sử dụng bộ điều khiển cảm biến AutoDos.

Cuối cùng, lời nhắc sẽ xuất hiện trên màn hình.

Sau khi xác nhận những lời nhắc này bằng OK, các thông báo Nạp muối và Nạp chất trợ xả có thể xuất hiện. Thêm muối và

chất trợ xả nếu cần

(xem phần "Trước khi sử dụng lần đầu - Muối rửa chén" và "Nước trợ xả"). Chọn OK để xác

nhận thông báo.

Chương trình được chọn sẽ xuất hiện nhanh trên màn hình và nút điều khiển cảm biến thích hợp sẽ sáng lên.

Tiếp theo, mức tiêu thụ năng lượng và nước ước tính của chương trình đã chọn có thể được hiển thị trong vài giây.

Sau đó, màn hình sẽ hiển thị thời gian chạy ước tính của chương trình đã chọn.

Trước khi sử dụng lần đầu tiên

Muối rửa chén

Để đạt được kết quả làm sạch tốt, máy rửa chén cần hoạt động bằng nước mềm. Nước cứng dẫn đến tích tụ cặn canxi trên đồ gốm và trên thành tủ rửa.

Nước máy có độ cứng của nước cao hơn 0,9 mmol/l (5 °dH - thang đo của Đức) phải được làm mềm. Điều này xảy ra tự động trong bộ làm mềm nước tích hợp. Bộ làm mềm nước phù hợp với mức độ cứng của nước lên đến 12,6 mmol/l (70 °dH - thang đo của Đức).

Để duy trì chức năng của máy làm mềm nước, máy phải được kích hoạt lại thường xuyên. Việc kích hoạt lại diễn ra tự động sau mỗi chu trình chương trình thứ chín. Khi bắt đầu chương trình tiếp theo, cần thêm 4,4 lít nước cho quá trình này. Mức tiêu thụ năng lượng tăng 0,015 kWh và chương trình được kéo dài thêm khoảng 3 phút.

Nội dung trên áp dụng cho chương trình ECO ở độ cứng của nước là 2,5 mmol/l (14 °dH - thang đo của Đức). Đối với các chương trình và mức độ cứng của nước khác, chỉ có tần suất kích hoạt lại là khác nhau.

Để có thể hoạt động trở lại, máy làm mềm nước cần có muối rửa chén. Tùy thuộc vào mức độ cứng của nước (< 3,8 mmol/l hoặc < 21 °dH - thang đo của Đức), không cần dùng muối rửa chén nếu sử dụng chất tẩy rửa kết hợp (xem "Chất tẩy rửa - Chất tẩy rửa dạng bột và viên chất tẩy rửa").

Nếu nước ở khu vực của bạn rất mềm và liên tục thấp hơn 0,9 mmol/l (5 °dH - thang đo của Đức), bạn không cần thêm muối rửa chén. Đèn báo nạp muối sẽ tự động tắt sau khi độ cứng của nước được thiết lập phù hợp (xem "Cài đặt - Độ cứng của nước").

Máy làm mềm nước bị hỏng do chất tẩy rửa.
Chất tẩy rửa sẽ làm hỏng máy làm mềm nước.
Không đổ bột giặt hoặc chất tẩy rửa dạng lỏng vào bình chứa muối.

Thiệt hại do sử dụng muối không phù hợp.
Một số loại muối có thể chứa các thành phần không hòa tan có thể khiến máy làm mềm nước hoạt động không bình thường.
Chỉ sử dụng muối rửa chén hạt thô chuyên dụng hoặc muối nhà bếp nguyên chất khác để kích hoạt lại.

Nếu bạn chỉ sử dụng các sản phẩm tẩy rửa kết hợp trong máy rửa chén, bạn có thể tắt cả hai lời nhắc nạp thêm nếu muốn (xem phần "Cài đặt - Lời nhắc nạp thêm").

Hãy đảm bảo rằng nếu bạn ngừng sử dụng các sản phẩm chất tẩy rửa kết hợp, bạn hãy đổ đầy muối rửa chén và chất trợ xả. Bật lại lời nhắc đổ đầy nếu cần.

Trước khi sử dụng lần đầu tiên

Đổ đầy bình chứa muối

Trước khi đổ đầy bình chứa muối lần đầu tiên, bạn phải đổ khoảng 1,5 lít nước vào bình để muối có thể hòa tan.

Sau khi máy rửa chén hoạt động, luôn có đủ nước trong bình chứa muối.

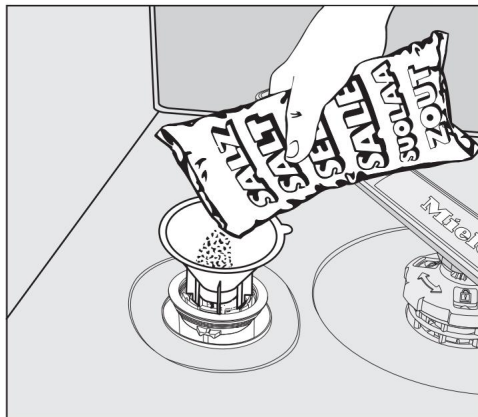
Tháo gio dũa ra khỏi tủ rửa và mở nắp bình chứa muối.

Nguy cơ ăn mòn do nước muối giải pháp.

Nước hoặc dung dịch muối sẽ chảy ra khỏi bình chứa khi nắp đậy mở. Dung dịch muối chảy ra có thể gây ăn mòn trong tủ rửa và các vật dụng chứa đồ.

Do đó, chỉ nên mở bình chứa muối để bổ sung muối.

Đổ khoảng 1,5 lít nước vào bình chứa muối (chỉ sử dụng lần đầu).



Đặt phễu đậy cung cấp lên trên bình chứa muối và cẩn thận đổ đầy muối rửa chén cho đến khi bình chứa đầy. Bình chứa muối có thể chứa tới 2 kg muối, tùy thuộc vào loại muối được sử dụng.

Làm sạch cạnh muối xung quanh miệng bình chứa muối. Tiếp theo, vặn chặt nắp bình chứa muối lại. Ngay sau khi đổ đầy muối

bình chứa muối và mỗi lần bạn tháo nắp bình chứa muối, hãy chạy chương trình Rửa muối mà không cho đồ vào máy rửa chén để hòa tan và loại bỏ mọi vết muối còn sót lại trong khoang rửa.

Trước khi sử dụng lần đầu tiên

Đổ đầy muối

Khi lời nhắc đổ đầy Đổ đầy muối xuất hiện trên màn hình, hãy đợi đến khi chương trình kết thúc rồi đổ đầy lại bình chứa muối.

Xác nhận bằng OK.

Đèn báo nạp muối sẽ tắt.

Nguy cơ ăn mòn do dung dịch muối.

Dung dịch muối chảy ra có thể gây ăn mòn trong tủ giặt và các vật dụng đựng quần áo.

Ngay sau khi đổ đầy bình chứa muối và mỗi lần bạn tháo nắp bình chứa muối, hãy chạy chương trình Rửa muối mà không cho đồ vào máy rửa chén để hòa tan và loại bỏ mọi vết muối còn sót lại trong khoang rửa.

Sau khi bình chứa muối đã đầy, đèn báo nạp muối vẫn có thể xuất hiện trên màn hình nếu nồng độ muối vẫn chưa đạt đến mức chính xác. Trong trường hợp này, hãy xác nhận lại thông báo bằng OK.

Đèn báo nạp muối sẽ tắt nếu bạn đã lập trình máy rửa chén cho độ cứng của nước dư $0,9 \text{ mmol/l}$ (5 °dH - thang đo của Đức).

Trước khi sử dụng lần đầu tiên

Chất trợ xả

Chất trợ xả là cần thiết để đảm bảo nước không bám và để lại dấu vết trên đồ gốm trong quá trình sấy khô, đồng thời giúp đồ gốm khô nhanh hơn sau khi rửa.

Chất trợ xả được đổ vào hộp đựng và lượng chất trợ xả được thiết lập sẽ tự động phân phối. Nước rửa

chén hoặc chất tẩy rửa có thể gây hư hỏng.

Nước rửa chén và chất tẩy rửa có thể làm hỏng hộp đựng chất trợ xả.

Chỉ đổ nước trợ xả chuyên dụng cho máy rửa chén gia đình vào.

Ngoài ra, bạn có thể sử dụng axit citric dạng lỏng với nồng độ lên tới 10%.

Tuy nhiên, chất lượng rửa và làm khô đồ gốm sẽ không tốt bằng khi sử dụng chất trợ rửa. Nguy cơ hư hỏng do axit.

Máy rửa chén có thể bị hỏng do nồng độ axit cao.

Trong mọi trường hợp, bạn không nên sử dụng axit citric có hàm lượng axit cao hơn.

Nếu bạn chỉ muốn sử dụng các sản phẩm kết hợp trong máy rửa chén, bạn không cần phải thêm chất trợ xả.

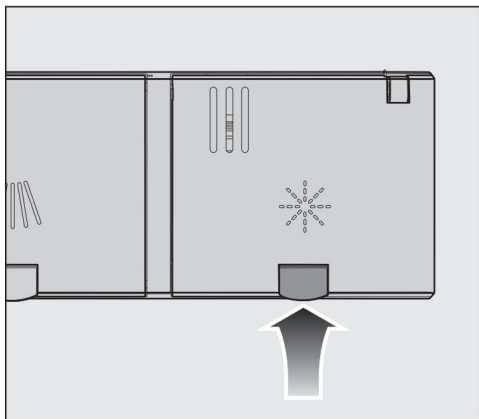
Tuy nhiên, để có kết quả rửa và sấy khô tối ưu, hãy sử dụng chất tẩy rửa máy rửa chén và thêm muối máy rửa chén và chất trợ xả riêng.

Nếu bạn chỉ sử dụng các sản phẩm tẩy rửa kết hợp có chứa muối và chất trợ xả trong máy rửa chén, bạn có thể tắt cả hai lời nhắc nạp thêm nếu muốn (xem phần "Cài đặt - Lời nhắc nạp thêm").

Hãy đảm bảo rằng nếu bạn ngừng sử dụng chất tẩy rửa kết hợp, bạn hãy đổ đầy muối rửa chén và chất trợ xả. Bật lại lời nhắc đổ đầy nếu cần.

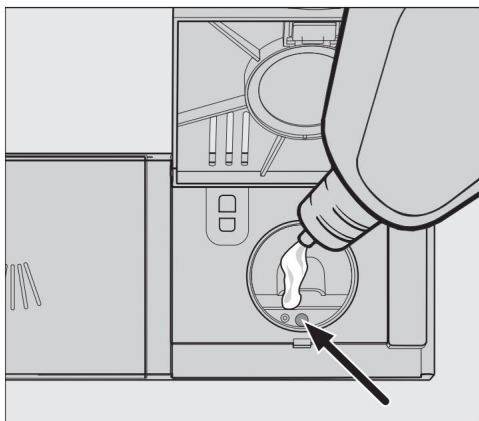
Trước khi sử dụng lần đầu tiên

Thêm chất trợ xả



Nhấn nút màu vàng trên nắp của bình chứa chất trợ xả.

Nắp sẽ bật mở.



Đổ đầy chất trợ xả cho đến khi chỉ báo mức nước (mũi tên) chuyển sang màu tối khi cửa mở theo chiều ngang.

Bình chứa chất trợ xả có sức chứa khoảng 110 ml.

Đóng chặt nắp cho đến khi bạn nghe thấy tiếng nhấp vào đúng vị trí. Nếu không, nước có thể tràn vào bình chứa chất trợ xả trong quá trình thực hiện chương trình.

Lau sạch bất kỳ chất trợ xả nào bị đổ ra. Điều này ngăn ngừa bột dư thừa hình thành trong chương trình tiếp theo.

Bạn có thể điều chỉnh liều lượng chất trợ xả để có kết quả giặt tốt nhất (xem chương "Cài đặt", phần "Chất trợ xả").

Đổ đầy bình chứa chất trợ xả Khi lời

nhắc nạp lại Nạp lại chất trợ xả xuất hiện trên màn hình, bình chứa chỉ chứa đủ chất trợ xả cho 2 đến 3 chương trình. Nạp lại chất trợ xả trong thời gian cho phép. Xác nhận bằng OK.

Lời nhắc nạp thêm chất trợ xả sẽ biến mất.

Bạn có thể thay đổi các nút điều khiển của máy rửa chén để phù hợp với nhu cầu bằng cách điều chỉnh cài đặt.

Có thể thay đổi cài đặt bất cứ lúc nào.

Mở menu cài đặt Bật máy rửa chén bằng

Điều khiển cảm biến nếu nó bị tắt. Chạm vào điều khiển cảm biến "Các chương trình/cài đặt khác".

Chương trình đầu tiên sẽ xuất hiện trên màn hình.

Sử dụng các điều khiển cảm biến để chọn tùy chọn menu Cài đặt và xác nhận bằng OK.

Tùy chọn đầu tiên trong menu Cài đặt sẽ xuất hiện trên màn hình.

Để biết thêm thông tin về chức năng hiển thị, hãy xem chương "Hướng dẫn sử dụng thiết bị", phần "Chức năng hiển thị".

Thay đổi cài đặt

Sử dụng các nút điều khiển cảm biến để chọn tùy chọn menu bạn muốn thay đổi và xác nhận lựa chọn của mình bằng OK.

Các tùy chọn menu phụ đã được chọn sẽ có dấu tích bên cạnh.

Chọn cài đặt bạn muốn bằng cách sử dụng nút điều khiển cảm biến và xác nhận bằng OK.

Để thoát khỏi menu phụ một lần nữa, hãy sử dụng nút điều khiển cảm biến lưu.

Màn hình sẽ trở lại menu ở trên.

Đóng menu cài đặt Chạm vào điều khiển cảm biến.

Màn hình sẽ chuyển sang menu .

Cài đặt

Ngôn ngữ

Màn hình có thể được thiết lập để hiển thị bằng một trong nhiều ngôn ngữ khác nhau.

Bạn có thể thay đổi ngôn ngữ được sử dụng trên màn hình và quốc gia thông qua menu phụ Ngôn ngữ .

Cờ sau từ Ngôn ngữ có tác dụng hướng dẫn nếu ngôn ngữ bạn không hiểu được thiết lập.

Trong trường hợp này, hãy tiếp tục chọn tùy chọn menu có cờ ở phía sau cho đến khi bạn tới menu phụ Ngôn ngữ .

Thời gian trong

ngày Bạn phải cài đặt thời gian hiện tại trong ngày trước khi có thể sử dụng tùy chọn hẹn giờ.

Thiết lập định dạng đồng hồ

Bạn có thể chọn đồng hồ 24 giờ hoặc 12 giờ.

Chọn tùy chọn menu Định dạng đồng hồ . Chọn cài đặt mong muốn.

Cài đặt thời gian trong ngày

Bạn có thể cài đặt thời gian hiện tại trong

ngày. Chọn tùy chọn Cài đặt menu.

Sử dụng các nút điều khiển cảm biến để nhập giờ và xác nhận mục nhập của bạn bằng cách chạm vào OK. Sau đó cài đặt phút và xác nhận bằng cách nhấn OK.

Giờ trong ngày đã được lưu lại.

Độ cứng của nước

Máy rửa chén của bạn được trang bị máy làm mềm nước.

- Bạn nên lập trình máy rửa chén có độ cứng phù hợp với khu vực của bạn.
- Cơ quan quản lý nước địa phương sẽ có thể tư vấn cho bạn về mức độ cứng của nước tại khu vực của bạn.
- Khi độ cứng của nước dao động, ví dụ trong khoảng từ 1,8 đến 2,7 mmol/l (10- 15 °dH - thang đo của Đức), hãy luôn lập trình máy rửa chén ở giá trị cao hơn (trong ví dụ này là 2,7 mmol/l hoặc 15 °dH).

Nếu độ cứng của nước ở khu vực của bạn có sẵn ở một đơn vị khác ngoài °dH, bạn có thể chuyển đổi các giá trị như sau: 1 °dH = 0,18 mmol/l = 1,78 °FH

Thiết lập mức độ cứng của nước

Chọn mức độ cứng của nước ở khu vực của bạn và xác nhận bằng cách nhấn OK.

AutoDos (phân phối tự động)

Tự động phân phối sẽ tự động điều chỉnh lượng chất tẩy rửa theo chương trình đã chọn. Trong chương trình Tự động, lượng chất tẩy rửa được điều chỉnh tùy thuộc vào mức độ bẩn của bát đĩa.

Nếu bạn muốn kéo dài tuổi thọ của PowerDisk, bạn có thể giảm lượng phân phối. Hiệu suất làm sạch của chương trình có thể giảm do đó.

Nếu bạn muốn cải thiện hiệu suất làm sạch, bạn có thể tăng lượng phân phối. Điều này làm giảm tuổi thọ của PowerDisk.

Thiết lập lượng liều lượng Để có kết

quả tốt nhất, bạn có thể điều chỉnh lượng phân phối của PowerDisk. Chọn tùy chọn menu Lượng

liều lượng. Chọn cài đặt mong muốn.

Chất trợ xả

Bạn có thể điều chỉnh liều lượng chất trợ xả để có kết quả tốt nhất.

Liều lượng chất trợ xả có thể được cài đặt từ 0 đến 6 ml.

3 ml là mức cài đặt mặc định của nhà sản xuất.

Liều lượng chất trợ xả có thể cao hơn giá trị cài đặt do chương trình tự động điều chỉnh.

Nếu xuất hiện vết bẩn trên đồ gốm và đồ thủy tinh: -

Tăng liều lượng chất trợ xả.

Nếu đồ gốm và đồ thủy tinh bị vỡ nứt hoặc nhòe: - Giảm liều lượng chất

trợ xả.

Lưu ý Thêm

Bạn có thể thiết lập liệu các tính năng bổ sung đã chọn có được kích hoạt vĩnh viễn cho chương trình tự động ứng hay không.

Đối với chương trình ECO, chỉ có thể kích hoạt thêm một chương trình cho một chuỗi chương trình.

Cài đặt

Miele@home Máy rửa

chén của bạn được trang bị mô-đun WiFi tích hợp.

Bạn có thể kết nối máy rửa chén với mạng WiFi.

Điều này sẽ làm tăng mức tiêu thụ năng lượng, ngay cả khi máy rửa chén đã tắt.

Các menu "Cài đặt" và "Cài đặt Miele@home" sẽ được thêm vào như các tùy chọn menu bổ sung.

Đảm bảo cường độ tín hiệu mạng WiFi đủ mạnh tại vị trí lắp đặt máy rửa chén.

Có một số cách để kết nối máy rửa chén của bạn với Mạng WiFi:

Thực hiện quét và kết nối

Quá trình đưa vào vận hành ban đầu đã được thực hiện mà không cần thiết lập Miele@home.

Quét mã QR.

Nếu bạn đã cài đặt ứng dụng Miele và có tài khoản người dùng, bạn sẽ được chuyển trực tiếp đến các bước kết nối mạng.

Nếu bạn chưa cài đặt ứng dụng Miele, bạn sẽ được đưa đến Apple App Store® hoặc Google Play Store™.

Cài đặt ứng dụng Miele và thiết lập tài

khoản người dùng.

Quét lại mã QR.

Ứng dụng Miele sẽ hướng dẫn bạn thực hiện quy trình thiết lập.



Kết nối bằng ứng dụng

Bạn có thể tải xuống miễn phí ứng dụng Miele từ Apple App Store® hoặc từ cửa hàng Google Play™.



Chọn tùy chọn menu Kết nối bằng Ứng dụng và xác nhận bằng OK. Làm theo

hướng dẫn trong ứng dụng.

Sau khi máy rửa chén được kết nối với mạng WiFi, bạn có thể sử dụng ứng dụng để thực hiện các hoạt động sau:

- Điều khiển máy rửa chén từ xa

- Gọi thông tin về tình trạng hoạt động của máy rửa chén
- Gọi thông tin về trình tự chương trình của máy rửa chén của bạn
- Thiết lập mạng Miele@home với các thiết bị Miele khác có hỗ trợ WiFi

Kết nối bằng WPS Thay vì

kết nối mạng thông qua ứng dụng Miele, bạn có thể kết nối máy rửa chén với mạng WiFi bằng WPS (Thiết lập bảo vệ không dây).

Bộ định tuyến WiFi của bạn phải hỗ trợ WPS.

Chọn tùy chọn menu Kết nối bằng WPS và xác nhận bằng OK. Xác nhận thông báo

Nhấn nút WPS bằng OK.

Kích hoạt chức năng WPS trên bộ định tuyến của bạn trong vòng 2 phút.

Sau khi kết nối đã được đã thiết lập, xác nhận thông báo bằng OK.

Nếu kết nối không thành công, có thể bạn chưa kích hoạt WPS trên bộ định tuyến đủ nhanh. Lặp lại các bước trên.

Hủy kích hoạt

Nếu bạn không muốn sử dụng mô-đun WiFi của máy rửa chén, bạn có thể tắt nó đi.

Chọn tùy chọn menu Hủy kích hoạt .

Trong menu Miele@home , tùy chọn menu Hủy kích hoạt sẽ được hiển thị thay vì Kích hoạt.

Kích hoạt

Nếu bạn muốn kết nối máy rửa chén với mạng WiFi, bạn có thể bật mô-đun WiFi.

Chọn tùy chọn menu Kích hoạt .

Trong menu Miele@home , tùy chọn menu Kích hoạt sẽ được hiển thị thay vì tùy chọn Hủy kích hoạt.

Hiển thị trạng thái kết nối Bạn có

thể gọi trạng thái kết nối hiện tại của máy rửa chén. Chọn tùy chọn menu Trạng

thái kết nối và xác nhận bằng OK. Sử dụng các nút điều khiển cảm biến để

lần lượt gọi cường độ tín hiệu WiFi, tên bộ định tuyến và địa chỉ IP liên quan.

Chọn OK để xác nhận tin nhắn.

Thiết lập lại

Tùy chọn menu này chỉ xuất hiện nếu bạn đã kết nối máy rửa chén với mạng WiFi.

Kết nối bằng Ứng dụng

Chọn tùy chọn menu Kết nối bằng Ứng dụng .

Thực hiện theo hướng dẫn người dùng trong ứng dụng.

Kết nối bằng WPS Chọn

tùy chọn menu Kết nối bằng WPS . Làm theo hướng

dẫn trên màn hình.

Cài đặt

Cài lại

Tùy chọn menu này chỉ xuất hiện nếu bạn đã kết nối máy rửa chén với mạng WiFi.

Bạn có thể sử dụng tùy chọn menu này để khôi phục tất cả cài đặt mô-đun WiFi về cài đặt mặc định của nhà sản xuất.

Cấu hình mạng phải được thiết lập lại bất cứ khi nào máy rửa chén được thải bỏ hoặc bán đi, hoặc nếu đưa máy rửa chén đã qua sử dụng vào hoạt động.

Đây là cách duy nhất để đảm bảo rằng mọi dữ liệu cá nhân đã được xóa và chủ sở hữu trước sẽ không thể truy cập vào máy rửa chén nữa.

Chọn tùy chọn menu Đặt lại và xác nhận bằng OK.

Điều khiển từ xa

Tùy chọn menu này sẽ chỉ được hiển thị nếu bạn đã kết nối máy rửa chén của mình với mạng WiFi (xem "Cài đặt - Miele@home")

Nếu bạn muốn tắt vĩnh viễn tùy chọn Điều khiển từ xa, bạn có thể thực hiện theo tùy chọn menu này. Khi đó, điều khiển cảm biến MobileStart sẽ không còn khả dụng để chọn cho đến khi bạn thay đổi lại cài đặt này.

Ngay cả khi tùy chọn Điều khiển từ xa bị tắt, bạn vẫn có thể sử dụng ứng dụng Miele để gọi thông tin về thiết bị của mình. Tuy nhiên, bạn không thể bắt đầu bất kỳ chương trình nào hoặc thay đổi bất kỳ cài đặt nào từ ứng dụng đó.

Cập nhật từ xa

Tùy chọn menu RemoteUpdate chỉ được hiển thị và chỉ có thể được chọn nếu các yêu cầu để sử dụng Miele@home đã được đáp ứng (xem chương "Trước khi sử dụng lần đầu", phần "Miele@home").

Chức năng RemoteUpdate được sử dụng để cập nhật phần mềm trong máy rửa chén của bạn. Nếu có bản cập nhật cho máy rửa chén của bạn, nó sẽ tự động tải xuống. Bản cập nhật sẽ không được cài đặt tự động. Chúng phải được khởi tạo thủ công.

Nếu bạn không cài đặt bản cập nhật, bạn có thể tiếp tục sử dụng máy rửa chén như bình thường. Tuy nhiên, Miele khuyên bạn nên cài đặt bản cập nhật.

Kích hoạt/hủy kích hoạt Chức

năng RemoteUpdate được kích hoạt theo tiêu chuẩn. Các bản cập nhật khả dụng sẽ được tải xuống tự động và chỉ được cài đặt nếu bạn khởi tạo chúng.

Tắt RemoteUpdate nếu bạn không muốn bất kỳ bản cập nhật nào được tải xuống tự động.

Chạy RemoteUpdate

Thông tin về nội dung và phạm vi của RemoteUpdate sẽ được cung cấp trong ứng dụng Miele.

Một thông báo sẽ hiển thị trên màn hình máy rửa chén nếu có bản cập nhật phần mềm.

Bạn có thể cài đặt bản cập nhật ngay lập tức hoặc hoãn lại cho đến sau. Khi thiết bị được bật lại, bạn sẽ được nhắc nhở về bản cập nhật.

Tắt RemoteUpdate nếu bạn không muốn cài đặt bản cập nhật.

Việc cập nhật có thể mất vài phút.

Xin lưu ý những thông tin sau về chức năng RemoteUpdate: - Bạn sẽ chỉ nhận được tin nhắn

khi có bản cập nhật.

- Một khi bản cập nhật đã được cài đặt, nó không thể hoàn tác được.
- Không tắt máy rửa chén trong quá trình cập nhật. Nếu không, quá trình cập nhật sẽ bị hủy bỏ và sẽ không được cài đặt.
- Một số bản cập nhật phần mềm chỉ có thể được thực hiện bởi Miele Service.

Cài đặt

Khởi động thông minh

Tùy chọn menu này sẽ chỉ hiển thị nếu bạn đã kết nối máy rửa chén với mạng WiFi (xem “Cài đặt - Miele@home”).

Chức năng SmartStart được sử dụng để tự động khởi động máy rửa chén vào thời điểm giá điện của nhà cung cấp năng lượng có mức tiết kiệm nhất.

Để sử dụng chức năng này, bạn có thể cần thêm phụ kiện kỹ thuật.

Nếu bạn đã kích hoạt SmartStart Permitted, menu Timer của chương trình đã chọn sẽ không còn hiển thị EcoStart nữa mà thay vào đó sẽ hiển thị SmartStart (xem “Tùy chọn - Timer”). Sau đó, máy rửa chén sẽ khởi động trong khoảng thời gian được chỉ định khi nhận được tín hiệu từ nhà cung cấp năng lượng.

Nếu không nhận được tín hiệu từ nhà cung cấp năng lượng trước thời gian khởi động muộn nhất có thể, máy rửa chén sẽ tự động khởi động.

Khởi nghiệp sinh thái

Để vận hành máy rửa chén theo cách tiết kiệm nhất, bạn có thể sử dụng tùy chọn EcoStart để tận dụng mức giá điện rẻ hơn từ nhà cung cấp điện (xem chương “Tùy chọn”, phần “Hẹn giờ”).

Khi chọn tùy chọn này, máy rửa chén của bạn sẽ tự động khởi động theo mức giá điện rẻ nhất của nhà cung cấp điện.

Để sử dụng tùy chọn này, trước tiên bạn phải thiết lập tối đa ba mức giờ biểu giá năng lượng mà máy rửa chén có thể khởi động. Bạn có thể phân bổ các mức ưu tiên khác nhau cho các mức giờ này. Thời gian có biểu giá năng lượng rẻ nhất sẽ được ưu tiên 1.

Liên hệ với nhà cung cấp điện để tìm hiểu thời điểm có giá điện rẻ nhất.

Sau khi thiết lập thời gian biểu giá điện, bạn có thể sử dụng tùy chọn EcoStart để thiết lập thời gian kết thúc muộn nhất cho mỗi chương trình.

Máy rửa chén sau đó sẽ tự động khởi động trong thời gian biểu giá năng lượng rẻ nhất. Chương trình sẽ kết thúc chậm nhất vào thời gian kết thúc đã đặt.

Thiết lập thời gian áp dụng giá điện Trư ớc

khi có thể sử dụng tùy chọn EcoStart, bạn phải thiết lập ít nhất một thời gian áp dụng giá điện.

Sử dụng các nút điều khiển cảm biến để chọn thời gian biểu giá điện T1-T3 và xác nhận bằng OK.

Thời gian bắt đầu tính giá điện đư ợc chọn sẽ xuất hiện trên màn hình và khối số giờ sẽ đư ợc tô sáng.

Sử dụng nút điều khiển cảm biến để cài đặt giờ và phút cho thời gian bắt đầu và xác nhận cả hai bằng cách nhấn OK.

Thời gian kết thúc biểu giá điện đã chọn sẽ hiển thị trên màn hình và khối số giờ sẽ đư ợc tô sáng.

Sử dụng nút điều khiển cảm biến để cài đặt giờ và phút cho thời gian kết thúc và xác nhận cả hai bằng cách nhấn OK.

Thời gian tính giá điện sẽ đư ợc lưu lại và mức độ ưu tiên sẽ hiển thị trên màn hình.

Sử dụng các điều khiển cảm biến để thiết lập mức độ ưu tiên bạn muốn và xác nhận bằng OK.

Xác nhận tin nhắn bằng OK.

Thời gian áp dụng giá điện sẽ đư ợc kích hoạt.

Thay đổi thời gian biểu giá điện Bạn có thể thay

đổi thời điểm bắt đầu, kết thúc hoặc mức độ ưu tiên của thời gian biểu giá điện. Sử

dụng các nút điều khiển cảm biến để chọn thời gian biểu giá điện T1-T3 mà bạn muốn thay đổi và xác nhận bằng OK.

Chọn cài đặt bạn muốn thay đổi và xác nhận bằng OK.

Sử dụng các điều khiển cảm biến để thay đổi cài đặt và xác nhận bằng OK.

Xác nhận tin nhắn bằng OK.

Thay đổi sẽ đư ợc lưu lại.

Cài đặt

Xóa thời gian tính giá điện Bạn có thể xóa cài

đặt cho thời gian tính giá điện và khi làm như vậy sẽ hủy kích hoạt tùy chọn EcoStart cho múi giờ này.

Sử dụng các nút điều khiển cảm biến để chọn thời gian biểu giá điện T1-T3 mà bạn muốn xóa và xác nhận bằng OK.

Ví dụ, chọn Xóa T1 và xác nhận bằng OK.

Ví dụ, chọn Xóa T1? và xác nhận bằng OK.

Cài đặt cho thời gian biểu giá điện đã chọn sẽ được thiết lập lại.

Xác nhận tin nhắn bằng OK.

Thời gian tính giá điện sẽ bị xóa.

Hiển thị mức tiêu thụ (EcoFeedback)

Bạn có thể thiết lập mức tiêu thụ năng lượng và được có được hiển thị cho chương trình đã chọn hay không. Chức năng này hiển thị mức tiêu thụ ước tính trước một chuỗi chương trình và mức tiêu thụ thực tế sau khi kết thúc chương trình (xem "Chăm sóc môi trường - Chỉ báo mức tiêu thụ EcoFeedback").

Độ sáng màn hình Bạn có thể

cài đặt độ sáng màn hình ở một trong bảy mức khác nhau.

Âm lượng

Một chuỗi tiếng còi sẽ vang lên khi chương trình kết thúc hoặc khi có lỗi miễn là chuỗi tiếng còi đã được kích hoạt.

Còi báo động khi có lỗi Khi có lỗi, còi

báo động sẽ kêu bốn lần cách nhau một khoảng dừng ngắn giữa mỗi đợt âm báo.

Không thể tắt tiếng còi cảnh báo khi có lỗi.

Âm báo chuông

Chuông báo ở cuối chương trình sẽ kêu bốn lần cách nhau một khoảng dừng ngắn giữa mỗi đợt chuông.

Âm lượng của còi báo động ở cuối chương trình có thể được chọn từ một trong bảy mức. Nếu không chọn âm lượng, còi báo động sẽ tắt.

Âm báo bàn phím

Âm báo sẽ phát ra mỗi khi nhấn nút điều khiển cảm biến.

Âm lượng cho âm báo bàn phím có thể được thiết lập ở một trong bảy mức khác nhau. Nếu không chọn âm lượng, âm báo bàn phím sẽ tắt (trừ nút điều khiển cảm biến Bật/ Tắt).

Nhạc chào mừng Khi bạn

bật hoặc tắt máy rửa chén, một giai điệu ngắn sẽ phát ra.

Bạn có thể tắt giai điệu.

Nhắc nhở nạp tiền

Nếu bạn chỉ sử dụng các sản phẩm tẩy rửa kết hợp hoặc phân phối tự động bằng Miele PowerDisks (nếu có), bạn có thể tắt chức năng nạp lại nhắc nhở về muối rửa chén và chất trợ xả nếu bạn muốn.

Hãy đảm bảo rằng nếu bạn ngừng sử dụng chất tẩy rửa kết hợp, bạn hãy đổ đầy muối rửa chén và chất trợ xả. Chuyển lại lời nhắc đổ đầy TRÊN.

Tự động mở ở

một số chương trình, cửa sẽ tự động mở ra một chút để hỗ trợ quá trình sấy khô.

Bạn có thể tắt chức năng này nếu muốn. Tuy nhiên, điều này ảnh hưởng tiêu cực đến quá trình sấy khô trong hầu hết các trường hợp.

Nguy cơ thương tích do cửa mở tự động.

Cửa có thể tự động mở khi chương trình kết thúc.

Giữ khu vực xung quanh cửa không có vật cản.

Nguy cơ hư hỏng do hơi nước.

Hơi nước từ máy rửa chén có thể làm hỏng các bộ phận mỏng manh và các cạnh của mặt bàn khi bạn mở cửa vào cuối chương trình nếu quạt không còn chạy.

Nếu bạn đã tắt chức năng mở cửa tự động như ng vẫn muốn mở cửa khi chương trình kết thúc, hãy đảm bảo rằng bạn mở cửa hoàn toàn.

Cài đặt

Xả tạm thời lần 2

Bạn có thể chọn chức năng này để tăng hiệu suất làm sạch của chương trình bằng lần xả tạm thời thứ hai.

Khi chức năng này được kích hoạt, lưu lượng nước tiêu thụ có thể tăng lên.

Nếu bật chức năng này, nó sẽ được áp dụng cho tất cả các chương trình cho đến khi tắt lần nữa (trừ chương trình ECO).

Chu trình vệ sinh

Nếu bạn chủ yếu sử dụng các chương trình nhiệt độ thấp (< 50 °C), sẽ có nguy cơ vi khuẩn và mùi khó chịu tích tụ trong tủ rửa (xem “Vệ sinh và bảo dưỡng – Chu trình vệ sinh”).

Nếu bật chức năng này, một thông báo sẽ hiển thị khuyến nghị sử dụng chương trình nhiệt độ cao sau khi đã chạy một số chương trình nhiệt độ thấp.

Bình tích nhiệt

Máy rửa chén này được trang bị bộ tích nhiệt (xem “Bảo vệ môi trường – Bộ tích nhiệt”).

Làm sạch thủ công Bạn

Có thể làm sạch bình tích nhiệt theo cách thủ công, ví dụ như khi vắng nhà trong thời gian dài hoặc trước khi di chuyển máy rửa chén đến vị trí mới.

Hãy đảm bảo rằng máy rửa chén

được kết nối đúng cách.

Chọn tùy chọn menu Làm trống thủ công.

Quá trình này bắt đầu ngay lập tức.

Kết nối nước

Bạn có thể cài đặt loại kết nối nước và kiểm soát chức năng tích nhiệt.

Nếu bạn chọn Tự động, máy rửa chén phát hiện kết nối nước nào hiện đang được sử dụng và tự động chọn cài đặt phù hợp. Chọn Nước lạnh, nếu bạn bị cảm lạnh

Kết nối nước và muốn luôn sử dụng bình tích nhiệt

Chọn Nước ấm, nếu bạn có nước nóng kết nối nước và không muốn sử dụng bình tích nhiệt

Thông tin

Bạn có thể hiển thị những thông tin sau về máy rửa chén của mình:

- Giờ hoạt động (xem thêm "Tùy chọn - Hiển thị giờ hoạt động")
- Trình tự chương trình
- Tổng lưu lượng tiêu thụ
- Bộ nhớ lỗi
- Bảng dữ liệu
- Phiên bản phần mềm

Phòng trưng bày

Chỉ dùng cho mục đích trình diễn.

Máy rửa chén được trang bị chế độ demo để sử dụng tại phòng trưng bày.

Mặc định của nhà sản xuất

Bạn có thể khôi phục tất cả cài đặt của máy rửa chén về cài đặt mặc định của nhà sản xuất.

Cài đặt mô-đun WiFi (nếu có) phải được thiết lập lại riêng (xem "Cài đặt - Miele@home").

Chọn Thiết lập lại và xác nhận bằng OK.

Bản quyền và giấy phép cho mô-đun truyền thông

Với mục đích vận hành và kiểm soát mô-đun truyền thông, Miele sử dụng phần mềm độc quyền hoặc của bên thứ ba không được bao gồm trong các điều khoản cấp phép nguồn mở. Các mục phần mềm/thành phần phần mềm này được bảo vệ bởi bản quyền. Bản quyền do Miele và bên thứ ba nắm giữ phải được tôn trọng.

Hơn nữa, mô-đun giao tiếp này chứa các thành phần phần mềm được phân phối theo các điều kiện cấp phép nguồn mở. Các thành phần nguồn mở có trong thiết bị cùng với các thông báo bản quyền tương ứng, bản sao các điều khoản cấp phép có hiệu lực tại thời điểm đó và bất kỳ thông tin nào khác có thể được truy cập cục bộ qua IP bằng trình duyệt web (<http://<địa chỉ IP>/Giấy phép>). Các thỏa thuận về trách nhiệm và bảo hành đối với các giấy phép nguồn mở được hiển thị ở vị trí này chỉ áp dụng đối với chủ sở hữu quyền tương ứng.

Chăm sóc môi trường

Máy rửa chén tiết kiệm Máy rửa chén

này cực kỳ tiết kiệm nước và điện.

Bạn có thể tận dụng tối đa thiết bị của mình bằng cách làm theo những

mẹo sau: - Rửa bằng máy rửa chén thường sử dụng ít nước và năng lượng hơn so với rửa bằng tay.

- Không cần tráng lại đồ dùng dư thừa nước chảy trực tiếp, điều này làm tăng lượng nước và năng lượng tiêu thụ một cách không cần thiết.

- Để rửa chén tiết kiệm nhất, hãy tận dụng tối đa sức chứa của giỏ rửa mà không làm quá tải máy rửa chén. Điều này giúp rửa chén tiết kiệm nhất về mặt năng lượng và nước tiêu thụ.

- Chọn chương trình phù hợp với loại đồ gốm cần rửa và mức độ bẩn (xem "Tổng quan về chương trình").

- Chọn chương trình ECO để rửa chén tiết kiệm năng lượng. Chương trình này hiệu quả nhất về mức tiêu thụ năng lượng và nước kết hợp để rửa chén bất có mức độ bẩn bình thường.

- Nếu bạn có kết nối nước nóng, hãy chọn chương trình SolarSave (xem "Cài đặt - Đuờng nước vào"). Nước giặt sẽ không được làm nóng trong chương trình này.

- Thực hiện theo khuyến cáo của nhà sản xuất chất tẩy rửa về liều lượng chất tẩy rửa.

- Nếu bạn đang định lượng thủ công chất tẩy rửa, giảm lượng chất tẩy rửa đi 1/3 khi sử dụng chất tẩy rửa dạng bột hoặc dạng lỏng nếu giỏ chỉ đầy một nửa.

Chăm sóc môi trường

Chỉ số tiêu thụ EcoFeedback

Chức năng chỉ báo mức tiêu thụ được sử dụng để xem thông tin về mức tiêu thụ năng lượng và nước của máy rửa chén (xem "Cài đặt - Chỉ báo mức tiêu thụ").

Thông tin sau đây có thể được hiển thị trên màn hình: - Ước tính

mức tiêu thụ trước khi chương trình bắt đầu - Mức tiêu thụ thực tế khi kết thúc

chương trình

- Tổng lượng tiêu thụ của máy rửa chén

1. Ước tính mức tiêu thụ Sau khi

chọn chương trình, đầu tiên tên chương trình và sau vài giây, ước tính mức tiêu thụ năng lượng và mức tiêu thụ nước sẽ xuất hiện trên màn hình.

Lượng tiêu thụ ước tính sẽ được hiển thị dưới dạng biểu đồ thanh. Càng nhiều thanh hiển thị (), lượng tiêu thụ năng lượng hoặc nước càng cao.

Các giá trị bị ảnh hưởng bởi chương trình, các tính năng bổ sung được chọn, điều kiện môi trường xung quanh và kích thước tải.

Màn hình sẽ tự động chuyển từ hiển thị mức tiêu thụ ước tính sang hiển thị thời gian còn lại.

Chức năng ước tính mức tiêu thụ được kích hoạt theo tiêu chuẩn. Tuy nhiên, chức năng này có thể bị vô hiệu hóa nếu muốn (xem "Cài đặt - Chỉ báo mức tiêu thụ").

2. Hiển thị mức tiêu thụ Vào

cuối chương trình, bạn có thể xem lượng năng lượng và nước thực tế mà chương trình vừa chạy đã sử dụng. Xác nhận thông báo Mức tiêu thụ (OK) bằng cách nhấn OK.

Tất cả máy rửa chén khi kết thúc chương trình sẽ xóa giá trị tiêu thụ thực tế của chương trình vừa chạy.

3. Tổng mức tiêu thụ Bạn có

thể hiển thị tổng mức tiêu thụ năng lượng và nước của tất cả các chương trình đã sử dụng trước đó của máy rửa chén (xem "Cài đặt - Thông tin").

Chăm sóc môi trường

Bình tích nhiệt

Máy rửa chén này được trang bị một bình tích nhiệt, trong đó nước sạch cho chương trình được đun nóng trước và lưu trữ để tiết kiệm năng lượng. Bình tích nhiệt được nạp lại nước sạch vào cuối mỗi chương trình.

Nước được giữ ở đây để chuẩn bị cho chương trình tiếp theo.

Nếu bạn không muốn sử dụng chức năng này, bạn có thể tắt chức năng này bằng cách cài đặt Kết nối nước ấm (xem "Cài đặt - Kết nối nước").

Nếu nước trong bình tích nhiệt không được sử dụng trong nhiều tuần, nó sẽ tự động được xả ra vì lý do vệ sinh. Quy trình này mất vài phút và sẽ diễn ra ngay cả khi máy rửa chén đã tắt hoặc cửa đã đóng

mở.
Hãy đảm bảo máy rửa chén được kết nối đúng cách.

Màn hình sẽ vẫn tối trong khi bộ tích nhiệt được xả hết. Nếu bạn chạm vào điều khiển cảm biến, màn hình sẽ hiển thị thông báo Bộ tích nhiệt đã hết. Các chức năng khác sẽ không khả dụng trong quá trình này.

Không thể ngắt quá trình đổ tự động.

Trong chuỗi chương trình tiếp theo, lượng nước và năng lượng tiêu thụ sẽ cao hơn.

Có thể xả nước bình tích nhiệt bằng tay khi vận chuyển máy rửa chén, ví dụ khi chuyển nhà (xem phần "Cài đặt - Bình tích nhiệt").

Bộ tích nhiệt chỉ có thể được sử dụng kết hợp với kết nối nước lạnh.

Việc chọn kết nối nước nóng (xem "Cài đặt - Kết nối nước") sẽ tắt bộ tích nhiệt.

Thông tin chung

Loại bỏ cặn thức ăn thô bám trên đồ gốm.

Không cần rửa sạch trước các vật dụng dư dãi với nước chảy. Có thể gây

hư hỏng do tro, cát, sáp, mỡ bôi trơn hoặc sơn.

Những chất này sẽ làm bẩn máy rửa chén và không thể loại bỏ được nữa.

Không rửa các vật dụng bị dính những chất này bằng máy rửa chén.

Có thể xếp đồ gốm vào bất cứ đâu trong giỏ, nhưng cần lưu ý những lưu ý sau:

- Không đặt bát đĩa và đồ dùng ăn uống bên trong các vật dụng khác vì chúng có thể chồng lên nhau.
- Đổ đầy bát đĩa sao cho nước có thể tiếp cận tất cả các bề mặt. Điều này đảm bảo rằng chúng được làm sạch đúng cách.
- Đảm bảo tất cả các vật dụng được đặt đúng vị trí.
- Các vật lỏng như cốc, ly, các loại chậu, v.v. phải được đặt úp xuống trong giỏ.
- Các vật dụng lỏng cao và hẹp, chẳng hạn như ly sâm panh, nên được đặt ở giữa giỏ thay vì ở các góc. Điều này đảm bảo các vật dụng lỏng dễ dàng tiếp cận hơn bằng vòi phun nước.
- Các vật dụng có đáy rộng nên được đặt nghiêng để nước có thể chảy ra dễ dàng.
- Tay phun không được bị chặn bởi các vật quá cao hoặc treo qua giỏ. Kiểm tra chuyển động tự do bằng cách xoay tay phun bằng tay.

- Đảm bảo các vật dụng nhỏ không thể rơi ra khỏi giá đỡ trong giỏ.
- Do đó, những vật dụng nhỏ như nắp nên được đặt trong khay 3D MultiFlex hoặc giỏ đựng dao kéo (tùy theo kiểu máy).

Một số thực phẩm có thể chứa phẩm màu tự nhiên, ví dụ như cà rốt, cà chua hoặc dưa hấu. Những loại thuốc nhuộm này có thể làm đổi màu các vật dụng bằng nhựa trong máy rửa chén nếu một lượng lớn các loại thực phẩm này tiếp xúc với đồ gốm bên trong thiết bị. Độ ổn định của các vật dụng bằng nhựa không bị ảnh hưởng bởi sự đổi màu này.

Việc rửa đồ dùng bằng bạc cũng có thể khiến đồ nhựa bị đổi màu.

Đang nạp máy rửa chén

Những vật dụng không phù hợp với máy rửa chén:

- Dao kéo và đồ gốm bằng gỗ hoặc các vật dụng có bộ phận bằng gỗ: chúng có thể bị đổi màu và phai màu. Keo dán đũa có thể bị hỏng trong các vật dụng này không chống được máy rửa chén và tay cầm bằng gỗ có thể bị lỏng sau khi rửa bằng máy rửa chén.
- Đồ thủ công, đồ cổ, bình hoa giá trị và đồ thủy tinh trang trí: những đồ vật này không an toàn khi rửa bằng máy rửa chén.
- Các vật dụng bằng nhựa không tỏa nhiệt chống chịu: nhiệt độ cao trong máy rửa chén có thể khiến chúng bị tan chảy hoặc mất hình dạng.
- Đồng, đồng thau, thiếc và nhôm
các mặt hàng: những mặt hàng này có thể bị đổi màu hoặc xỉn màu.
- Màu sơn phủ lên lớp men: loại trang trí này có thể phai màu sau một số chu kỳ.
- Đồ thủy tinh và đồ thủy tinh tinh xảo
chứa tinh thể chì: có thể bị đục theo thời gian.

Đồ bạc

Nguy cơ hư hỏng do chất tẩy rửa không phù hợp.

Nếu vệ sinh đồ bạc bằng chất tẩy rửa không phù hợp, đồ bạc có thể bị hư hỏng không thể sửa chữa được.

Đồ bạc tiếp xúc với thực phẩm có chứa lưu huỳnh có thể bị đổi màu.

Bao gồm lòng đỏ trứng, hành tây, sốt mayonnaise, mù tạt, đậu, cá, nước muối cá và nước ứ đọng.

Đồ bạc trước đó đã được rửa sạch bằng chất đánh bóng bạc vẫn có thể bị ố hoặc có đốm ở cuối chương trình, khi nước không chảy ra ngoài một cách trơn tru.

Mẹo: Lau khô đồ bạc bằng vải.

Hư hỏng do chất tẩy rửa có tính kiềm ăn mòn.

Các bộ phận bằng nhôm (ví dụ như bộ lọc mỡ của máy hút mùi) có thể bị hư hỏng do chất tẩy rửa kiềm ăn da. Trong trường hợp nghiêm trọng, có nguy cơ xảy ra phản ứng hóa học gây nổ (như phản ứng khí oxyhydro gây nổ).

Không được rửa các bộ phận bằng nhôm trong máy rửa chén bằng chất tẩy rửa công nghiệp hoặc thuốc mại có tính kiềm ăn da.

Mẹo: Khi mua bát đĩa và đồ dùng nhà bếp mới, hãy đảm bảo chúng có thể rửa bằng máy rửa chén nếu bạn muốn rửa chúng trong máy rửa chén.

Chăm sóc kính

- Kính có thể bị đục sau khi rửa thứ ở trong xuyên bằng máy rửa chén.

Khi rửa đồ thủy tinh mỏng manh trong máy rửa chén, hãy đảm bảo chỉ chọn chương trình chăm sóc thủy tinh đặc biệt với nhiệt độ rất thấp (xem "Tổng quan về chương trình"). Điều này sẽ làm giảm nguy cơ bị vỡ đục.

- Mua đồ thủy tinh có thể rửa bằng máy rửa chén (ví dụ như đồ thủy tinh Riedel).
- Sử dụng chất tẩy rửa có phụ gia bảo vệ kính.

Giỏ trên

Xem chương "Cách xếp đồ vào máy rửa chén", phần "Ví dụ về cách xếp đồ vào máy" để biết ví dụ về cách xếp đồ gốm và dao kéo.

Đang nạp giỏ đựng đồ phía trên

Hư hỏng do rò rỉ nước.

Nếu bạn chạy máy rửa chén mà không có giỏ đựng phía trên, nước có thể rò rỉ ra khỏi máy rửa chén.

Chỉ chạy máy rửa chén khi giỏ đựng phía trên vẫn còn nguyên (trừ chương trình dành cho đồ cao nếu có).

Sử dụng giỏ trên cho các loại thực phẩm nhỏ, các đồ vật nhẹ và mỏng manh như cốc, đĩa lót, ly, bát đựng tráng miệng, v.v.

Chảo nông hoặc đĩa đựng thức ăn cũng có thể được đặt trong giỏ trên. Các vật dụng dài như

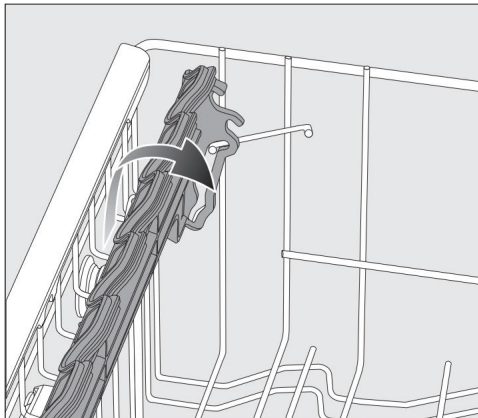
muôi, muỗng và

thìa trộn nên được đặt nằm ngang ở phía trước của giỏ trên.

Đặt giá đựng cốc FlexCare Bạn có thể đặt

cốc, bát nhỏ và đồ gốm phẳng lên giá đựng cốc FlexCare.

Có thể sắp xếp ly dọc theo giá để cốc để chúng nằm an toàn trong suốt chương trình.

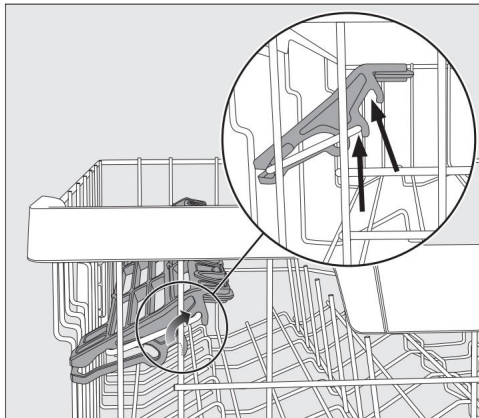


Hạ giá đựng cốc FlexCare xuống để thực hiện việc này. Nâng giá đựng cốc lên trên để thực hiện không gian cho những vật dụng cao.

Đang nạp máy rửa chén

Điều chỉnh giá đỡ cốc FlexCare Bạn có thể

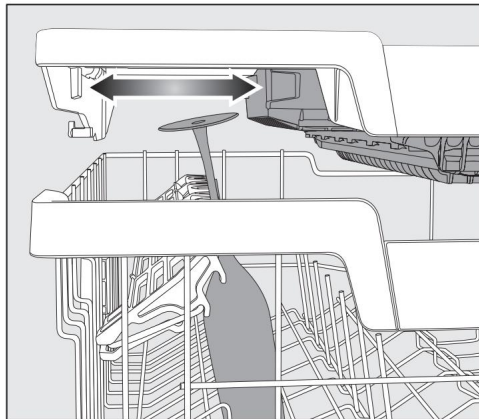
cài đặt chiều cao và chiều sâu của giá đỡ cốc ở hai mức khác nhau, để có thể chứa những chiếc cốc lớn hơn và để có thể đặt bát đĩa cao hơn bên dưới.



Kéo giá đỡ cốc lên trên và nhấp vào vị trí mong muốn (xem mũi tên).

Lắp đầy các lỗ mở của giá đựng cốc FlexCare Các lỗ mở trên

giá đựng cốc được thiết kế đặc biệt để giữ chặt các loại cốc cao có chân dài.



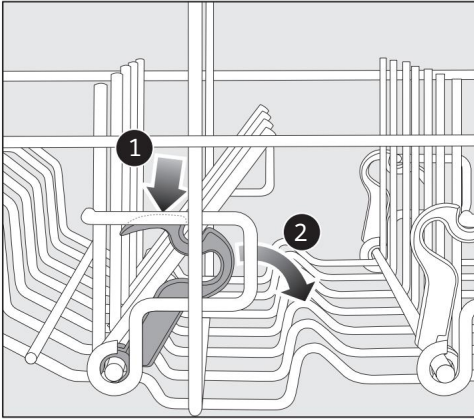
Hạ giá đỡ cốc xuống và nghiêng ly vào các lỗ. Nếu muốn, bạn có thể

điều chỉnh phần chèn bên trái của khay 3D

MultiFlex để tạo không gian cho những chiếc ly cao hơn (xem “Dụng cụ ăn uống - khay 3D MultiFlex”).

Hạ thấp các gai ở cả hai

hàng gai phía trước bên phải, bạn có thể hạ thấp
mỗi gai cách nhau để dễ sắp xếp các đồ đựng lớn
hơn, ví dụ như bát đựng ngũ cốc.



Nhấn cần gạt màu vàng xuống , sau đó hạ các gai
màu xám đậm xuống.

Đặt các bát theo chiều thẳng đứng vào hàng gai.

Đang nạp máy rửa chén

Điều chỉnh giỏ trên Để có thêm không gian

cho những món đồ gốm cao hơn trong giỏ dưới
hoặc giỏ trên, giỏ trên có thể được điều chỉnh theo
3 tầng với khoảng cách giữa mỗi tầng là 2 cm.

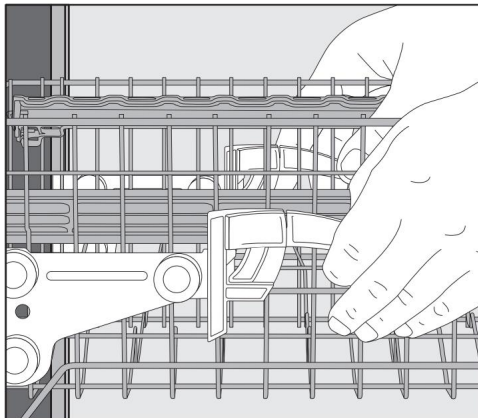
Giỏ đựng đồ phía trên cũng có thể được đặt ở một
góc để nước có thể chảy tự do từ các hốc. Tuy
nhiên, hãy đảm bảo rằng giỏ đựng đồ có thể trượt
trên trục vào và ra khỏi tủ rửa.

Kéo giỏ phía trên ra.

Nâng giỏ trên lên: Nâng giỏ

lên cho đến khi nó khớp vào đúng vị trí.

Hạ thấp giỏ hàng phía trên:



Kéo cần gạt ở hai bên giỏ trên lên. Điều
chỉnh giỏ đến độ cao mong muốn

rồi đẩy cần gạt xuống đúng vị trí.

Khi điều chỉnh giỏ trên, hãy đảm bảo rằng
các tấm cao ở giỏ dưới không chặn vòi phun ở
giữa.

cánh tay.

Giỏ dư ới

Xem chương "Cách xếp đồ vào máy rửa chén", phần "Ví dụ về cách xếp đồ vào máy" để biết ví dụ về cách xếp đồ gốm và dao kéo.

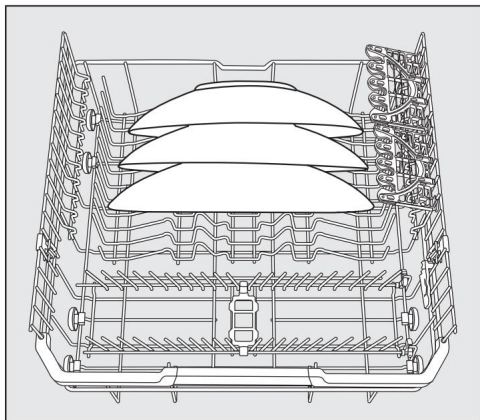
Đổ đồ vào giỏ dư ới Đặt những

vật dụng lớn hơn và nặng hơn như đĩa, đĩa đựng thức ăn, chảo, bát, v.v. vào giỏ dư ới.

Ly, tách và đĩa nhỏ cũng có thể được đặt ở giỏ dư ới.

Đang tải vùng MultiComfort

Phần phía sau của giỏ dư ới được dùng để rửa cốc, ly, đĩa, nồi và chảo.



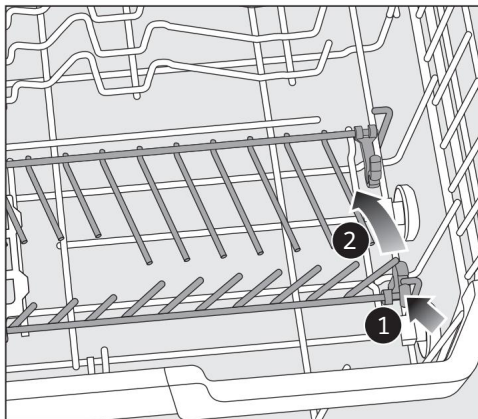
Đặt những chiếc đĩa rất lớn vào giữa của giỏ dư ới.

Mẹo: Khi nghiêng, có thể chứa được những tấm có đường kính lên tới 35 cm.

Hạ thấp các gài Các hàng

gài ở phía trước được dùng để đặt đĩa, bát đựng súp, đĩa đựng thức ăn, bát đựng món tráng miệng và đĩa lót.

Cả hai hàng gài bên phải đều có thể hạ xuống để tạo thêm không gian cho các vật dụng lớn, ví dụ như nồi, chảo và đĩa đựng thức ăn.



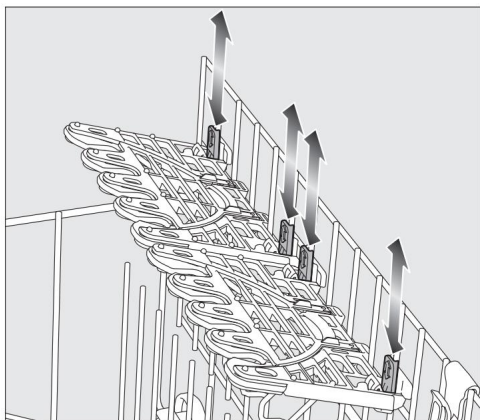
Nhấn cần gạt màu vàng xuống , sau đó hạ các hàng gài xuống .

Đang nạp máy rửa chén

Ly thủy tinh và chai FlexCare

Giá để ly và chai được dùng để rửa ly thủy tinh, ly cao và chai.

Điều chỉnh giá đỡ ly và chai FlexCare Bạn có thể đặt giá đỡ ly và chai ở 2 độ cao khác nhau.

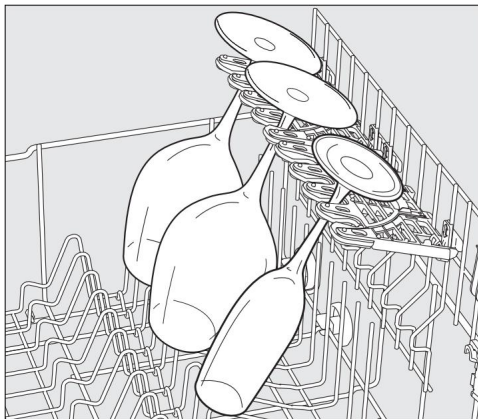


Trượt giá đỡ ly và chai đến độ cao mong muốn cho đến khi các chốt khớp vào đúng vị trí ở phía trên hoặc phía dưới.

Có thể nâng giá đựng ly và chai lên để có thêm không gian cho những vật dụng cao.

Lắp giá đỡ ly Các thành phần silicon

trong giá đỡ ly giúp giữ chặt và ổn định các loại ly thủy tinh mỏng manh.



Đồ thủy tinh như ly rượu vang, ly sâm panh và ly bia có thể được ghim vào lỗ của giá đỡ ly.

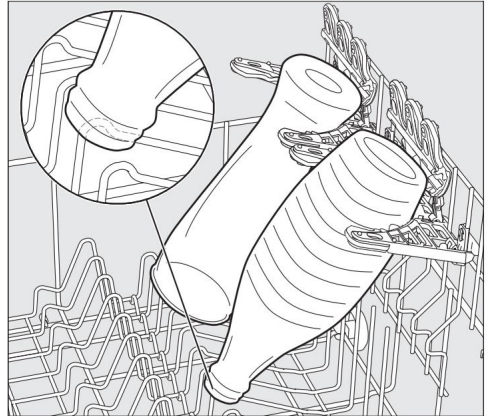
Đang nạp máy rửa chén

Lắp giá đỡ ly và chai FlexCare Giá đỡ ly và chai

có thể được sử dụng để giữ các vật chứa cao, hẹp và rỗng, ví dụ như cốc bia, chai, bình hoa, an toàn trong suốt chương trình.



Các miếng chèn trong ly và chai giá đỡ có thể được nâng lên để có thêm không gian cho những chiếc ly hoặc chai cao.



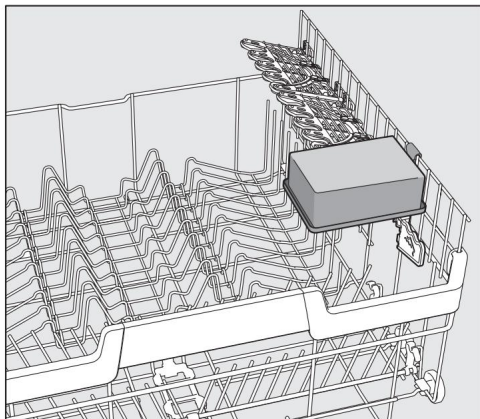
Nghiêng các thùng chứa vào giá đỡ.

Mẹo: Để có kết quả vệ sinh tốt nhất, hãy sử dụng sản phẩm bổ sung "BottleClean" (xem "Sản phẩm bổ sung - BottleClean").

Đang nạp máy rửa chén

MultiClip

MultiClip cho phép bạn buộc chặt các vật dụng có tải trọng nhẹ như đồ làm từ nhựa.



Cố định các vật dụng nhẹ vào MultiClip.

Đảm bảo đồ gốm không cản trở cánh phun ở giữa.

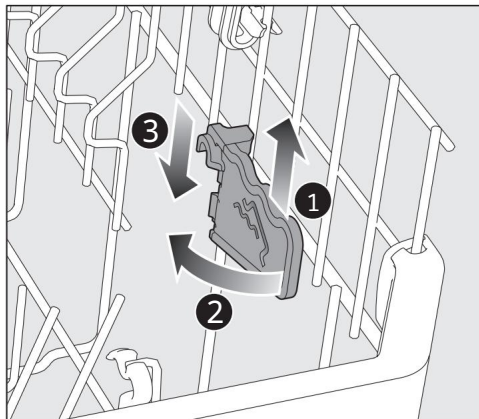
Hỗ trợ XL

XL-Assist được sử dụng để cố định các vật dụng có tải trọng lớn, ví dụ như nồi và chảo.

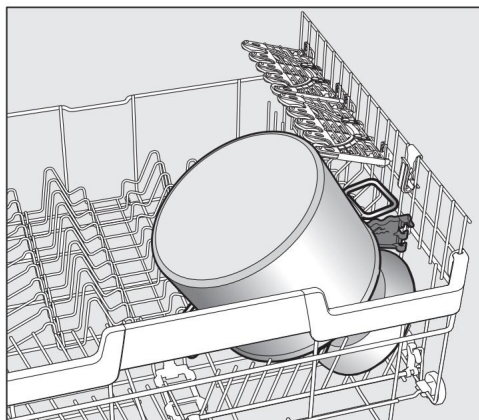
Điều này cho phép nghiêng đồ gốm để có kết quả sấy tốt hơn. Các đồ gốm nhỏ hơn có thể được đặt bên dưới các đồ gốm lớn hơn.

Đặt XL-Assist vào Mở XL-

Assist ra để đặt các vật dụng bằng gốm lớn lên trên.



Nâng nhẹ XL-Assist , gấp ra và móc lại vào vị trí mới .



Đặt các cạnh của đồ gốm lớn lên XL-Assist.

Đang nạp máy rửa chén

Khay đựng dao kéo/giỏ đựng dao kéo (tùy theo mẫu)

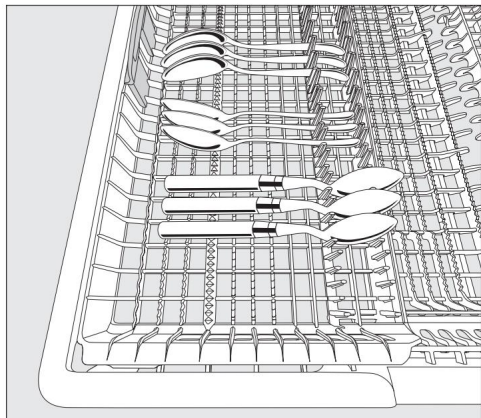
Xem chú ý "Cách xếp đồ vào máy rửa chén", phần "Ví dụ về cách xếp đồ vào máy" để biết ví dụ về cách xếp đồ gốm và dao kéo.

Đặt dao kéo vào khay 3D MultiFlex hoặc vào giỏ đựng dao kéo (tùy theo kiểu máy).

Xếp khay 3D MultiFlex Để việc đỡ đồ dễ

dàng hơn, nên phân loại dao kéo theo từng khu vực, một khu để dao, một khu để nĩa, một khu để thìa, v.v.

Đầu thìa phải tiếp xúc với ít nhất một trong các chốt giữ răng cửa ở đáy khay để đảm bảo nĩa có thể chảy ra dễ dàng.



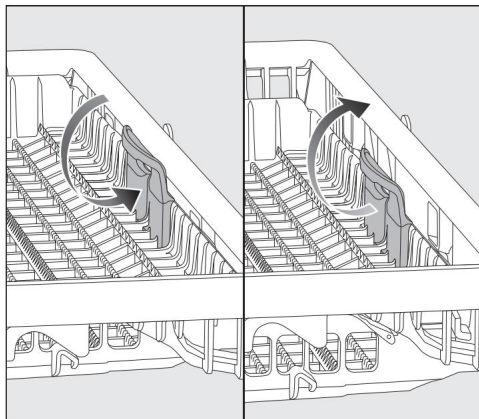
Nếu cán thìa không vừa với giá đỡ, hãy đặt chúng theo hướng ngược lại.

Bạn có thể đẩy phần chèn bên trái vào giữa để có thể đựng các vật dụng bằng gốm sứ cao và ly có chân dài vào giỏ phía trên.

Bạn có thể đặt dao kéo lớn và dài vào phần lõm ở giữa của khay.

Sắp xếp các vật dụng cao (như dụng cụ đựng bánh) sao cho chúng không chặn cánh phun phía trên.

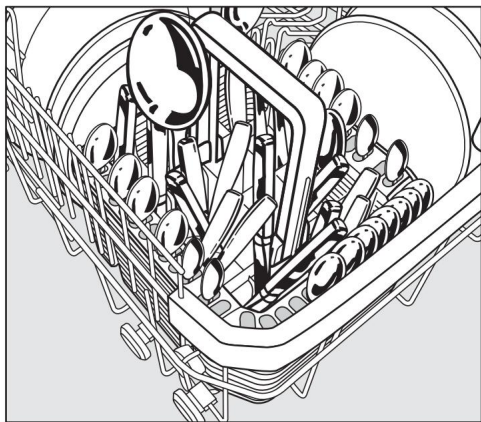
Bạn có thể điều chỉnh chiều cao của phần chèn bên phải để tạo thêm không gian ở phần bên phải của khay để đựng những vật dụng bằng dao kéo lớn hơn hoặc những miếng bát đĩa nhỏ hơn.



Kéo miếng chèn vào bên trong bằng nút màu vàng xử lý và nhấp vào vị trí ở một trong hai vị trí.

Đang nạp máy rửa chén

Đang xếp giỏ đựng dao kéo (nếu có)



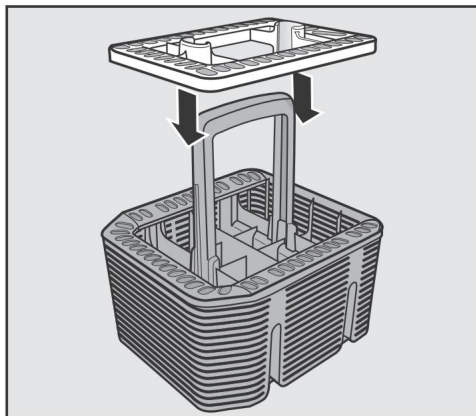
Giỏ đựng dao kéo có thể được đặt ở bất cứ đâu trên các hàng gai phía trước ở góc trái hoặc phải của giỏ dưới.

Để tránh nguy cơ thương tích, dao và nĩa nên được đặt với phần cán hướng lên trên trong giỏ đựng dao kéo.

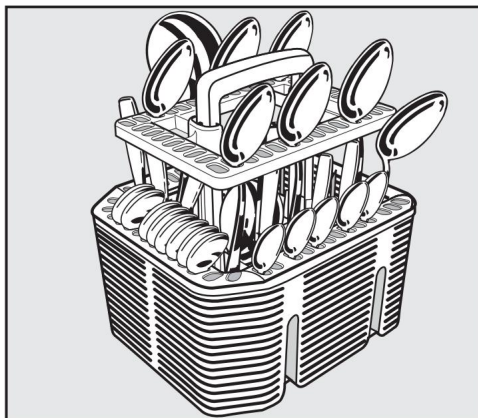
Đặt các vật dụng nhỏ bằng dao kéo vào các khe riêng biệt ở 3 mặt của giỏ đựng dao kéo.

Nạp khay đựng dao kéo vào giỏ đựng dao kéo Sử dụng khay đựng

đi kèm cho các vật dụng dao kéo bị bẩn nhiều. Vì khay đựng này tách các vật dụng ra nên chúng không chồng lên nhau và có thể dễ dàng tiếp cận hơn bằng vòi phun nước.



Lắp miếng lót vào giỏ đựng dao kéo nếu cần.



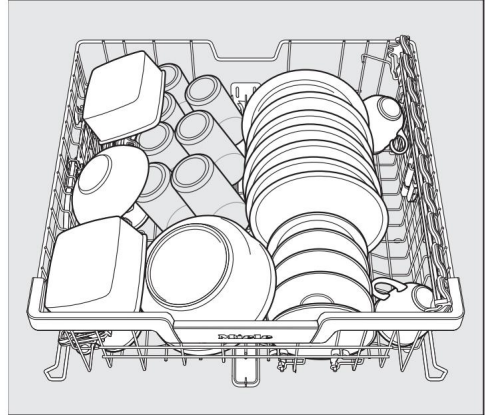
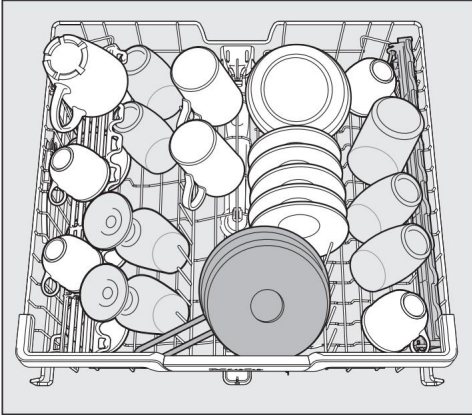
Đặt dao kéo vào trong khay với phần tay cầm hướng xuống dưới. Sắp xếp chúng đều dọc theo khay.

Đang nạp máy rửa chén

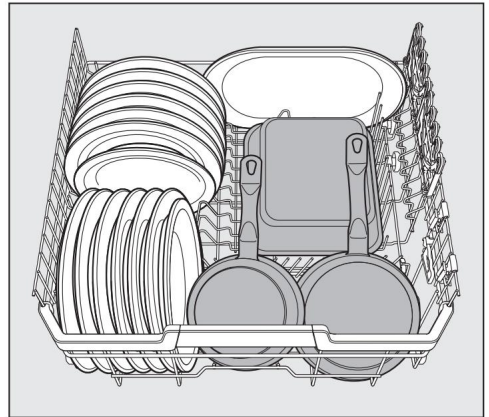
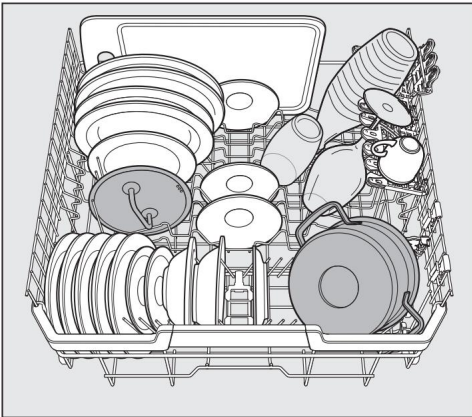
Đang tải ví dụ

Máy rửa chén có khay đựng dao kéo

Giỏ trên

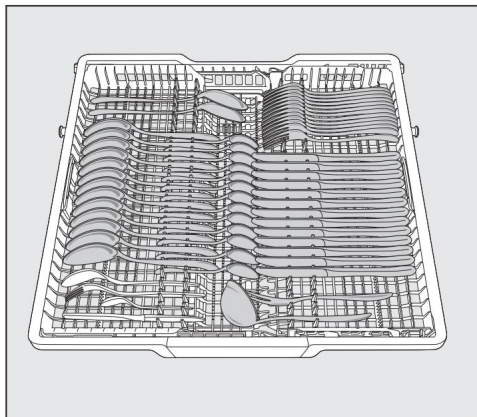
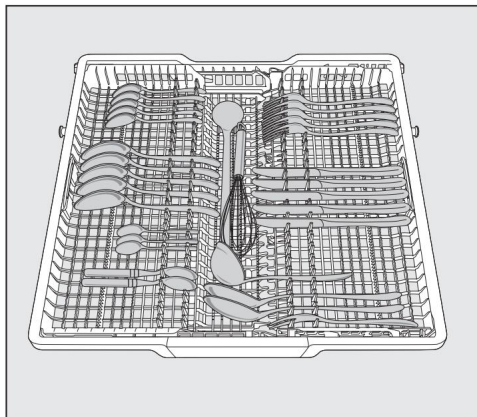


Giỏ dưới

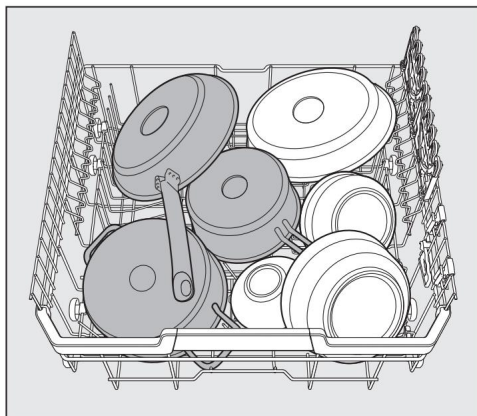


Đang nạp máy rửa chén

Khay đựng đồ ăn



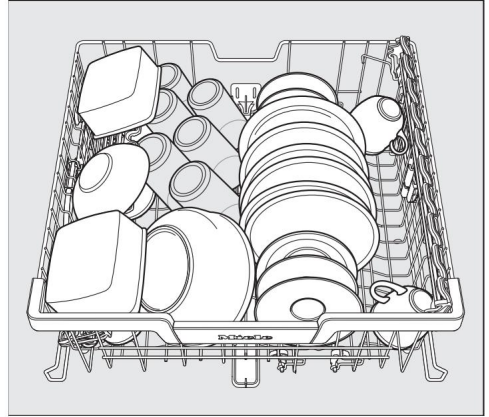
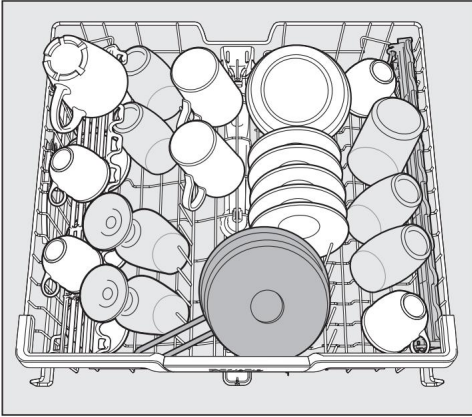
Đồ gốm sứ bẩn nhiều



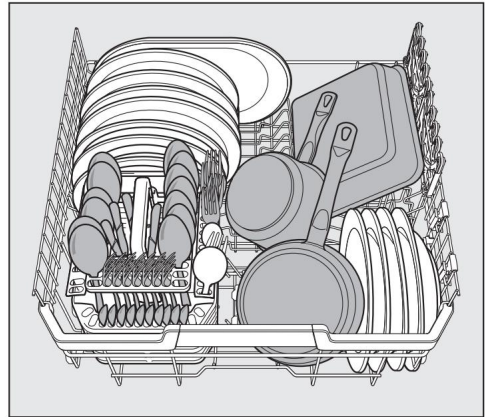
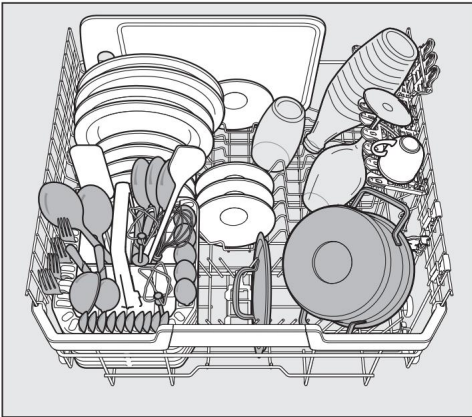
Đang nạp máy rửa chén

Máy rửa chén có giỏ đựng dao kéo

Giỏ trên

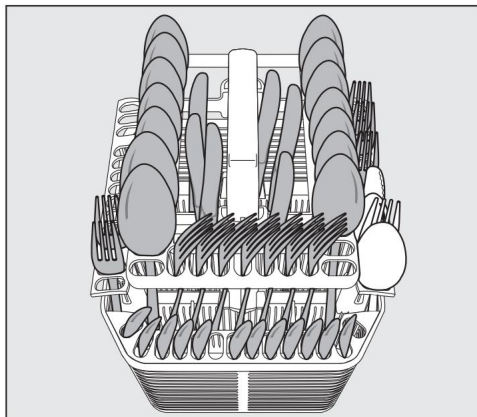
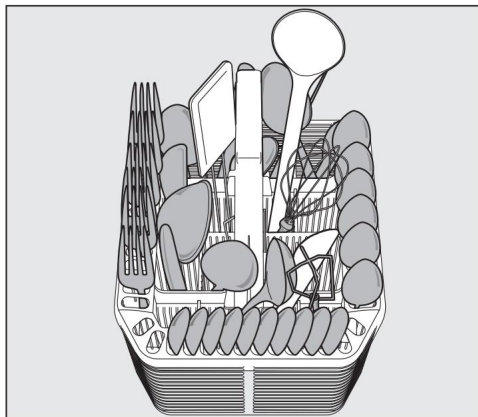


Giỏ dưới

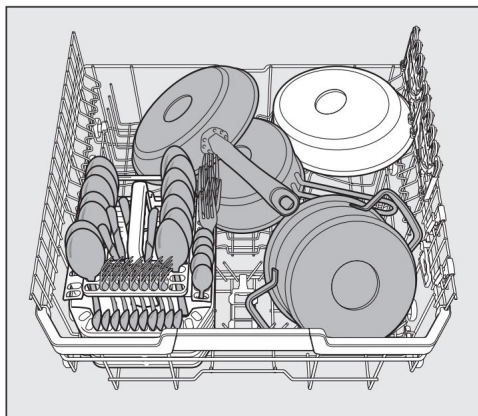


Đang nạp máy rửa chén

Giỏ đựng đồ ăn



Đồ gốm sứ bẩn nhiều



Thành phần hoạt tính

Nguy cơ hư hỏng do chất tẩy rửa không phù hợp.

Chất tẩy rửa không phù hợp với máy rửa chén gia dụng có thể gây hư hỏng cho máy rửa chén hoặc đồ đựng trong máy.

Chỉ sử dụng chất tẩy rửa dành riêng cho máy rửa chén gia dụng.

Các chất tẩy rửa hiện đại chứa nhiều thành phần hoạt tính khác nhau, quan trọng nhất trong số đó là:

- Chất tạo phức làm mềm nước để chống cặn vôi.
- Chất kiềm giúp loại bỏ vết bẩn khô.
- Enzym phân hủy tinh bột và làm lỏng protein.
- Chất tẩy trắng gốc oxy để loại bỏ vết bẩn màu (ví dụ như trà, cà phê, nước sốt cà chua).

Hầu hết các chất tẩy rửa máy rửa chén đều có tính kiềm nhẹ và chứa enzyme và chất tẩy oxy.

Có nhiều loại chất tẩy rửa khác nhau: - Chất tẩy

rửa dạng bột và dạng gel lỏng.

Các chất tẩy rửa này cho phép bạn điều chỉnh lượng chất tẩy rửa tùy theo khối lượng quần áo và mức độ bẩn.

- Viên tẩy rửa. Chúng phù hợp với mức độ bẩn nhất.

Ngoài các loại chất tẩy rửa thông thường, còn có các sản phẩm kết hợp. Những thứ này chứa chất trợ xả và chất làm mềm nước (muối rửa chén).

Chỉ sử dụng các chất tẩy rửa kết hợp này cho độ cứng của nước theo khuyến nghị của nhà sản xuất trên bao bì.

Hiệu suất làm sạch và làm khô của các chất tẩy rửa kết hợp này có thể khác nhau rất nhiều.

Hãy đảm bảo rằng khi bạn ngừng sử dụng các sản phẩm tẩy rửa kết hợp, bạn hãy đổ đầy muối rửa chén và nước trợ xả.

Bật lại chức năng nhắc nhở nạp tiền nếu cần.

Để có kết quả làm sạch và sấy khô tối ưu, hãy sử dụng chất tẩy rửa máy rửa chén và đổ muối và nước trợ xả riêng.

Chất tẩy rửa

Nguy cơ bỏng hóa chất từ chất tẩy rửa.

Chất tẩy rửa máy rửa chén có thể gây bỏng da, mắt, mũi, miệng và cổ họng.

Tránh tiếp xúc với chất tẩy rửa.

Không hít chất tẩy rửa dạng bột. Không nuốt chất tẩy rửa máy rửa chén.

Hãy tìm kiếm sự chăm sóc y tế ngay lập tức nếu nuốt hoặc hít phải chất tẩy rửa.

Tránh xa trẻ em khỏi chất tẩy rửa.

Cặn chất tẩy rửa vẫn có thể còn trong máy rửa chén. Giữ trẻ em tránh xa máy rửa chén khi cửa mở. Không đổ đầy ngăn đựng chất tẩy rửa cho đến khi bắt đầu chương trình.

Liều lượng chất tẩy

rửa Có hai cách để phân phối chất tẩy rửa.

Trong quá trình phân phối tự động, AutoDos sẽ tự động phân phối lượng chất tẩy rửa cần thiết cho mỗi chuổi chương trình sau khi PowerDisk được lắp vào (xem chương “Chất tẩy rửa”, phần “Phân phối tự động/ AutoDos”).

Nếu bạn không muốn sử dụng chức năng phân phối tự động, bạn có thể phân phối thủ công chất tẩy rửa vào ngăn chứa chất tẩy rửa. Điều này có nghĩa là bạn sẽ phải đổ lượng chất tẩy rửa cần thiết vào ngăn chứa chất tẩy rửa trước mỗi chương trình (xem chương “Chất tẩy rửa”, phần “Phân phối chất tẩy rửa thủ công”).

Tự động phân phối/AutoDos Trú ớc khi có thể sử dụng AutoDos, bạn phải lắp một PowerDisk chứa bột giặt vào ngăn chứa PowerDisk.

Một đĩa PowerDisk chứa đủ chất tẩy rửa cho khoảng 20 chu kỳ, tùy thuộc vào chương trình đã chọn.

Bạn có thể đặt hàng PowerDisk trực tiếp từ cửa hàng trực tuyến của Miele, Bộ phận dịch vụ khách hàng của Miele hoặc từ đại lý Miele của bạn.

Nguy cơ bóng hóa chất từ chất tẩy rửa còn sót lại.
Chất tẩy rửa có tác dụng ăn mòn. Điều này có thể gây ra các vấn đề về sức khỏe và làm hỏng bề mặt. Nếu sử dụng AutoDos không đúng cách, chất tẩy rửa còn sót lại có thể nhỏ giọt xuống sàn trú ớc máy rửa chén.

Luôn loại bỏ ngay chất tẩy rửa còn sót lại ở phía trú ớc máy rửa chén.

Kích hoạt AutoDos Bật

máy rửa chén bằng cách sử dụng điều khiển cảm biến.

Trú ớc khi sử dụng AutoDos lần đầu, hãy tháo tab khỏi nắp AutoDos và vứt bỏ tab đúng cách.

Lắp PowerDisk (xem “Tự động phân phối/AutoDos – Lắp PowerDisk”).

Chức năng AutoDos sẽ đư ợc kích hoạt tự động.

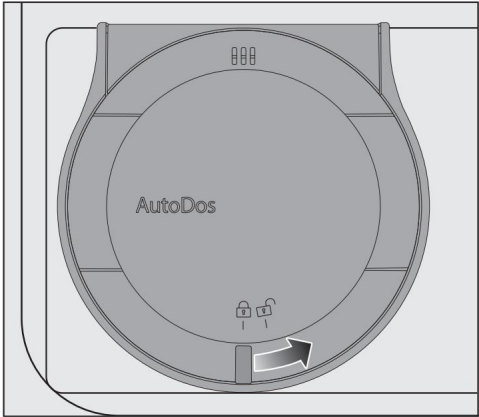
Thông báo AutoDos đã đư ợc kích hoạt sẽ hiển thị trên màn hình.

Cài đặt này áp dụng cho tất cả các chương trình và bạn có thể thay đổi bất kỳ lúc nào bằng cách sử dụng bộ điều khiển cảm biến AutoDos .

Nếu không có chương trình nào đư ợc khởi động trong vòng 48 giờ, PowerDisk sẽ tự động xoay để chất tẩy rửa không bị vón cục. Nếu điều này xảy ra, thông báo làm mới bột sẽ hiển thị trên màn hình khi máy rửa chén đư ợc bật.

Sẽ không có chất tẩy rửa nào đư ợc phân phối.

Chỉ lắp PowerDisk khi thông báo PowerDisk empty. Deactivate AutoDos with OK xuất hiện.

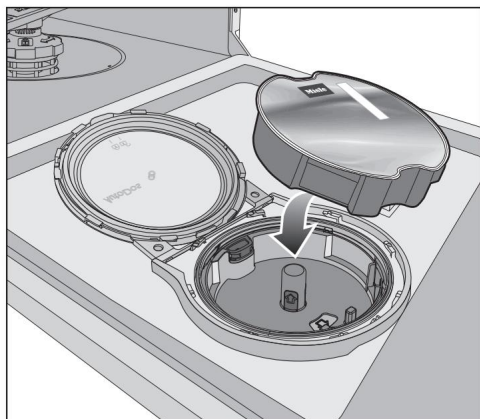


Xoay nắp AutoDos về và mở Nó.

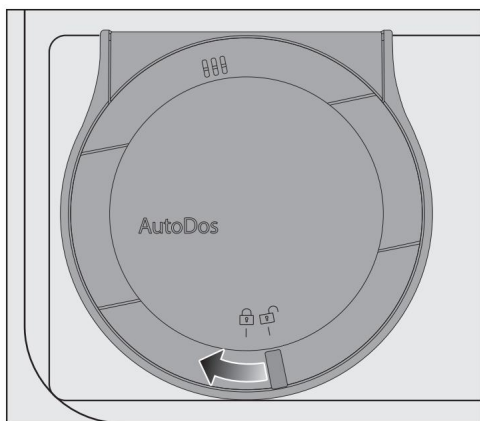
Thông báo AutoDos lid open sẽ xuất hiện trên màn hình. Tháo

PowerDisk rỗng ra.

Chất tẩy rửa



Lắp PowerDisk mới vào và ấn đều xuống dưới cho đến khi nó nằm phẳng.



Đóng nắp AutoDos và xoay cho đến khi tay cầm của nắp nằm ngay bên dưới biểu tượng .

Thao tác này sẽ kích hoạt chức năng AutoDos .

Nếu PowerDisk không ở đúng vị trí bắt đầu, nó sẽ tự động xoay.

Chờ cho đến khi quá trình này kết thúc trước khi bạn bắt đầu một chương trình.

Nắp AutoDos phải được đóng lại để tránh làm hỏng AutoDos.

Luôn đóng nắp AutoDos trước khi đóng cửa máy rửa chén.

Nếu không, AutoDos có thể bị hỏng.

Chương trình không thể khởi động khi nắp AutoDos mở.

Bột giặt phải khô để không bị vón cục.

Không đổ bất kỳ loại chất lỏng nào vào AutoDos.

Không được phép đổ đầy bột giặt vào PowerDisk.

Điều này sẽ làm mất hiệu lực bảo hành.

Để đảm bảo chức năng AutoDos hoạt động tốt nhất, hãy kiểm tra chức năng này mỗi khi bạn thay thế PowerDisk và vệ sinh nếu cần (xem phần "Vệ sinh và bảo dưỡng - Vệ sinh AutoDos").

Phân phối chất tẩy rửa thủ công

Chất tẩy rửa phải được phân phối thủ công nếu bạn đã tắt chức năng phân phối tự động bằng cảm biến AutoDos điều khiển.

Ngăn chứa chất tẩy rửa Ngăn

chứa chất tẩy rửa có thể chứa tối đa 50 ml.

Có các vạch trong ngăn đựng chất tẩy rửa như một chất hỗ trợ pha chế: 20, 30, tối đa. Khi cửa được mở theo chiều ngang, chúng sẽ hiển thị mức đồ đầy xấp xỉ tính bằng ml và chiều cao đồ đầy tối đa. Thực hiện theo liều lượng chất tẩy rửa

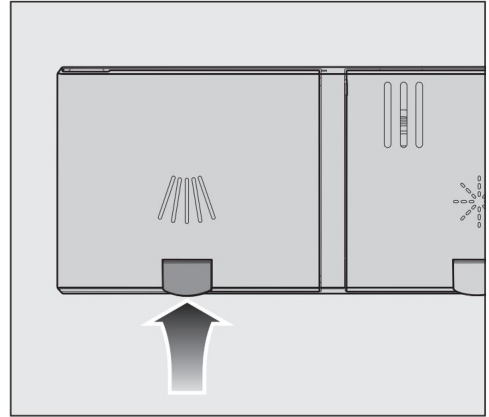
được nhà sản xuất khuyến cáo trên bao bì.

Trừ khi có hướng dẫn khác, hãy sử dụng một viên chất tẩy rửa hoặc thêm 20 đến 30 ml chất tẩy rửa vào ngăn chứa chất tẩy rửa, tùy thuộc vào mức độ bẩn của đồ gốm.

Không sử dụng đủ lượng chất tẩy rửa được khuyến nghị có thể làm giảm hiệu quả làm sạch.

Một số viên giặt có thể không tan hoàn toàn khi sử dụng chương trình QuickPowerWash (chương trình PowerWash + Quick extra).

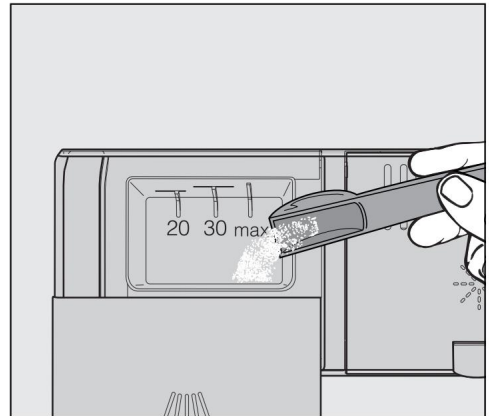
Thêm chất tẩy rửa



Nhấn nút màu vàng trên nắp ngăn chứa chất tẩy rửa.

Nắp sẽ bật mở.

Nắp cũng sẽ mở ra khi kết thúc một chuỗi chương trình.



Đổ chất tẩy rửa vào ngăn chứa chất tẩy rửa. Đẩy nắp

đóng lại cho đến khi bạn nghe thấy tiếng kêu tách vào đúng vị trí.

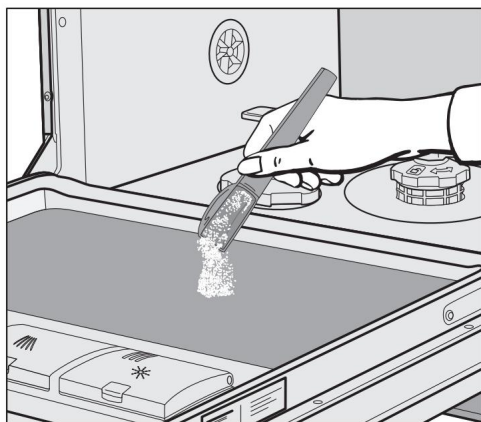
Chất tẩy rửa

Chất tẩy rửa không được làm kẹt nắp ngăn chứa chất tẩy rửa. Điều này có thể ngăn nắp không mở trong quá trình thực hiện chương trình.

Không đổ quá đầy ngăn chứa chất tẩy rửa.

Nếu muốn, hãy tắt chức năng phân phối tự động/AutoDos.

Đảm bảo bao bì đựng chất tẩy rửa được đóng chặt sau khi sử dụng. Điều này giúp chất tẩy rửa không bị ẩm và vón cục.



Bạn cũng có thể cho một lượng nhỏ chất tẩy rửa vào tấm bên trong cửa ở các chương trình có giai đoạn giặt trước (xem "Biểu đồ chương trình").

Bật máy rửa chén Mở vòi khóa, nếu nó đóng. Mở cửa. Đảm bảo cánh phun có thể quay tự do. Chạm vào điều khiển cảm biến.

Nếu máy rửa chén đã tắt trong hơn 1 phút, bạn sẽ cần giữ nút điều khiển cảm biến lâu hơn một chút (bảo vệ chống lau).

Chương trình được chọn sẽ xuất hiện nhanh trên màn hình và nút điều khiển cảm biến thích hợp sẽ sáng lên.

Tiếp theo, mức tiêu thụ năng lượng và nước ước tính của chương trình đã chọn có thể được hiển thị trong vài giây.

Sau đó màn hình sẽ hiển thị thời lượng ước tính cho mục đã chọn.

Chương trình.

Chọn chương trình Chọn

chương trình theo loại bát đĩa và mức độ bẩn.

Các chương trình khác nhau và cách sử dụng của chúng được mô tả trong "Biểu đồ chương trình" ở phần sau của tập sách này.

Chạm vào bộ điều khiển cảm biến để chọn chương trình mong muốn.

Cảm biến điều khiển chương trình đã chọn sẽ sáng lên.

Có thể chọn thêm các chương trình khác trong . Để thực

hiện việc này, hãy chạm vào nút điều khiển cảm biến .

Chương trình đầu tiên trong số các chương trình tiếp theo sẽ xuất hiện trên màn

hình. Sử dụng các điều khiển cảm biến trong hiển thị để chọn chương trình bạn muốn.

Bây giờ bạn có thể chọn phần bổ sung (xem phần "Phần bổ sung").

Nếu chọn bất kỳ tính năng bổ sung nào, các nút điều khiển cảm biến thích hợp cũng sẽ sáng lên.

Hoạt động

Hiện thị thời lượng chương trình

Thời lượng ước tính của chương trình đã chọn sẽ xuất hiện trên màn hình trước khi chương trình bắt đầu. Nếu cửa mở trong khi chương trình đang diễn ra, thời gian còn lại cho đến khi kết thúc chương trình sẽ được hiển thị.

Các biểu tượng xuất hiện để chỉ ra chương trình đang ở giai đoạn nào:

Giặt sơ /Ngâm	Giặt
chính	
Xả tạm thời	
Xả cuối cùng	
Sấy khô	Kết
thúc	

Thời lượng hiển thị có thể khác nhau đối với cùng một chương trình. Ví dụ, thời lượng này bị ảnh hưởng bởi nhiệt độ của nước đầu vào, chu kỳ hoạt động lại của máy làm mềm nước, loại chất tẩy rửa, lượng bát đĩa và mức độ bẩn của bát đĩa.

Khi chọn chương trình lần đầu tiên, màn hình sẽ hiển thị thời lượng chương trình trung bình cho một kết nối nước lạnh.

Thời lượng chương trình được hiển thị trong chương "Tổng quan chương trình" để cập đến tải trọng và nhiệt độ thử nghiệm tiêu chuẩn.

Mỗi lần chạy một chương trình, mô-đun điều khiển sẽ tính toán thời lượng chương trình

trình theo nhiệt độ của nước đưa vào máy rửa chén và kích thước của khối lượng bát đĩa.

Bắt đầu chương trình Bắt

đầu chương trình bằng cách đóng cửa.

Nếu cần, hãy xác nhận thông báo hiển thị trước đó bằng cách nhấn OK.

Đèn báo quang học đang hoạt động sẽ sáng lên để cho biết trình tự chương trình đã được bắt đầu.

Trong chuỗi chương trình, bạn có thể sử dụng OK để hiển thị tên chương trình đang chạy khi cửa mở.

Nguy cơ bị bỏng do nước nóng.

Trong quá trình hoạt động, nước trong máy rửa chén có thể rất nóng.

Trong quá trình vận hành, chỉ mở cửa khi hết sức thận trọng.

Kết thúc chương trình Khi kết thúc

chương trình, đèn báo đang hoạt động sẽ nhấp nháy chậm khi cửa đóng. Chuông báo cũng có thể kêu.

Đèn báo đang hoạt động sẽ tắt sau 10 phút kể từ khi chương trình kết thúc nếu cửa đóng.

Chương trình kết thúc khi màn hình hiển thị thông báo Đã hoàn tất.

Trong một số chương trình, nếu chức năng "AutoOpen" được kích hoạt, cửa sẽ tự động mở nhẹ (xem "Cài đặt - AutoOpen"). Điều này cải thiện quá trình sấy khô.

Nếu chức năng lập trình mức tiêu thụ được bật, giờ đây bạn có thể hiển thị mức tiêu thụ năng lượng và nước thực tế của chương trình vừa kết thúc (xem "Bảo vệ môi trường - Chỉ báo mức tiêu thụ EcoFeedback").

Quạt sấy có thể tiếp tục chạy trong vài phút khi kết thúc

chương trình.

Nếu bạn không hài lòng với kết quả làm sạch hoặc sấy khô, bạn có thể kích hoạt chức năng Làm sạch thêm hoặc Làm khô thêm để tăng hiệu suất của các chương trình (xem mục "Làm sạch thêm" hoặc "Làm khô thêm" trong mục "Tính năng bổ sung").

Nguy cơ hư hỏng do hơi nước.

Hơi nước từ máy rửa chén có thể làm hỏng các bộ phận mỏng manh và các cạnh của mặt bàn khi bạn mở cửa vào cuối chương trình nếu quạt không còn chạy.

Nếu bạn đã tắt chức năng mở cửa tự động (xem phần "Cài đặt - Tự động mở") nhưng vẫn muốn mở cửa khi chương trình kết thúc, hãy đảm bảo rằng bạn mở cửa hoàn toàn.

Tắt máy rửa chén Mở cửa.

Máy rửa chén có thể tắt được bất cứ lúc nào sử dụng cảm biến điều khiển.

Tắt máy rửa chén trong khi đang thực hiện chương trình sẽ dừng chương trình đó.

Sử dụng điều khiển cảm biến để chọn tùy chọn

Tắt thiết bị. Xác nhận truy vấn

Tắt thiết bị bằng OK.

Bạn cũng có thể thực hiện thao tác này để dừng bộ đếm thời gian đang chạy.

Nguy cơ hư hỏng do rò rỉ

Nước.

Rò rỉ nước có thể gây hư hỏng.

Nếu không sử dụng máy rửa chén trong thời gian dài, ví dụ như khi đi nghỉ, bạn nên đóng vòi nước lại để phòng ngừa.

Quản lý năng lượng Để tiết kiệm

năng lượng, máy rửa chén sẽ tự động tắt sau 10 phút kể từ lần cuối cùng nhấn nút cảm biến hoặc sau khi kết thúc chương trình.

Bạn có thể bật lại máy rửa chén

một lần nữa với điều khiển cảm biến.

Nếu máy rửa chén đã tắt trong hơn 1 phút, bạn sẽ cần giữ nút điều khiển cảm biến lâu hơn một chút (bảo vệ chống lau).

Máy rửa chén sẽ không tự tắt khi chương trình đang chạy hoặc khi có lỗi.

Hoạt động

Lấy bát đĩa ra khỏi máy rửa chén Bát đĩa

có xu hướng dễ vỡ và nứt mẻ hơn khi còn nóng.

Để bát đĩa nguội cho đến khi đủ thoải mái để cầm trước khi lấy bát đĩa ra.

Nếu bạn mở cửa hoàn toàn sau khi tắt máy, bát đĩa sẽ nguội nhanh hơn nhiều. Trước tiên, hãy chờ

gió dưới, sau đó là gió trên và cuối cùng là khay 3D MultiFlex (nếu có).

Điều này sẽ ngăn không cho nước từ giỏ trên và khay 3D MultiFlex rơi xuống bát đĩa ở giỏ dưới.

Ngắt chương trình Chương trình

sẽ bị ngắt ngay khi cửa được mở.

Nếu cửa đóng lại, chương trình sẽ tiếp tục từ thời điểm trước khi cửa được mở.

Nguy cơ bị bỏng do nước nóng.

Trong quá trình hoạt động, nước trong máy rửa chén có thể rất nóng.

Trong quá trình vận hành, chỉ mở cửa khi hết sức thận trọng.

Hủy hoặc thay đổi chương trình

Nếu một chương trình bị hủy, các giai đoạn quan trọng của chương trình có thể bị bỏ lỡ.

Chỉ nên hủy chương trình trong vài phút đầu tiên của chuỗi chương trình.

Nếu chương trình đã bắt đầu và bạn muốn hủy, hãy thực hiện như sau:

Mở cửa. Tắt máy

rửa chén bằng điều khiển cảm biến.

Sử dụng điều khiển cảm biến để chọn tùy chọn

Tắt thiết bị. Xác nhận truy vấn

Tắt thiết bị bằng OK.

Nếu bạn muốn chọn chương trình khác:

Bật lại máy rửa chén bằng cách sử dụng điều khiển cảm biến.

Nếu bạn đã đổ chất tẩy rửa bằng tay, hãy kiểm tra xem ngăn chứa chất tẩy rửa có còn đóng không.

Nếu nắp ngăn đựng chất tẩy rửa đã mở, hãy đổ đầy chất tẩy rửa vào và đóng nắp lại.

Chọn chương trình bạn muốn,

sau đó bắt đầu bằng cách đóng cửa.

Đèn báo đang hoạt động sẽ sáng lên để xác nhận rằng trình tự chương trình đã được bắt đầu.

Bộ hẹn giờ

Bộ hẹn giờ cung cấp cho bạn một số tùy chọn để bắt đầu một chương trình vào thời điểm sau. Bạn có thể thiết lập thời gian bắt đầu hoặc thời gian kết thúc của một chương trình. Bạn cũng có thể sử dụng chức năng EcoStart hoặc SmartStart để hưởng lợi từ mức giá năng lượng rẻ hơn vào ban đêm.

Khi đổ chất tẩy rửa bằng tay, chất tẩy rửa sẽ vón cục lại nếu ngăn chứa chất tẩy rửa không khô, điều này có nghĩa là chất tẩy rửa có thể không được xả sạch hoàn toàn.

Khi sử dụng chức năng hẹn giờ, hãy đảm bảo ngăn đựng chất tẩy rửa khô trước khi thêm chất tẩy rửa. Lau khô bằng khăn trước nếu cần.

Không sử dụng bất kỳ chất tẩy rửa dạng lỏng nào.
Những thứ này có thể rò rỉ ra ngoài.

Nguy hiểm cho sức khỏe do chất tẩy rửa.

Để tránh trẻ em tiếp xúc với chất tẩy rửa máy rửa chén: Không đổ chất tẩy rửa vào ngăn chứa cho đến khi bắt đầu chương trình, tức là trước khi bạn kích hoạt bộ hẹn giờ.

Kích hoạt bộ hẹn giờ Mở

Cửa. Bật máy rửa chén bằng điều khiển cảm biến.

Chọn chương trình bạn muốn sử dụng.

Chạm vào nút điều khiển cảm biến.

Đèn điều khiển cảm biến sẽ sáng lên.

Bạn có thể sử dụng các nút điều khiển cảm biến để chọn giữa các chức năng Bắt đầu tại, Kết thúc tại hoặc EcoStart hoặc SmartStart nếu có. Xác nhận lựa chọn

chức năng bạn muốn bằng OK.

Thời gian cuối cùng được đặt cho bộ hẹn giờ sẽ được hiển thị và khối số giờ sẽ được tô sáng. Nhập thời gian bạn muốn

cho bộ hẹn giờ bằng cách sử dụng các nút điều khiển cảm biến và xác nhận bằng OK.

Nếu trong khi bạn đang cài đặt thời gian, bạn không áp dụng bất kỳ cài đặt nào trong vài giây, màn hình sẽ trở về menu trước đó. Sau đó, bạn sẽ phải nhập lại cài đặt của mình.

Sau khi bạn kích hoạt bộ hẹn giờ, tất cả màn hình sẽ tắt sau vài phút để tiết kiệm năng lượng.

Bạn cũng có thể kích hoạt bộ hẹn giờ thông qua ứng dụng Miele.

Tùy chọn

Thiết lập "Bắt đầu tại"

Với chức năng Bắt đầu vào , bạn có thể thiết lập thời gian chính xác mà bạn muốn chương trình bắt đầu.

Sử dụng các nút điều khiển cảm biến để nhập giờ và xác nhận mục nhập của bạn bằng cách chạm vào OK.

Giờ sẽ được lưu và khối số phút sẽ được tô sáng.

Sử dụng các nút điều khiển cảm biến để

nhập

phút và xác nhận mục nhập của bạn bằng cách chạm vào OK.

Thời gian bắt đầu đã lưu cho chương trình đã chọn sẽ hiển thị trên màn hình trong vài phút.

Đóng cửa lại.

Khi đến thời gian đã cài đặt, chương trình đã chọn sẽ tự động bắt đầu.

Thiết lập "Kết thúc tại"

Sử dụng chức năng Kết thúc lúc để đặt thời gian muộn nhất mà chương trình đã chọn phải kết thúc. Sử dụng các nút điều khiển cảm

biến để nhập giờ và xác nhận mục nhập của bạn bằng cách chạm vào OK.

Giờ sẽ được lưu và khối số phút sẽ được tô sáng.

Sử dụng các nút điều khiển cảm biến để

nhập

phút và xác nhận mục nhập của bạn bằng cách chạm vào OK.

Thời gian bắt đầu ước tính của chương trình đã chọn sẽ hiển thị trên màn hình trong vài phút.

Một thông báo sẽ xuất hiện trên màn hình nếu chương trình không thể hoàn thành theo thời gian kết thúc đã đặt vì thời gian chạy quá dài. Nó sẽ hiển thị thời gian có thể cài đặt.

Nếu xuất hiện, hãy xác nhận thông báo bằng cách nhấn OK.

Đóng cửa lại.

Chương trình đã chọn sẽ tự động bắt đầu khi đạt đến thời gian bắt đầu dự kiến.

Thiết lập EcoStart Bạn

Có thể sử dụng chức năng EcoStart để hưởng lợi từ biểu giá năng lượng rẻ hơn vào ban đêm. Trừ khi có thể sử dụng tùy chọn này, bạn cần thiết lập tối đa ba múi giờ biểu giá điện (xem chương "Thiết lập", phần "EcoStart").

Sau đó, cài đặt thời gian muộn nhất mà chương trình đã chọn phải kết thúc.

Máy rửa chén sau đó sẽ tự động chạy ở mức giá tiết kiệm nhất trong khoảng thời gian đã cài đặt.

Sử dụng các nút điều khiển cảm biến để nhập giờ và xác nhận mục nhập của bạn bằng cách chạm vào OK.

Giờ sẽ được lưu và khối số phút sẽ được tô sáng.

Sử dụng các nút điều khiển cảm biến để nhập

phút và xác nhận mục nhập của bạn bằng cách chạm vào OK.

Thời gian bắt đầu ước tính cho chương trình đã chọn sẽ xuất hiện trên màn hình trong vài phút. Đóng cửa.

Chương trình đã chọn sẽ tự động bắt đầu khi đạt đến thời gian bắt đầu dự kiến.

Cài đặt SmartStart Chức

năng SmartStart được sử dụng để tự động khởi động máy rửa chén vào thời điểm giá điện của nhà cung cấp năng lượng tiết kiệm nhất.

Để sử dụng chức năng này, bạn có thể cần thêm phụ kiện kỹ thuật.

Nếu bạn đã kích hoạt chức năng SmartStart trong menu Cài đặt, menu Bộ đếm thời gian sẽ không còn hiển thị chức năng EcoStart nữa mà thay vào đó sẽ hiển thị SmartStart (xem phần "SmartStart" trong chương "Cài đặt").

Nếu nhà cung cấp năng lượng cung cấp dịch vụ này, họ sẽ gửi tín hiệu đến máy rửa chén khi giá điện đặc biệt tiết kiệm.

Tín hiệu này sẽ khởi động máy rửa chén.

Bạn có thể cài đặt thời gian muộn nhất để hoàn tất chương trình đã chọn.

Sau đó, máy rửa chén sẽ tính toán thời gian bắt đầu muộn nhất có thể cho chương trình đã chọn và sẽ đợi đến thời điểm bắt đầu này để nhận tín hiệu từ nhà cung cấp năng lượng.

Tùy chọn

Cài đặt thời gian muộn nhất mà chương trình đã chọn phải hoàn tất.

Sử dụng các nút điều khiển cảm biến để nhập giờ và xác nhận mục nhập của bạn bằng cách chạm vào OK.

Giờ sẽ được lưu lại và khối số phút sẽ được đánh dấu.

Sử dụng các điều khiển cảm biến để nhập phút và xác nhận mục nhập của bạn bằng cách chạm vào OK.

Thông báo đang chờ SmartStart sẽ được hiển thị.

Đóng cửa lại.

Chương trình đã chọn sẽ tự động bắt đầu ngay khi nhà cung cấp năng lượng gửi tín hiệu hoặc đạt đến thời gian bắt đầu tính toán muộn nhất có thể.

Thay đổi hoặc xóa thời gian đã đặt Bạn có thể thay đổi thời gian đã đặt cho bộ hẹn giờ hoặc xóa nó.

Mở cửa. Chạm vào bộ điều khiển cảm biến.

Sử dụng các nút điều khiển cảm biến trên màn hình để chọn chức năng hẹn giờ đã kích hoạt trước đó và xác nhận mục nhập của bạn bằng nút OK.

Sử dụng các nút điều khiển cảm biến để chọn chức năng Thay đổi hoặc Xóa và xác nhận bằng OK.

Sau khi xác nhận chức năng Thay đổi bằng OK, bạn có thể thay đổi thời gian đã cài đặt cho bộ hẹn giờ.

Sau khi xác nhận chức năng Xóa bằng OK, thời lượng của chương trình đã chọn sẽ xuất hiện trên màn hình.

Bộ điều khiển cảm biến sẽ tắt và cảm biến điều khiển cho chương trình đã chọn sẽ sáng lên.

Bây giờ bạn có thể bắt đầu chương trình hoặc tắt máy rửa chén.

Tắt máy rửa chén khi đang hẹn giờ sẽ dừng bộ hẹn giờ.

Bạn cũng có thể thay đổi thời gian cài đặt cho bộ hẹn giờ hoặc xóa nó bằng ứng dụng Miele.

Kích hoạt MobileStart

Bạn có thể khởi động máy rửa chén từ xa bằng ứng dụng Miele. Để thực hiện việc này, trước tiên bạn cần cài đặt ứng dụng trên thiết bị di động, kết nối máy rửa chén với mạng WiFi của bạn (xem "Cài đặt - Miele@home") và, nếu có thể, hãy kích hoạt cài đặt "Điều khiển từ xa" (xem "Cài đặt - Điều khiển từ xa"). Mở cửa. Bật máy rửa chén bằng điều khiển cảm biến. Chạm

vào điều khiển cảm

biến.

Đèn điều khiển cảm biến sáng lên.

Tắt máy rửa chén bằng đèn điều khiển cảm biến .

Đóng cửa lại.

Máy rửa chén hiện có thể được vận hành từ xa bằng ứng dụng Miele.

Tùy chọn MobileStart sẽ vẫn được kích hoạt cho đến khi bạn hủy kích hoạt lại bằng cách sử dụng điều khiển cảm biến . Tùy chọn này cũng sẽ vẫn được kích hoạt nếu bạn tắt máy rửa chén và bật lại trong thời gian đó.

Ngay cả khi tùy chọn MobileStart không hoạt động, bạn vẫn có thể hiển thị trạng thái máy rửa chén và áp dụng cài đặt bằng ứng dụng Miele.

Nếu bạn bắt đầu một chương trình bằng cách đóng cửa máy rửa chén, tùy chọn MobileStart sẽ tự động được kích hoạt trong suốt thời gian diễn ra chương trình.

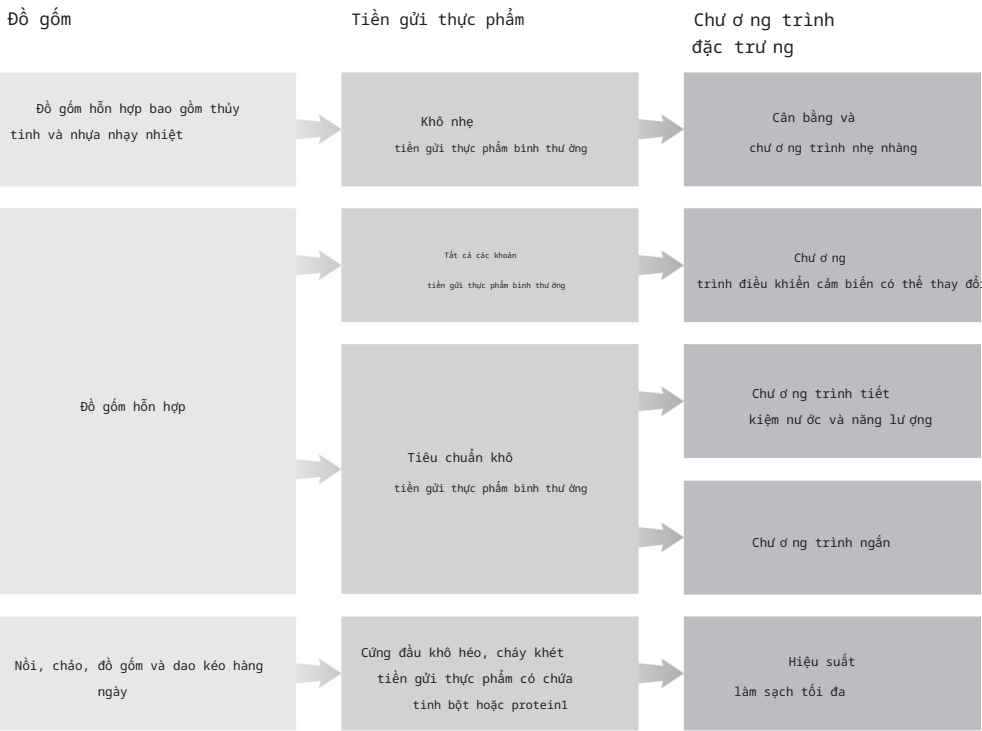
Hiển thị giờ hoạt động Bạn có thể hiển thị số giờ máy rửa chén đã hoạt động cho đến nay. Mở cửa. Bật máy rửa chén bằng cách sử dụng điều khiển cảm biến.

Nếu cần, hãy xác nhận tin nhắn và nhắc nhở thêm bằng OK.

Chạm vào bộ điều khiển cảm biến trong 5 giây.

Giờ hoạt động được hiển thị. Sử dụng nút điều khiển cảm biến hoặc OK để quay lại menu chương trình.

Hướng dẫn lựa chọn chương trình



¹ Thực phẩm như khoai tây, mì ống, gạo hoặc món hầm có thể để lại cặn tinh bột. Các cặn chứa protein có thể còn sót lại từ thực phẩm như thịt hoặc cá chiên.

Hướng dẫn lựa chọn chương trình

Chương trình²

Ước tính mức tiêu thụ³

➔ Giặt thoải mái 45 °C	<table><tr><td>Tiêu thụ năng lượng</td><td> </td></tr><tr><td>Tiêu thụ nước</td><td> </td></tr><tr><td>Thời lượng chương trình</td><td> </td></tr></table>	Tiêu thụ năng lượng		Tiêu thụ nước		Thời lượng chương trình	
Tiêu thụ năng lượng							
Tiêu thụ nước							
Thời lượng chương trình							
➔ Tự động	<table><tr><td>Tiêu thụ năng lượng</td><td> </td></tr><tr><td>Tiêu thụ nước</td><td> </td></tr><tr><td>Thời lượng chương trình</td><td> </td></tr></table>	Tiêu thụ năng lượng		Tiêu thụ nước		Thời lượng chương trình	
Tiêu thụ năng lượng							
Tiêu thụ nước							
Thời lượng chương trình							
➔ SINH THÁI	<table><tr><td>Tiêu thụ năng lượng</td><td> </td></tr><tr><td>Tiêu thụ nước</td><td> </td></tr><tr><td>Thời lượng chương trình</td><td> </td></tr></table>	Tiêu thụ năng lượng		Tiêu thụ nước		Thời lượng chương trình	
Tiêu thụ năng lượng							
Tiêu thụ nước							
Thời lượng chương trình							
➔ Rửa sạch bằng năng lượng 60 °C	<table><tr><td>Tiêu thụ năng lượng</td><td> </td></tr><tr><td>Tiêu thụ nước</td><td> </td></tr><tr><td>Thời lượng chương trình</td><td> </td></tr></table>	Tiêu thụ năng lượng		Tiêu thụ nước		Thời lượng chương trình	
Tiêu thụ năng lượng							
Tiêu thụ nước							
Thời lượng chương trình							
➔ Cứng độ cao 75 °C	<table><tr><td>Tiêu thụ năng lượng</td><td> </td></tr><tr><td>Tiêu thụ nước</td><td> </td></tr><tr><td>Thời lượng chương trình</td><td> </td></tr></table>	Tiêu thụ năng lượng		Tiêu thụ nước		Thời lượng chương trình	
Tiêu thụ năng lượng							
Tiêu thụ nước							
Thời lượng chương trình							

2 Bạn có thể sử dụng "phần bổ sung" để điều chỉnh chương trình (xem "Phần bổ sung").
Bạn cũng có thể chọn chức năng "Rửa tạm thời lần 2" (xem "Cài đặt").
3 Các giá trị ước tính có thể thay đổi do các cài đặt hoặc tính năng bổ sung đã chọn hoặc do điều kiện sử dụng thiết bị.

Tổng quan chương trình

Chương trình	Trình tự chương trình				
	Rửa trước	Rửa chính Rửa tạm thời	Rửa sạch lần cuối	Sấy khô/ Tự động mở	
		°C		°C	
EC01	-	43		42	/
Tự động 45-60 °C	Trình tự chương trình thay đổi, điều chỉnh bằng cảm biến theo kích thước tải và mức độ bẩn				
	Theo yêu cầu	45-60		55-70	/
Giặt thoải mái 45 °C		45		55-70	/
Rửa sạch bằng năng lượng 60 °C	-	60		60	/
Cử ở độ cao 75 °C		75		55-70	/
Giặt thoải mái+ 55 °C		55		55-70	/
Vệ sinh 75 °C	-	75		75	/
Cực kỳ yên tĩnh 50°C	-	50		55-70	/
Tiêu Chuẩn Năng Lượng Xanh Việt					/
Nhẹ nhàng 45 °C	-	45		56	/
Rửa bảo dư ở	-	75		70	/
Rửa sạch muối		-	-	-	- / -

¹ Chương trình mà dữ liệu nhãn năng lượng đề cập đến.
Theo quy định mới nhất của EU, chương trình này là hiệu quả nhất về mặt tổng lượng năng lượng và nước tiêu thụ để rửa bát đĩa ở mức bình thường làm bẩn.

Tổng quan chương trình

Tiêu thụ ²				
Năng lượng điện		Nước	Thời gian	
Nước lạnh 15 °C kWh	Nước nóng 60 °C kWh	lít	Nước lạnh 15 °C h: phút	Nước nóng 60 °C h: phút
0,54	0,29	8.4	3:50	3:40
0,65-0,953,4	0,55-0,653,4	6.0-13.03.4	2:02-2:59	1:59-2:49
0,85	0,45	12,5	2:38	2:28
1,00	0,65	9,5	1:26	1:15
1,25	0,85	13,5	3:09	2:44
0,95	0,50	12,5	2:30	2:19
1,55	1.20	10.0	2:27	2:15
0,95	0,75	9.0	4:04	3:54
-	0,07	27.0	-	2:47
0,85	0,50	11,5	1:55	1:38
1,75	1,15	19.0	2:12	1:50
0,01	0,01	8,5	0:13	0:13

² Các giá trị cho chương trình ECO được tính toán trong điều kiện thử nghiệm chuẩn hóa.
Các giá trị cho các chương trình còn lại được tính toán theo thử nghiệm có thể so sánh được
điều kiện.

Trong thực tế, các thiết lập, phân bổ sung hoặc điều kiện vận hành được chọn có thể dẫn đến các kết quả khác nhau
giá trị (xem "Hoạt động - Hiển thị thời gian chạy chương trình").

³ Giá trị tối thiểu: tải một phần với vết bẩn nhẹ

⁴ Giá trị tối đa: tải đầy đủ với vết bẩn nặng

Tổng quan chương trình

Các chương trình tiếp theo

Giặt thoải mái+ 55 °C

Chương trình rửa hỗn hợp bát đĩa với cặn thức ăn gia dụng thông thường.

Vệ sinh 75 °C

Chương trình đặc biệt dành cho đồ gốm sứ bền chắc có cặn thức ăn gia dụng thông thường đã khô một chút, cần được rửa sạch hợp vệ sinh, ví dụ như bình sữa và thớt.

ExtraQuiet 50 °C Chương trình

trình cực kỳ yên tĩnh với thời gian chạy dài hơn. Chương trình này phù hợp với bát đĩa hỗn hợp có cặn thức ăn gia dụng thông thường đã khô nhẹ.

Tiết kiệm Năng Lượng Mặt Trời

Chương trình hoạt động mà không cần làm nóng khi máy rửa chén được kết nối với nguồn nước nóng ít nhất 45 °C (xem "Lắp đặt - Nguồn nước vào"). Chương trình này chỉ bền vững khi nước được đun nóng bằng năng lượng nhiệt mặt trời. Chương trình này phù hợp để rửa bát đĩa hỗn hợp có cặn thức ăn gia dụng thông thường đã khô một chút.

Nhẹ nhàng 45 °C

Chương trình rửa đặc biệt nhẹ nhàng cho đồ gốm, ly và nhựa nhạy cảm với nhiệt độ có cặn thức ăn gia dụng thông thường đã khô nhẹ.

Chương trình bảo trì

Tủ rửa chén bát thường tự làm sạch. Tuy nhiên, nếu có cặn hoặc chất lắng đọng, hãy sử dụng chương trình Bảo trì để vệ sinh tủ. Không được cho máy rửa chén bát vào chương trình này. Chương trình này được thiết kế để vệ sinh tủ rửa bằng các sản phẩm chăm sóc (nước rửa chén bát/nước xả rửa chén bát) (xem chương "Phụ kiện tùy chọn", phần "Chăm sóc thiết bị"). Thực hiện theo hướng dẫn trên bao bì. Khi sử dụng các sản phẩm chăm sóc máy rửa chén bát, không được đổ chất tẩy rửa. Vì lý do này, chức năng tự động đổ (nếu có) sẽ bị vô hiệu hóa đối với chương trình này.

Rửa sạch muối

Chương trình rửa tủ rửa sau khi đổ đầy bình chứa muối. Mỗi lần bạn tháo nắp bình chứa muối, hãy khởi động ngay chương trình Rửa sạch muối mà không có đồ giặt và không có chất tẩy rửa. Điều này sẽ hòa tan và loại bỏ mọi vết muối khỏi tủ rửa.

Giặt nhanh

Chương trình ngắn dưới một giờ cho đồ gốm hỗn hợp với thức ăn thừa thông thường trong gia đình đã khô nhẹ. Có thể chọn chương trình thông qua chương trình PowerWash kết hợp với Quick extra (xem "Extras - Quick").

Chọn phần bổ sung Bạn có

thể sử dụng phần bổ sung để điều chỉnh
chương trình.

Để thực hiện việc này, bạn có thể chọn hoặc bỏ
chọn các mục bổ sung trước khi bắt đầu chương trình
tinh da.

Chạm vào nút điều khiển cảm biến Mục bổ sung .

Chọn mục bổ sung bạn muốn và xác nhận bằng OK.

Các tiện ích bổ sung không thể kết hợp với

chương trình đã chọn hoặc tiện ích bổ sung
được biểu thị bằng biểu tượng ổ khóa .

Nếu cần, một thông báo tự động sẽ xuất hiện trên
màn hình. Trong trường hợp

này, hãy xác nhận thông báo bằng OK.

Bắt đầu chương trình bằng cách đóng
cửa.

Bạn có thể thiết lập liệu các tính năng bổ sung đã
chọn có được kích hoạt vĩnh viễn cho chương trình
tự động ứng hay không (xem "Cài đặt - Lưu
tính năng bổ sung").

Chai sạch

Bạn có thể chọn BottleClean extra để tăng hiệu suất
vệ sinh của các chương trình dành cho các vật
chứa lỏng cao, hẹp, ví dụ như cốc bia, chai đựng
nước. Các vật dụng đã được đặt trong cốc và giá
đựng chai ở giỏ dưới để được vệ sinh đặc biệt kỹ
lưu ý (xem "Lắp máy rửa chén - FlexCare Glass &
Bottle").

Khi kích hoạt thêm này, thời gian chạy
chương trình sẽ được kéo dài và nhiệt độ làm
sạch có thể tăng lên. Điều này sẽ làm tăng mức
tiêu thụ nước và năng lượng.

Khu vực Intense

Bạn có thể chọn IntenseZone extra để tăng hiệu suất
làm sạch của các chương trình trong giỏ dưới.

Khi chức năng bổ sung này được kích hoạt,
thời gian chạy của chương trình sẽ được kéo dài
và nhiệt độ làm sạch sẽ tăng lên.
Điều này sẽ làm tăng lượng nước
tiêu thụ và năng lượng tiêu thụ.

Siêu sạch

Bạn có thể chọn tính năng bổ sung này để tăng hiệu
suất làm sạch của các chương trình.

Khi chức năng bổ sung này được kích hoạt,
thời gian chạy của chương trình sẽ được kéo dài
và nhiệt độ làm sạch sẽ tăng lên.
Điều này sẽ làm tăng lượng nước
tiêu thụ và năng lượng tiêu thụ.

Khô quá

Bạn có thể chọn tính năng bổ sung này để tăng hiệu
suất sấy của chương trình.

Khi chức năng bổ sung này được kích hoạt,
thời gian chạy chương trình sẽ được kéo dài và
nhiệt độ xả cuối cùng sẽ tăng lên. Điều
này sẽ làm tăng mức tiêu thụ năng lượng.

Thêm vào

Chọn Nhanh Bạn có thể giảm thời gian chạy chương trình bằng cách sử dụng tùy chọn Nhanh . Thời gian rút ngắn thời gian chạy chương trình sẽ khác nhau tùy theo chương trình được chọn. Để đạt được kết quả giặt tối ưu, nhiệt độ và mức tiêu thụ năng lượng sẽ tăng nhẹ khi áp dụng tùy chọn này.

Tùy chọn Quick Extra có thể được ưu tiên hơn các tùy chọn đã chọn khác. Bạn có thể chọn hoặc bỏ chọn phần bổ sung trước khi chạy chương trình.

Chạm vào Điều khiển cảm biến nhanh . Bộ điều khiển cảm biến sẽ sáng lên nếu có thêm chức năng cho chương trình đã chọn. Nếu phần bổ sung không tương thích với chương trình đã chọn, một thông báo về vấn đề này sẽ xuất hiện trên màn hình. Trong trường hợp này, hãy xác nhận thông báo bằng cách nhấn OK.

Bắt đầu chương trình bằng cách đóng cửa. Bạn có thể thiết lập liệu phần bổ sung đã chọn có được kích hoạt vĩnh viễn cho chương trình tương ứng hay không (xem "Cài đặt - Lưu phần bổ sung").

Kết hợp chương trình PowerWash với Quick Extra sẽ cho ra chương trình QuickPowerWash , một chương trình giặt ngắn dành cho các vết thức ăn bám trên bề mặt hơi khô.

Kiểm tra tình trạng máy rửa chén
thường xuyên (khoảng 4-6 tháng một lần). Bằng
cách này, có thể tránh được các lỗi và sự cố.

Hư hỏng do không phù hợp
chất tẩy rửa.

Mọi bề mặt đều dễ bị trầy xước. Tiếp
xúc với chất tẩy rửa không phù hợp có thể làm
thay đổi hoặc đổi màu bề mặt bên ngoài.

Chỉ sử dụng chất tẩy rửa được thiết kế riêng
cho bề mặt cần vệ sinh.

Vệ sinh tủ giặt Tủ giặt có khả
năng tự làm sạch, miễn là luôn
sử dụng lượng chất tẩy rửa phù hợp.

Việc sử dụng thường xuyên các chương trình rửa
ở nhiệt độ thấp (< 50 °C) làm tăng nguy cơ nhiễm
bẩn và mùi hôi bên trong tủ rửa. Chạy chương
trình Intensive 75 °C một lần mỗi tháng để
vệ sinh tủ rửa và ngăn ngừa mùi hôi phát triển.

Tuy nhiên, nếu có cặn như cặn vôi hoặc mỡ bám
vào, hãy sử dụng chương trình Bảo trì để vệ sinh
máy rửa chén (xem "Tổng quan về chương trình
- Chương trình bổ sung ") bằng chất tẩy rửa máy
rửa chén (xem "Phụ kiện tùy chọn - Chăm sóc
thiết bị"). Làm theo hướng dẫn trên bao bì
sản phẩm.

Bạn có thể đặt mua các sản phẩm vệ sinh và chăm
sóc của Miele từ Bộ phận dịch vụ khách
hàng của Miele hoặc từ cửa hàng trực tuyến của
Miele.

Vệ sinh bộ lọc trong tủ rửa thường xuyên.

Chu trình vệ sinh

Nếu bạn chủ yếu sử dụng các chương
trình nhiệt độ thấp, có nguy cơ vi
khuẩn và mùi khó chịu tích tụ trong
tủ rửa. Nếu bạn thường xuyên sử dụng
các chương trình nhiệt độ thấp,
bạn nên thường xuyên chạy chương trình
nhiệt độ cao. Điều này là để ngăn ngừa
sự tích tụ của cặn và mùi hôi.

Bạn có thể kích hoạt hoặc hủy kích hoạt thông
báo thông tin vệ sinh (xem "Cài đặt - Chu
trình vệ sinh").

Nếu bạn tắt thông báo này, hãy chạy chương trình
Intensive 75 °C một lần mỗi tháng để vệ sinh tủ
giặt và ngăn ngừa mùi hôi phát triển.

Vệ sinh cửa và gioăng cửa

Gioăng cửa và hai bên cửa máy rửa chén không
thể tiếp cận và vệ sinh bằng vòi phun của tay phun.
Do đó, nắm móc có thể phát triển ở đây.
Lau gioăng cửa thường xuyên bằng khăn
ấm để loại bỏ cặn thức ăn.

Lau sạch mọi cặn thức ăn hoặc đồ uống
có thể nhỏ giọt vào hai bên cửa máy rửa chén.

Vệ sinh vùng điều khiển Vùng điều
 khiển chỉ nên được lau bằng vải sạch và ẩm.

Vệ sinh tấm phản quang Tấm phản quang cho đèn
báo quang học đang hoạt động nằm trên lớp màng
bảo vệ bên dưới mặt bàn làm việc. Chỉ nên vệ sinh
tấm phản quang bằng khăn ẩm nếu cần thiết.

Vệ sinh và chăm sóc

Vệ sinh mặt trước của thiết

bị Hư hỏng do bụi bẩn.

Vết bẩn để quá lâu có thể không thể loại bỏ được và có thể khiến bề mặt bên ngoài bị thay đổi hoặc đổi màu.

Do đó, tốt nhất là nên loại bỏ ngay mọi vết bẩn.

Vệ sinh mặt trước của thiết bị bằng vải bột biển mềm và dung dịch nước ấm và nước rửa chén. Sau khi vệ sinh, lau khô bề mặt bằng vải mềm.

Bạn cũng có thể sử dụng khăn sợi nhỏ sạch, ẩm và không chứa chất tẩy rửa máy rửa chén.

Để tránh làm hỏng bề mặt bên ngoài, không sử dụng các chất sau: - Chất tẩy rửa có chứa

soda, amoniac, axit hoặc clorua - Chất tẩy cặn - Chất tẩy rửa có tính mài mòn,

ví dụ

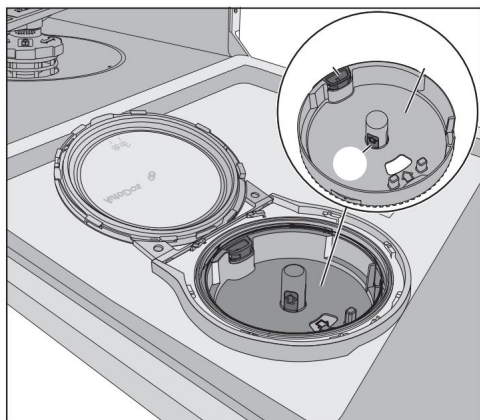
bột tẩy rửa, chất lỏng tẩy rửa hoặc đá bọt

- Chất tẩy rửa có chứa dung môi
- Chất tẩy rửa thép không gỉ
- Chất tẩy rửa máy rửa chén
- Chất tẩy rửa lò nướng
- Chất tẩy rửa kính
- Bàn chải cứng, mài mòn, vải hoặc miếng bọt biển, ví dụ như miếng cọ nồi, bàn chải hoặc miếng bọt biển đã được sử dụng trước đó với chất tẩy rửa có tính mài mòn
- Khối tẩy vết bẩn
- Lưỡi cạo kim loại sắc nhọn
- Len thép
- Máy làm sạch bằng hơi i nước

Dọn dẹp AutoDos

Nếu thông báo Clean AutoDos được hiển thị, hãy kiểm tra xem AutoDos có sạch không và vệ sinh nếu cần, ví dụ như cặn bột. Điều này giúp AutoDos hoạt động bình thường.

Để đảm bảo chức năng AutoDos hoạt động tốt nhất, hãy kiểm tra chức năng này mỗi khi bạn thay thế PowerDisk và vệ sinh nếu cần.



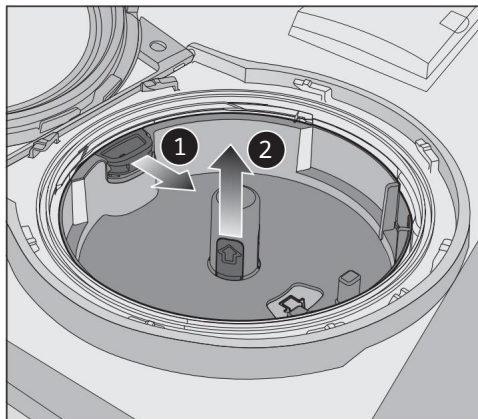
Giá đỡ PowerDisk

thẻ mở màu vàng để mở khóa
Giá đỡ PowerDisk

các tab màu vàng trên giá đỡ PowerDisk

Xoay nắp AutoDos về và mở
Nó.

Tháo PowerDisk nếu cần thiết.

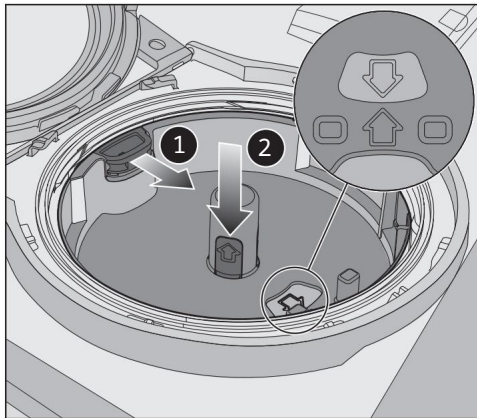


Mở khóa ngăn chứa PowerDisk bằng
kéo thẻ mở màu vàng theo hướng mũi tên và
đồng thời kéo giá đỡ PowerDisk lên
trên bằng các tab màu vàng.

Vệ sinh vỏ AutoDos và giá đỡ
PowerDisk bằng khăn ẩm. Lau khô tất
cả các bộ phận thật kỹ để
bột giặt không vón cục.

Điều rất quan trọng là không được để hơi ẩm
đọng lại bên trong hệ thống AutoDos trong
quá trình vệ sinh.

Vệ sinh và chăm sóc



Kéo thẻ mở màu vàng vào hướng mũi tên và lắp lại giá đỡ PowerDisk cùng lúc. Để thực hiện việc này, các mũi tên trong giá đỡ PowerDisk và trong cửa sổ xem phải hướng về nhau. Giá đỡ phải nằm phẳng.

Nắp máy AutoDos phải đóng chặt để bột giặt không bị ứ đọng và vón cục.

Đảm bảo tất cả các miếng đệm đều sạch và vệ sinh chúng nếu cần thiết.

Chèn một đĩa PowerDisk đã đổ đầy dầu vào và ấn đều xuống dư ới cho đến khi đĩa nằm phẳng. Đóng nắp AutoDos và xoay cho đến khi tay cầm của nắp nằm ngay bên dư ới biểu tượng . (xem "Chất tẩy rửa - Lắp PowerDisk").

Kiểm tra thư ờng xuyên cánh phun phía dư ới xem có bị tắc nghẽn không để đảm bảo đầu ra chất tẩy rửa của AutoDos có thể dư ợc xả sạch hoàn toàn (xem phần "Vệ sinh và bảo dư ỡng - Vệ sinh cánh phun").

Vệ sinh và chăm sóc

Vệ sinh tay phun Các hạt thức ăn có

thể bị kẹt trong vòi phun và ổ trục của tay phun. Do đó, tay phun cần được kiểm tra thường xuyên (khoảng 2-4 tháng một lần).

Không bao giờ chạy chương trình rửa mà không sử dụng vòi phun.

Hư hỏng do bụi bẩn xâm nhập vào hệ thống lưu trữ thông.

Nếu không có bộ lọc, chất bẩn có thể xâm nhập vào hệ thống tuần hoàn và gây tắc nghẽn.

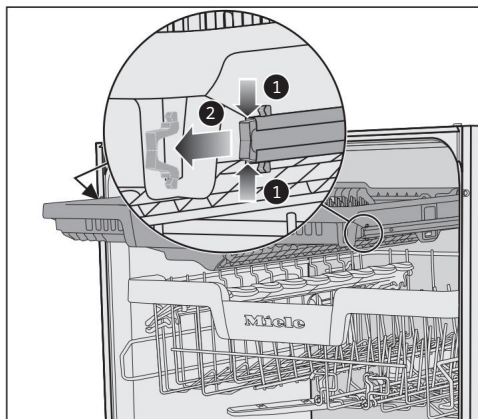
Không chạy chương trình rửa nếu không có vòi phun phía dưới hoặc bộ lọc.

Khi vệ sinh bộ lọc và cánh phun, hãy đảm bảo rằng bụi bẩn thô không thể xâm nhập vào hệ thống tuần hoàn.

Tắt máy rửa chén.

Tháo khay đựng dao kéo (nếu có)

Để có thể tháo cánh phun phía trên, trước tiên bạn phải tháo khay đựng dao kéo (nếu có). Lấy khay đựng dao kéo ra.

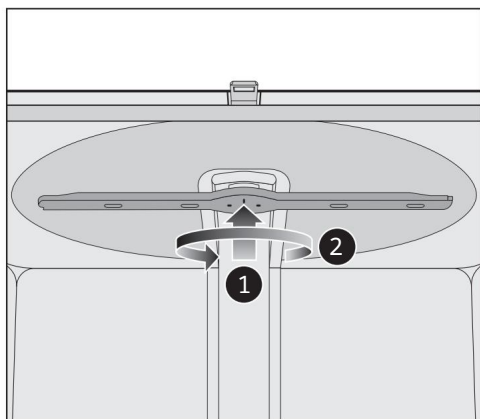


Nhấn các kẹp an toàn của thanh ray vào cả hai bên của khay đựng dao kéo kéo lại với nhau và đồng thời tháo các kẹp an toàn.

Lấy khay đựng dao kéo ra hoàn toàn.

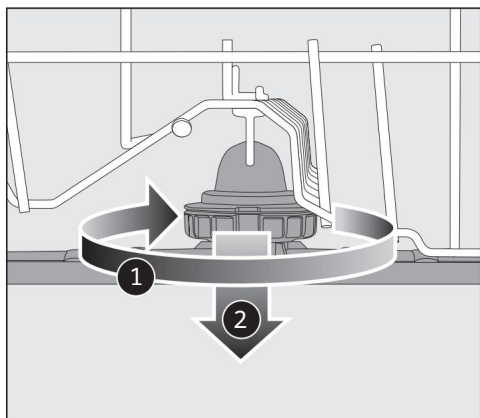
Vệ sinh và chăm sóc

Tháo cánh phun phía trên



Đẩy cánh tay phun trên lên trên để khớp với chốt bên trong. Sau đó tháo cánh tay phun bằng cách xoay ren vít ngược chiều kim đồng hồ (nhìn từ bên dưới).

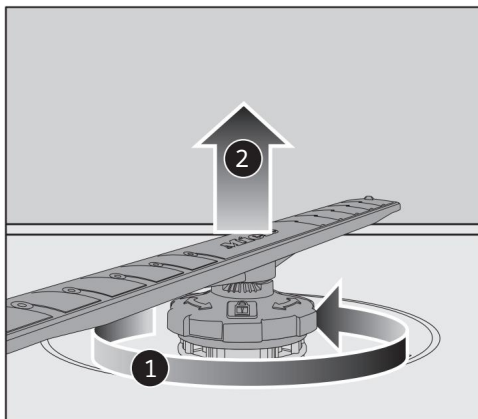
Tháo cánh tay phun ở giữa



Xoay ren vít của cánh phun giữa theo chiều kim đồng hồ (nhìn từ trên xuống) và tháo cánh phun.

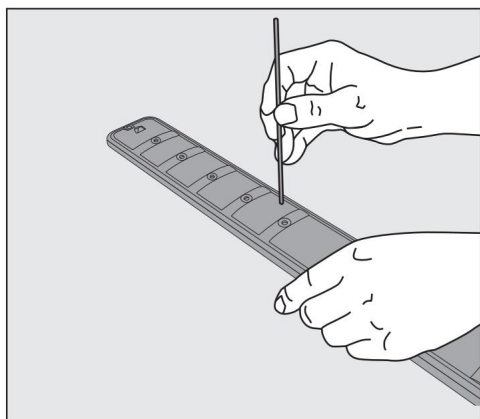
Tháo cánh phun dưới

Tháo giỏ dưới.



Xoay ren vít của cánh phun dưới ngược chiều kim đồng hồ (nhìn từ trên xuống) và kéo cánh phun lên trên để tháo.

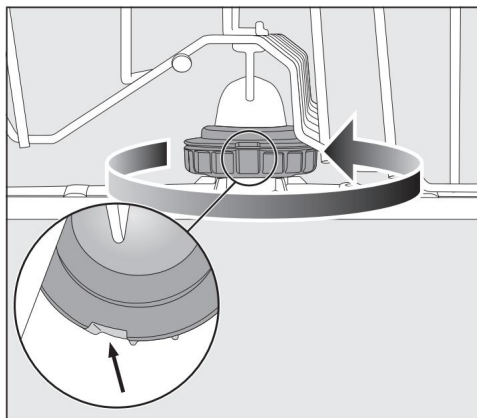
Vệ sinh cánh phun



Sử dụng vật nhọn để đẩy thức ăn các hạt vào vòi phun của tay phun.
Rửa sạch tay phun dư ới vòi nư ớc chảy.

Lắp cánh tay phun trên Lắp
lại cánh tay phun trên và vặn chặt bằng
tay.

Lắp cánh tay phun giữa

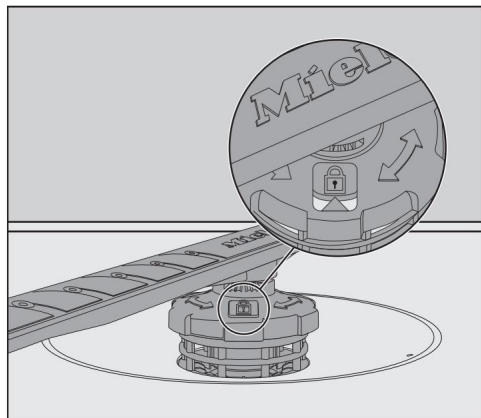


Thay thế cánh tay phun giữa và
vặn ren vít ngược chiều kim đồng hồ (nhìn từ
trên xuống) cho đến khi khớp vào.
Đảm bảo các hốc trong ổ khóa thẳng hàng.

Vệ sinh và chăm sóc

Lắp cánh tay phun dư ới Lắp lại cánh

tay phun dư ới và đảm bảo bộ lọc nằm phẳng trong
để tủ rửa.



Xoay ren vít của cánh phun dư ới theo chiều kim
đồng hồ (nhìn từ trên xuống) cho đến khi
mũi tên trong cửa sổ xem chỉ vào biểu tượng
khóa . Đảm bảo cánh phun có thể xoay tự do.

Lắp khay đựng dao kéo (nếu có) Trượt khay

đựng dao kéo trở lại
đúng rãnh từ phía trượt.

Lắp lại các kẹp an toàn vào thanh ray ở cả hai
bên khay đựng dao kéo.

Hư hỏng do bụi bẩn xâm nhập vào hệ thống
lưu thông.

Cánh phun phía dư ới đư ợc sử dụng để
cố định tổ hợp bộ lọc.

Nếu không có bộ lọc, chất bẩn thô có thể
xâm nhập vào hệ thống tuần hoàn và gây
tắc nghẽn.

Không chạy chương trình rửa nếu không
có vòi phun phía dư ới hoặc bộ lọc.

Kiểm tra bộ lọc trong tủ rửa

Tổ hợp bộ lọc ở đáy tủ rửa giữ lại chất bẩn thô từ dung dịch bọt. Điều này ngăn chất bẩn xâm nhập vào hệ thống tuần hoàn và xâm nhập trở lại tủ rửa qua các cánh tay phun.

Hư hỏng do bụi bẩn xâm nhập vào hệ thống lưu u thông.

Nếu không có bộ lọc, chất bẩn có thể xâm nhập vào hệ thống tuần hoàn và gây tắc nghẽn.

Không chạy chương trình rửa nếu không có vòi phun phía dưới hoặc bộ lọc.

Khi vệ sinh bộ lọc và cánh phun, hãy đảm bảo rằng bụi bẩn thô không thể xâm nhập vào hệ thống tuần hoàn.

Bộ lọc có thể bị tắc do bụi bẩn tích tụ theo thời gian. Mức độ bụi bẩn và thời gian cần thiết trước khi bộ lọc cần được vệ sinh sẽ khác nhau tùy thuộc vào cách sử dụng.

Thông báo Kiểm tra bộ lọc sẽ xuất hiện trên màn hình sau mỗi 50 chu kỳ chương trình.

Kiểm tra sự kết hợp của bộ lọc.

Làm sạch nếu cần thiết.

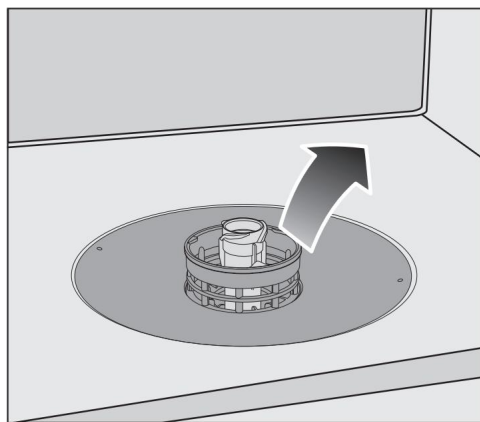
Sau đó xác nhận thông báo bằng OK.

Vệ sinh bộ lọc

Tắt máy rửa chén.

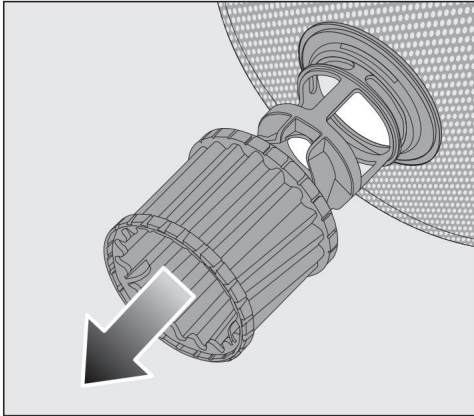
Tháo cánh tay phun dưới (xem chương "Vệ sinh và bảo dưỡng", phần "Vệ sinh cánh tay phun"). Trước khi tháo bộ lọc,

hãy loại bỏ mọi chất bẩn thô để tránh chúng xâm nhập vào hệ thống tuần hoàn.



Tháo bộ lọc kết hợp.

Vệ sinh và chăm sóc



Để làm sạch bên trong bộ lọc, kéo bộ lọc vi mô trên vòng nhựa xuống dư ới và ra khỏi tổ hợp bộ lọc.

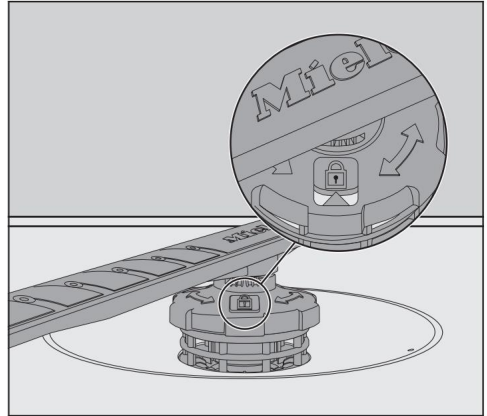
Rửa sạch tất cả các bộ phận dư ới vòi nư ớc.

Nếu cần, hãy sử dụng bàn chải mềm để loại bỏ vết bẩn.

Lắp lại bộ lọc vi mô vào kết hợp bộ lọc.

Lắp lại bộ lọc sao cho nằm phẳng trong đáy tủ rửa.

Lắp lại cánh phun dư ới vào bộ lọc bằng cách sử dụng kết nối vít.



Xoay kết nối vít theo chiều kim đồng hồ cho đến khi mũi tên trong cửa sổ xem trở đến biểu tượng khóa.

Hư hỏng do bụi bẩn xâm nhập vào hệ thống lưu thông.

Cánh phun phía dư ới đư ợc sử dụng để cố định tổ hợp bộ lọc.

Nếu không có bộ lọc, chất bẩn thô có thể xâm nhập vào hệ thống tuần hoàn và gây tắc nghẽn.

Không chạy chương trình rửa nếu không có vòi phun phía dư ới hoặc bộ lọc.

Vệ sinh và chăm sóc

Vệ sinh bộ lọc nước đầu vào Một bộ lọc được tích hợp trong ren vít để bảo vệ van nước đầu vào. Nếu bộ lọc bị bẩn, nước sẽ không chảy đủ vào tủ rửa.

Nguy cơ bị điện giật từ điện áp lưới điện.

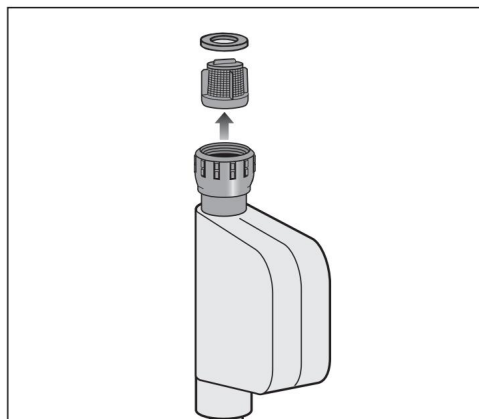
Vỏ nhựa của kết nối nước chứa một van điện.

Vỏ máy không được nhúng vào nước.

Ngắt kết nối máy rửa chén khỏi nguồn điện.

Để thực hiện việc này, hãy tắt máy rửa chén, tắt ổ cắm và rút phích cắm. Đóng vòi khóa.

Mở van cấp nước.



Tháo phớt ra khỏi ren vít.

Sử dụng kim nhọn, giữ chặt thanh lọc nhựa và tháo bộ lọc ra.

Rửa sạch bộ lọc dưới vòi nước chảy.

Lắp ráp lại theo thứ tự ngược lại.

Vặn chặt ren vít vào van khóa. Từ từ mở van khóa. Nếu nước nhỏ ra, hãy siết chặt ren vít.

Không bao giờ quên lắp lại bộ lọc sau khi vệ sinh.

Vệ sinh và chăm sóc

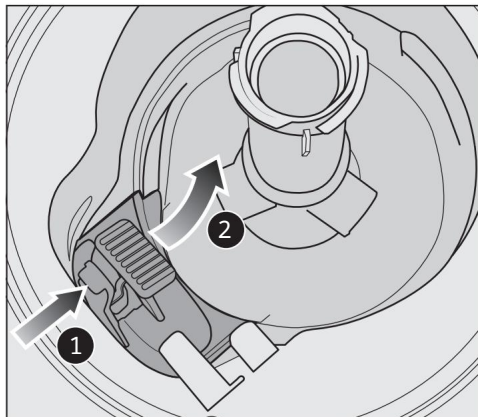
Vệ sinh máy bơm thoát nước

Nếu nước vẫn còn trong tủ giặt sau khi kết thúc chương trình, nước chưa được bơm đi. Bơm xả có thể bị vật lạ chặn. Những vật lạ này dễ dàng loại bỏ.

Ngắt kết nối máy rửa chén khỏi nguồn điện.

Để thực hiện việc này, hãy tắt máy rửa chén, tắt ổ cắm và rút phích cắm.

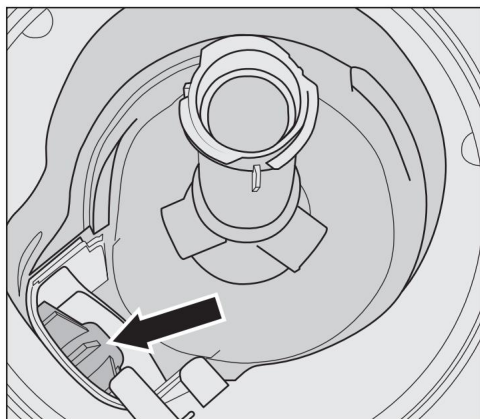
Lấy bộ lọc kết hợp ra khỏi tủ rửa (xem "Vệ sinh và bảo dưỡng - Vệ sinh bộ lọc"). Dùng một thùng chứa nhỏ để mức nước ra khỏi tủ rửa.



Nhấn chốt của nắp bơm xả vào trong .

Đẩy nắp vào trong cho đến khi nó được nhả ra .

Rửa sạch nắp đầy dư ới nước chảy và loại bỏ tất cả các vật lạ.



Máy bơm thoát nước (xem mũi tên) nằm bên dưới nắp.

Nguy cơ bị thương do mảnh kính vỡ.

Đặc biệt rất khó để nhìn thấy các mảnh thủy tinh trong máy bơm thoát nước.

Cẩn thận khi vệ sinh máy bơm thoát nước.

Cẩn thận loại bỏ tất cả các vật lạ từ máy bơm thoát nước. Kiểm tra cánh bơm thoát nước bằng cách xoay thủ công. Bạn sẽ cảm thấy một chút lực cản khi bạn xoay cánh quạt. Lắp lại nắp

bằng cách đặt nó xuống theo chiều thẳng đứng từ trên xuống.

Đảm bảo chốt khóa được lắp đúng cách.

Hư hỏng do vệ sinh không đúng cách.

Các bộ phận này rất mỏng manh và có thể bị hư hỏng trong quá trình vệ sinh.

Cẩn thận khi vệ sinh máy bơm thoát nước.

Hướng dẫn giải quyết vấn đề

Nhiều trục trặc và lỗi có thể xảy ra trong quá trình vận hành hàng ngày có thể dễ dàng khắc phục. Bạn có thể tiết kiệm thời gian và tiền bạc trong nhiều trường hợp, vì bạn không cần phải gọi đến Bộ phận dịch vụ khách hàng của Miele.

Bạn có thể tìm thấy thông tin giúp bạn tự khắc phục lỗi tại www.miele.com/service.

Các bảng sau đây được thiết kế để giúp bạn tìm ra nguyên nhân gây ra sự cố hoặc lỗi và cách giải quyết.

Phần này chỉ liệt kê các lỗi mà bạn có thể tự khắc phục. Tất cả các lỗi khác được hiển thị trong Lỗi F.

Vấn đề kỹ thuật

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc
Máy rửa chén không khởi động được.	phục Cửa không được đóng đúng cách. Nâng cửa lên cho đến khi chốt khóa khớp vào.
	Máy rửa chén không được cắm điện. Cắm phích cắm và bật ổ cắm.
	Cầu chì chính đã bị ngắt. Đặt lại công tắc ngắt trong hộp cầu chì hoặc thay cầu chì trong phích cắm (xem bảng dữ liệu để biết định mức cầu chì tối thiểu).
	Nếu cầu chì chính lại bị ngắt, hãy liên hệ với Bộ phận dịch vụ khách hàng của Miele.
Bộ điều khiển cảm biến không phản hồi hoặc chỉ phản hồi khi được chạm vào nhiều lần.	Máy rửa chén không được bật. Bật máy rửa chén bằng cách sử dụng cảm biến điều khiển.
	Quản lý năng lượng: cửa đã được mở hoặc đóng ngay trước khi chạm vào bộ điều khiển cảm biến. Do đó, máy rửa chén đã được bật. Mô-đun điện tử cần vài giây để sẵn sàng hoạt động. Đợi vài giây sau khi mở hoặc đóng cửa. Sau đó chạm vào điều khiển cảm biến.
Máy rửa chén dừng lại trong khi đang thực hiện chương trình.	Cầu chì nguồn đã bị ngắt. Màn hình tối và không thể bật máy rửa chén. Đặt lại cầu chì nguồn (xem bảng dữ liệu để biết thông tin tối thiểu mức bảo vệ). Nếu cầu chì chính lại bị ngắt, hãy liên hệ với Bộ phận dịch vụ khách hàng của Miele.

Hướng dẫn giải quyết vấn đề

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
Sau khi chương trình đã có bắt đầu, quang học trong- đèn báo hoạt động không nhìn thấy được.	Tắm phản xạ không được lắp đúng cách. Lắp lại tấm phản xạ đúng cách (xem phần cài đặt tờ giấy).

Tin nhắn lỗi

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
Hoạt động quang học đèn báo đang nhấp nháy nhanh chóng. Tiếng chuông báo thức đang reo. Một trong những điều sau đây lỗi xuất hiện trên màn hình:	Trước khi khắc phục sự cố: Tắt máy rửa chén. Có thể có lỗi kỹ thuật. Bật lại máy rửa chén sau vài giây. Chọn chương trình bạn muốn sử dụng. Đóng cửa lại. Nếu thông báo lỗi xuất hiện lần nữa, có nghĩa là có lỗi kỹ thuật lỗi. Tắt máy rửa chén. Đóng vòi nước lại. Gọi đến Bộ phận dịch vụ khách hàng của Miele.
Lỗi F	
Không thấm nước	Hệ thống chống thấm nước đã phản ứng. Tắt máy rửa chén. Đóng vòi nước lại. Gọi đến Bộ phận dịch vụ khách hàng của Miele.

Cửa mở

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
Hoạt động quang học đèn báo đang nhấp nháy nhanh chóng. Tiếng chuông báo thức đang reo. Lỗi sau đây được chỉ ra trên màn hình:	Trước khi khắc phục sự cố: Tắt máy rửa chén.

Hướng dẫn giải quyết vấn đề

Sự cố	Nguyên nhân và cách khắc phục
Lỗi cửa	Cửa không tự động mở. Có thể có lỗi kỹ thuật. Mở cửa bằng tay (xem “Trước khi sử dụng cho lần đầu tiên - Mở cửa”) và chuyển đổi máy rửa chén lại hoạt động. Nếu thông báo lỗi tự động xuất hiện lần nữa, hãy gọi Phòng dịch vụ khách hàng của Miele.
	Chốt khóa cửa không rút lại sau khi cửa được đóng lại đã mở. Có thể có lỗi kỹ thuật. Bật lại máy rửa chén. Nếu thông báo lỗi tự động xuất hiện lần nữa, hãy gọi Phòng dịch vụ khách hàng của Miele.

Lỗi đầu vào nước

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
Hoạt động quang học đèn báo đang nhấp nháy nhanh chóng. Tiếng chuông báo thức đang reo. Một trong những điều sau đây tin nhắn xuất hiện trong trình bày:	
Mở vòi khóa	Vòi khóa đã đóng. Mở vòi khóa hoàn toàn.
Lưu lượng nước uống vào	Trước khi khắc phục sự cố: Tắt máy rửa chén. Đường dẫn nước vào bị hạn chế. Mở vòi khóa hoàn toàn và bắt đầu chương trình lại. Làm sạch bộ lọc ở đầu vào nước (xem “Vệ sinh và chăm sóc” - Vệ sinh bộ lọc ở đầu vào nước). Áp suất kết nối nước thấp hơn 50 kPa. Tìm lời khuyên của chuyên gia. Kết nối tại chỗ để thoát nước có thể quá thấp và bạn sẽ cần phải xả nước thoát nước (xem “Lắp đặt - Thoát nước”).

Hướng dẫn giải quyết vấn đề

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
Thông báo lỗi sau đây xuất hiện trên màn hình trong chương trình Sol - arSave: Nhiệt độ nạp quá thấp	Nước đầu vào chưa đạt yêu cầu nhiệt độ 45 °C (xem "Cài đặt - Nước cửa vào"). Khởi động lại chương trình. Nếu thông báo lỗi xuất hiện lần nữa, hãy chọn một chương trình.

Lỗi thoát nước

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
Hoạt động quang học đèn báo đang nhấp nháy nhanh chóng. Tiếng chuông báo thức đang reo. Tin nhắn Xả xuất hiện trên màn hình	Trước khi khắc phục sự cố: Tắt máy rửa chén. Lỗi thoát nước. Có thể có nước trong tủ giặt. Làm sạch tổ hợp bộ lọc (xem "Làm sạch và chương trình "chăm sóc", phần "Vệ sinh bộ lọc"). Làm sạch máy bơm thoát nước (xem "Vệ sinh và bảo dưỡng" chương trình, phần "Vệ sinh máy bơm thoát nước"). Loại bỏ mọi chỗ gấp khúc hoặc vòng lặp trên ống xả.

Lỗi trong AutoDos (phân phối tự động)

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
Tin nhắn sau đây sẽ xuất hiện trên màn hình: Kiểm tra PowerDisk	Chức năng AutoDos được kích hoạt. Không có đĩa lắp PowerDisk hoặc PowerDisk trống. Xác nhận thông báo Kiểm tra PowerDisk bằng OK. Lắp một PowerDisk đầy. Sử dụng các điều khiển cảm biến để chọn Có sẵn tin nhắn và xác nhận bằng OK (xem "Chất tẩy rửa - Tự động phân phối/AutoDos"). Nếu bạn không muốn sử dụng chức năng phân phối tự động, vô hiệu hóa chức năng bằng cách sử dụng cảm biến AutoDos kiểm soát hoặc bằng cách xác nhận thông báo Không khả dụng với OK.

Hướng dẫn giải quyết vấn đề

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
Hoạt động quang học đèn báo đang nhấp nháy nhanh chóng. Tiếng chuông báo thức đang reo. Chương trình này không khởi động hoặc một chương trình điều khiển đã bắt đầu rồi dừng lại. Tin nhắn AutoDos nắp mở xuất hiện trong màn hình hiển thị	Nắp AutoDos chưa được đóng đúng cách. Đóng nắp AutoDos và khóa chặt hoàn toàn (xem Chương “Chất tẩy rửa”, “Tự động phân phối/phần AutoDos”). Nếu nắp không thể đóng hoàn toàn, hãy kiểm tra xem Giá đỡ PowerDisk nằm phẳng (xem “Chất tẩy rửa” chương, phần “Lắp PowerDisk”). Nếu thông báo lỗi tự động xuất hiện lần nữa, hãy gọi Phòng dịch vụ khách hàng của Miele.
Tin nhắn PowerDisk trống. Tắt AutoDos với chữ OK xuất hiện trên màn hình.	Chức năng AutoDos đang hoạt động và PowerDisk đang trống. Thay thế PowerDisk (xem “Chất tẩy rửa” chương, phần “Phân phối tự động/AutoDos”). Nếu bạn không muốn sử dụng chức năng phân phối tự động, vô hiệu hóa chức năng bằng cách sử dụng OK hoặc Điều khiển cảm biến AutoDos.
Đèn báo đang hoạt động đang nhấp nháy nhanh chóng. Vào cuối chương trình, tiếng chuông báo thức có thể phát ra âm thanh và màn hình hiển thị thông báo sau tin nhắn: Lỗi F601	Có lỗi trong AutoDos hoặc PowerDisk chưa lắp giá đỡ. Tắt máy rửa chén. Nếu cần, hãy tháo giá đỡ PowerDisk và lắp lại (xem “Chất tẩy rửa – Tự động phân phối/AutoDos”). Bật lại máy rửa chén và khởi động lại chương trình. Nếu thông báo lỗi xuất hiện lần nữa, có nghĩa là có lỗi kỹ thuật. Tuy nhiên, bạn có thể tiếp tục sử dụng máy rửa chén bằng cách tháo bỏ hộp đựng PowerDisk một lần nữa và lắp lại. Sau khi đóng nắp, hãy hủy kích hoạt AutoDos bằng cách nhấn điều khiển cảm biến AutoDos và phân phối chất tẩy rửa bằng tay thông qua chất tẩy rửa ngăn (xem “Chất tẩy rửa – Chất tẩy rửa thủ công phân phối”). Nếu bạn muốn sử dụng lại chức năng phân phối tự động, liên hệ với Bộ phận Dịch vụ Khách hàng của Miele.

Hướng dẫn giải quyết vấn đề

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
Chỉ báo không hoạt động hoặc PowerDisk trống đã được lắp vào hoặc đèn báo đang nhấp nháy nhanh chóng. Liệu lượng không đủ. Vào cuối chương trình, tiếng chuông báo thức có thể phát ra tiếng kêu và tiếng vờ kịch cho thấy những điều sau đây tin nhắn: Bảo trì AutoDos tại AutoDos (xem "Làm sạch AutoDos"). Đã hỏi Máy rửa chén không không tắt ở cuối của chương trình. Đồ gốm có thể không Chọn OK để xác nhận từng thông báo. sạch vì không đủ- Kích hoạt chức năng AutoDos bằng cách xác nhận lượng chất tẩy rửa vừa đủ tin nhắn AutoDos có sẵn bằng cách sử dụng OK. đã được phân phối. Chức năng AutoDos được tự động vô hiệu hóa trong suốt quá trình chương trình. Khởi động lại chương trình.	Chức năng AutoDos được tự động đã bị vô hiệu hóa. Tắt máy rửa chén và bật lại. Nhiều thông báo xuất hiện trên màn hình. Chất tẩy rửa - Làm sạch Lắp đầy PowerDisk vào và đóng nắp AutoDos. Làm sạch cánh phun phía dưới (xem "Vệ sinh và bảo dưỡng - Vệ sinh cánh phun").

Lỗi cánh tay phun

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
Trong chương trình và ở cuối chương trình, màn hình hiển thị hiển thị như sau tin nhắn: Kiểm tra cánh tay phun Máy rửa chén không không tắt ở cuối của chương trình. Đồ gốm có thể không sạch vì không có chất tẩy rửa nào được sử dụng.	Cánh tay phun phía dưới bị chặn hoặc các vòi phun của cánh tay phun dưới cùng bị tắc. Chất tẩy rửa AutoDos đầu ra có thể không được xả sạch hoàn toàn. Tắt máy rửa chén và bật lại. Một thông báo sẽ xuất hiện trên màn hình. Thực hiện kiểm tra vòng quay của cánh tay phun dưới và sắp xếp lại bát đĩa nếu chúng đang chặn vòi phun. Làm sạch cánh phun phía dưới (xem "Vệ sinh và bảo dưỡng - Vệ sinh cánh phun"). Xác nhận tin nhắn bằng OK. Khởi động lại chương trình.

Hướng dẫn giải quyết vấn đề

Các vấn đề chung với máy rửa chén

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
Đèn báo và màn hình hiển thị tối.	Máy rửa chén đã tự động tắt để tiết kiệm năng lượng. Bật lại máy rửa chén bằng cách sử dụng cảm biến điều khiển.
Cặn chất tẩy rửa vẫn còn trong ngăn chứa chất tẩy rửa khi kết thúc chương trình.	Ngăn chứa chất tẩy rửa vẫn còn ẩm khi thêm chất tẩy rửa. Chỉ thêm chất tẩy rửa khi ngăn chứa chất tẩy rửa đã khô.
Không thể đóng nắp ngăn chứa chất tẩy rửa.	Chất tẩy rửa còn sót lại đang chặn lối thoát nước. Loại bỏ chất tẩy rửa còn sót lại.
Vào cuối quá trình sấy, có một lớp màng của hệ thống. Độ ẩm sẽ tan biến sau một thời gian ngắn ở bên trong tủ và có thể ở các bức tường bên trong tủ. Đây là một phần của chức năng bình thường của gram sấy .	
Nước vẫn còn trong tủ giặt sau khi chương trình kết thúc.	Trước khi khắc phục sự cố: Tắt máy rửa chén. Tổ hợp bộ lọc trong tủ rửa bị tắc. Làm sạch tổ hợp bộ lọc (xem chương "Vệ sinh và bảo dưỡng", phần "Vệ sinh bộ lọc"). Bơm thoát nước bị chặn. Vệ sinh bơm thoát nước (xem chương "Vệ sinh và bảo dưỡng", phần "Vệ sinh bơm thoát nước"). Ống xả bị gấp khúc. Loại bỏ mọi chỗ gấp khúc trên ống xả.
Sự tích tụ mùi hôi trong tủ giặt	Việc sử dụng thùng xuyên các chương trình rửa ở nhiệt độ thấp (< 50 °C) làm tăng nguy cơ nhiễm bẩn và mùi hôi bên trong tủ rửa. Thùng xuyên chạy chương trình ở nhiệt độ cao. Điều này nhằm ngăn ngừa sự tích tụ cặn bẩn và mùi hôi.

Tiếng ồn

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
Tiếng gõ cửa trong tủ giặt	Cánh tay phun đang va vào vật dụng rửa. Cần thận mở cửa và sắp xếp lại các vật dụng rửa đang cản trở cánh tay phun.
Tiếng kêu lạch cạch trong tủ giặt	Đồ giặt không được cố định chắc chắn trong tủ giặt. Cần thận mở cửa và sắp xếp lại đồ giặt sao cho chúng được cố định chắc chắn.
	Có vật lạ (ví dụ mảnh thủy tinh) trong lồng bơm. Tháo vật lạ ra khỏi bơm xả (xem chương “Vệ sinh và bảo dưỡng”, phần “Vệ sinh bơm xả”).
Tiếng gõ trong đường ống nước	Điều này có thể do lắp đặt tại chỗ hoặc mặt cắt ngang của đường ống. Tuy nhiên, điều này sẽ không ảnh hưởng đến hoạt động của máy rửa chén theo bất kỳ cách nào. Nếu có thắc mắc, hãy liên hệ với thợ sửa ống nước có trình độ phù hợp.

Hướng dẫn giải quyết vấn đề

Kết quả giặt không đạt yêu cầu

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
Đồ gốm không sạch.	Đồ gốm không được xếp đúng cách. Xem ghi chú trong phần “Nạp đồ gốm vào máy rửa chén” để biết ví dụ về cách xếp đồ gốm và dao kéo.
	Chương trình không đủ mạnh. Chọn một chương trình mạnh hơn (xem “Tổng quan về chương trình”). Kích hoạt chức năng Extra clean (xem “Extras - Extra lau dọn”). Kích hoạt chức năng “Xả tạm thời lần thứ hai” (xem “Cài đặt - Xả tạm thời lần thứ hai”).
	Không đủ chất tẩy rửa được phân phối. Sử dụng nhiều chất tẩy rửa hơn trong quá trình phân phối thủ công hoặc thay đổi chất tẩy rửa bạn đang sử dụng. Tăng lượng chất tẩy rửa được phân phối trong quá trình tự động phân phối (nếu có) (xem “Cài đặt - AutoDos”).
	Các vật dụng đang chặn đường đi của cánh phun. Kiểm tra vòng quay và nếu cần, sắp xếp lại các vật dụng để cánh phun có thể quay tự do.
	Bộ lọc trong tủ rửa không sạch hoặc lắp không đúng cách. Điều này có thể khiến cho các vòi phun của tay phun bị chặn. Làm sạch và/hoặc lắp đúng bộ lọc. Làm sạch các tia phun của tay phun nếu cần (xem “Vệ sinh và bảo dưỡng - Vệ sinh tay phun”).
Có vết bẩn trên đồ thủy tinh và dao kéo. Có một lớp bóng màu xanh trên bề mặt đồ thủy tinh. Lớp màng này có thể lau sạch.	Liều lượng chất trợ xả được đặt quá cao. Giảm liều lượng (xem chương “Cài đặt”, phần “Chất trợ xả”).

Hướng dẫn giải quyết vấn đề

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
Đồ gốm không khô hoặc dao kéo và ly tách có nhiều đốm.	Liều lượng chất trợ xả quá thấp hoặc bình chứa chất trợ xả đã hết. Đổ đầy bình chứa chất trợ xả, tăng liều lượng hoặc thay đổi nhãn hiệu chất trợ xả (xem phần "Trước khi sử dụng lần đầu - Chất trợ xả").
	Đồ gốm cũng được lấy ra khỏi tủ rửa sớm. Để bát đĩa trong đó lâu hơn (xem "Vận hành - Lấy bát đĩa ra khỏi máy rửa chén").
	Thời gian sấy của chương trình đã chọn không đủ cho đồ gốm (đặc biệt là đồ gốm bằng nhựa). Chọn chức năng Sấy khô thêm (xem "Cài đặt - Sấy khô thêm").
	Bạn đã sử dụng các sản phẩm kết hợp có hiệu suất làm khô không đủ. Chuyển sang chất tẩy rửa khác hoặc bổ sung chất trợ xả (xem phần "Trước khi sử dụng lần đầu - Chất trợ xả").
Đồ thủy tinh có màu nâu hoặc xanh. Lớp màng không thể lau sạch.	Các thành phần trong chất tẩy rửa đã tạo thành cặn. Chuyển sang loại chất tẩy rửa khác ngay lập tức.
Đồ thủy tinh xỉn màu và đổi màu. Không thể lau sạch lớp màng.	Đồ thủy tinh không chịu được máy rửa chén. Bề mặt đã bị thay đổi. Không có cách khắc phục. Mua đồ thủy tinh có thể rửa bằng máy rửa chén.
Vết trà hoặc vết son môi vẫn chưa được loại bỏ hoàn toàn.	Nhiệt độ giặt của chương trình đã chọn quá thấp. Chọn chương trình có nhiệt độ giặt chính cao hơn.
	Hiệu quả tẩy trắng của chất tẩy rửa được sử dụng quá thấp. Đổi sang chất tẩy rửa khác.
Có thể nhìn thấy cặn trắng trên đồ gốm. Có hiện tượng vẫn đục trên đồ thủy tinh và dao kéo. Lớp phim có thể được lau sạch.	Liều lượng chất trợ xả được đặt quá thấp. Tăng lượng phân phối (xem "Cài đặt - Chất trợ xả").
	Không có muối trong bể chứa muối.

Hướng dẫn giải quyết vấn đề

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
	Đổ đầy bình chứa muối (xem phần “Trước khi sử dụng lần đầu – Muối rửa chén”).
	Nắp bình chứa muối chưa được vặn đúng cách. Thay nắp, đảm bảo rằng nắp được vặn lại một cách chính xác.
	Sử dụng chất tẩy rửa kết hợp không phù hợp. Chuyển sang chất tẩy rửa khác. Nếu sử dụng viên tẩy rửa hoặc bột tẩy rửa, không chọn sản phẩm kết hợp và đảm bảo bạn đổ đầy muối rửa chén và chất trợ xả.
	Máy làm mềm nước được lập trình ở mức độ cứng của nước quá thấp. Lập trình máy làm mềm nước ở mức độ cứng cao hơn mức độ cứng (xem “Cài đặt – Độ cứng của nước”).
	Quá nhiều chất tẩy rửa đã được phân phối. Giảm lượng phân phối trong quá trình tự động phân phối (nếu có) (xem “Cài đặt – AutoDos”). Kích hoạt chức năng “Xả tạm thời lần thứ hai” (xem “Cài đặt – Xả tạm thời lần thứ hai”).
	Không phân phối đủ chất tẩy rửa kết hợp. Hiệu suất làm mềm nước không đủ. Tăng lượng phân phối trong quá trình tự động phân phối (nếu có) (xem “Cài đặt – AutoDos”). Thêm muối rửa chén.
Các vật dụng bằng nhựa bị đổi màu.	Thuốc nhuộm tự nhiên, ví dụ từ cà rốt, cà chua hoặc gừng có thể là nguyên nhân. Lượng chất tẩy rửa được sử dụng hoặc hiệu quả tẩy trắng của nó không đủ để xử lý thuốc nhuộm tự nhiên. Sử dụng nhiều chất tẩy rửa hơn (xem “Chất tẩy rửa”). Những bộ phận đã bị đổi màu sẽ không trở lại màu ban đầu.

Hướng dẫn giải quyết vấn đề

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
Có vết gỉ sét trên đồ dùng bằng kim loại.	Các mặt hàng bị ảnh hưởng không có khả năng chống ăn mòn. Không có cách khắc phục. Mua đồ dùng nhà bếp có thể rửa bằng máy rửa chén.
	Một chương trình không chạy sau khi thêm muối rửa chén. Các vết muối đã xâm nhập vào chu trình rửa bình thường. Ngay sau khi đổ đầy bình chứa muối và mỗi Khi bạn tháo nắp bình chứa muối, hãy chạy chương trình Rửa muối mà không cho đồ vào máy rửa chén để hòa tan và loại bỏ mọi vết muối còn sót lại trên khoang rửa.
	Nắp bình chứa muối chưa được vận đúng cách. Thay nắp, đảm bảo rằng nắp được vận lại một cách chính xác.

Dịch vụ

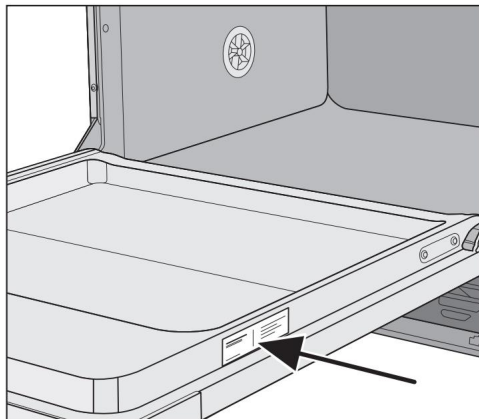
Bạn có thể tìm thấy thông tin giúp bạn tự khắc phục lỗi và thông tin về phụ tùng thay thế của Miele tại www.miele.com/service.

Liên hệ khi có lỗi

Trong trường hợp có bất kỳ lỗi nào mà bạn không thể tự khắc phục, vui lòng liên hệ với đại lý Miele hoặc Bộ phận dịch vụ khách hàng của Miele.

Bạn có thể đặt lịch gọi tới Bộ phận dịch vụ khách hàng của Miele trực tuyến tại www.miele.com/service.

Bạn có thể tìm thấy thông tin liên hệ của Bộ phận Dịch vụ Khách hàng Miele ở cuối tài liệu này.



Vui lòng trích dẫn mã nhận dạng kiểu máy và số sê-ri của thiết bị (Fabr. / SN/Nr.) khi liên hệ với Bộ phận dịch vụ khách hàng của Miele. Thông tin này có thể được tìm thấy trên bảng dữ liệu.

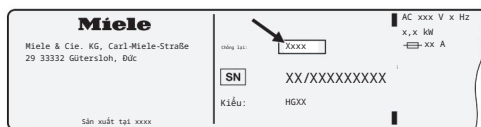
Xin lưu ý rằng các cuộc gọi điện thoại có thể được theo dõi và ghi âm cho mục đích đào tạo và phí gọi điện sẽ được áp dụng cho các lần đến bảo dưỡng khi vấn đề có thể được giải quyết theo mô tả trong tập sách này.

Tấm dữ liệu nằm ở phía bên phải cửa.

Cơ sở dữ liệu EPREL

Từ ngày 1 tháng 3 năm 2021, thông tin về yêu cầu dán nhãn năng lượng và thiết kế sinh thái sẽ có trong Cơ sở dữ liệu sản phẩm Châu Âu (EPREL).
Bạn có thể tìm thấy cơ sở dữ liệu sản phẩm tại liên kết sau <https://eprel.ec.europa.eu/>. Bạn sẽ được yêu cầu nhập mã định danh mẫu.

Có thể tìm thấy mã định danh của mô hình trên bảng dữ liệu.



Bảo hành Để

biết thông tin về chế độ bảo hành thiết bị cụ thể cho quốc gia của bạn, vui lòng liên hệ với Miele. Xem trang bìa sau để biết địa chỉ.

Tại Vương quốc Anh, chế độ bảo hành thiết bị của bạn có hiệu lực trong 2 năm kể từ ngày mua. Tuy nhiên, bạn phải kích hoạt bảo hiểm của mình bằng cách gọi đến số 0330 160 6640 hoặc đăng ký trực tuyến tại www.miele.co.uk.

Lưu ý cho các viện kiểm tra

Mọi thông tin liên quan đến thử nghiệm so sánh đều được cung cấp trong tập sách "Thử nghiệm so sánh".

Bạn có thể tải xuống tập sách này từ trang web Miele. Bạn sẽ tìm thấy tập sách này trong mục "Tải xuống" trên trang dành cho mẫu máy rửa chén có liên quan.

Phụ kiện tùy chọn

Chất tẩy rửa máy rửa chén, chất trợ xả và các sản phẩm vệ sinh và chăm sóc có sẵn cho máy rửa chén này, cũng như các phụ kiện tùy chọn.

Tất cả các sản phẩm đều được thiết kế dành cho thiết bị Miele.

Bạn có thể đặt hàng những sản phẩm này cùng nhiều sản phẩm khác từ cửa hàng trực tuyến Miele, Phòng dịch vụ khách hàng Miele hoặc đại lý Miele của bạn.

Nước rửa chén, chất trợ xả và muối

Khi chọn máy rửa chén Miele, bạn đã chọn chất lượng và hiệu suất hàng đầu. Để đạt được kết quả tối ưu mọi lúc, điều quan trọng là phải sử dụng đúng sản phẩm máy rửa chén. Không phải tất cả các sản phẩm bán sẵn đều mang lại kết quả như nhau ở tất cả các máy rửa chén.

Vì lý do này, Miele cung cấp các sản phẩm máy rửa chén được thiết kế riêng cho các thiết bị của Miele.

Đĩa nguồn

Công thức đặc biệt của Miele - mang lại hiệu quả làm sạch vượt trội cho máy rửa chén Miele có chức năng phân phối tự động AutoDos.

- Hạt bột giặt độc quyền của Miele - Có chức năng xả và muối
- Có thành phần bảo vệ kính
- Có oxy hoạt tính giúp làm sạch triệt để
- Với enzyme siêu hoạt động - hiệu quả ngay cả ở nhiệt độ thấp

Ở những khu vực có nước cứng, chúng tôi khuyên bạn nên sử dụng toàn bộ hệ thống Miele: PowerDisk, chất trợ xả và muối kết hợp hoàn hảo với nhau.

Viên tẩy rửa

- Kết quả vẫn sáng bóng ngay cả với các cặn thức ăn cứng đầu
- Sản phẩm kết hợp với các chức năng khác như chất trợ xả, muối rửa chén và phụ gia bảo vệ kính
- Không chứa phốt phát - giúp bảo vệ môi trường
- Không cần phải tháo ra nhờ lớp bọc tan trong nước

Bột giặt

- Có oxy hoạt tính giúp làm sạch triệt để
- Với các enzyme có hiệu quả ngay cả ở nhiệt độ thấp
- Với công thức bảo vệ kính chống ăn mòn

Chất trợ xả

- Cho ly thủy tinh lấp lánh
- Giúp bát đĩa khô ráo
- Với công thức bảo vệ kính chống lại sự ăn mòn
- Nắp được thiết kế đặc biệt để phân phối chính xác và dễ dàng

Muối rửa chén

- Ngăn ngừa cặn vôi bám trên đồ gốm và trong thiết bị
- Hạt cực thô

Chăm sóc thiết bị Các

sản phẩm vệ sinh và chăm sóc của Miele mang đến sự chăm sóc tối ưu cho máy rửa chén Miele của bạn.

Chất tẩy rửa máy rửa chén

- Dùng cho
Chương trình bảo trì không có chức năng phân phối chất tẩy rửa
- Làm sạch máy rửa chén hiệu quả và triệt để
- Loại bỏ dầu mỡ, vi khuẩn và mùi khó chịu liên quan
- Đảm bảo kết quả rửa chén tuyệt vời

Chất tẩy cặn

- Loại bỏ cặn vôi nặng
- Nhẹ nhàng và dịu nhẹ với axit citric tự nhiên

Điều hòa

- Loại bỏ mùi hôi, cặn vôi và cặn nhẹ
- Duy trì độ đàn hồi và độ kín của gioăng

Làm mát

- Trung hòa mùi khó chịu
- Hưởng thơm tươi mát, dễ chịu của chanh và trà xanh
- Dễ dàng và thuận tiện để gắn vào giỏ đựng máy rửa chén
- Rất tiết kiệm; dùng được 60 lần giặt

Cài đặt

Hệ thống chống thấm nước Miele Nếu máy rửa chén của bạn được lắp đặt đúng cách, hệ thống chống thấm nước Miele sẽ bảo vệ bạn khỏi thiệt hại do nước gây ra trong suốt thời gian sử dụng.

Đầu vào nước

Nguy cơ sức khỏe do nước rửa.
Nước trong máy rửa chén không phải là nước uống.
Không uống nước từ máy rửa chén.

Rủi ro sức khỏe và nguy cơ thiệt hại do nguồn nước đầu vào bị ô nhiễm.
Chất lượng nước đầu vào phải tương ứng với tiêu chuẩn nước uống của quốc gia nơi sử dụng máy rửa chén.

Kết nối máy rửa chén với nguồn nước uống.

Máy rửa chén có thể được kết nối với nguồn nước lạnh hoặc nước nóng (tối đa 60 °C).

Nếu sử dụng các nguồn nước nóng tiết kiệm năng lượng như hệ thống tuần hoàn năng lượng mặt trời, chúng tôi khuyên bạn nên kết nối với kết nối nước nóng. Điều này giúp tiết kiệm cả thời gian và chi phí năng lượng điện.

Tất cả các chương trình đều sử dụng nước nóng.

Chương trình SolarSave (nếu có) yêu cầu kết nối nước nóng có nhiệt độ tối thiểu là 45 °C và tối đa là 60 °C (nhiệt độ đầu vào).

Nhiệt độ nước đầu vào càng cao thì hiệu quả làm sạch và sấy khô càng tốt.

Ống dẫn nước vào dài khoảng 1,5 m. Ống nối dài bằng kim loại dài 1,5 m, linh hoạt (đã thử nghiệm ở mức 14.000 kPa/140 bar) có sẵn dưới dạng phụ kiện tùy chọn từ các đại lý Miele hoặc Phòng dịch vụ khách hàng Miele.

Cần có một vòi khóa có đầu nối ren ¾" để kết nối. Nếu không có vòi khóa, chỉ có thợ lắp đặt có trình độ mới được kết nối máy rửa chén với nguồn cung cấp nước uống.

Áp suất kết nối nước phải nằm trong khoảng từ 50 đến 1000 kPa. Nếu áp suất kết nối nước quá cao, phải lắp van giảm áp.

Nguy cơ hư hỏng do rò rỉ

Nước.

Điểm kết nối chịu áp lực nước chính. Nước rò rỉ từ điểm kết nối có thể gây hư hỏng.

Do đó, bạn nên mở van khóa từ từ và kiểm tra xem có rò rỉ không.

Điều chỉnh vị trí của phớt và ren vít nếu cần. Kiểm tra các kết nối vít thư ờng xuyên để đảm bảo chúng vẫn chặt.

Nguy cơ hư hỏng do quá mức

áp lực.

Áp suất dư ờng ống nước tăng đột

ngột có thể làm hỏng các bộ phận của máy rửa chén.

Máy rửa chén này chỉ có thể hoạt động khi được kết nối với hệ thống ống nước thông gió hoàn toàn.

**Nguy cơ bị điện giật từ điện áp lưới điện.**

Có các thành phần điện trực tiếp trong ống dẫn nước vào.

Ống dẫn nước không được ngăn hoặc hư hỏng theo bất kỳ cách nào (xem hình minh họa).

Cài đặt

Hệ thống thoát nước

Hệ thống thoát nước của máy rửa chén được trang bị van một chiều, giúp ngăn nước bắn chảy ngược vào thiết bị qua ống xả.

Máy rửa chén được cung cấp kèm ống thoát nước mềm dài khoảng 1,5 m có đường kính trong là 22 mm.

Ống thoát nước có thể được kéo dài bằng cách sử dụng một bộ phận kết nối để gắn thêm một đoạn ống dài hơn. Chiều dài ống thoát nước không được dài hơn 4 m và đầu ra không được cao hơn 1 m.

Nếu ống được lắp trực tiếp vào lỗ thoát nước tại chỗ, hãy sử dụng kẹp ống đi kèm (xem sơ đồ lắp đặt).

Vòi có thể được dẫn sang bên trái hoặc bên phải của thiết bị.

Đầu nối tại chỗ cho ống thoát nước có thể được điều chỉnh cho các đường kính ống khác nhau. Nếu đầu nối kéo dài quá xa vào ống thoát nước, nó phải được rút ngắn. Nếu không, ống thoát nước có thể bị tắc.

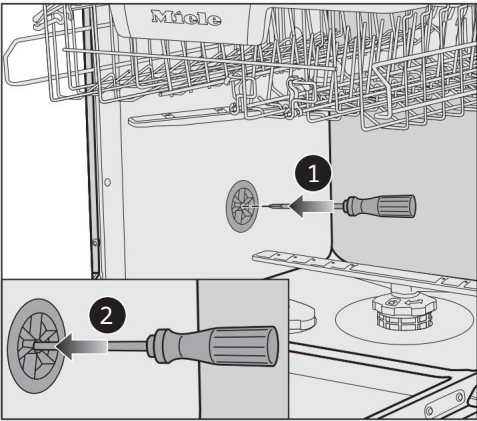
Ống thoát nước không được ngăn lại.

Đặt ống thoát nước sao cho không bị gấp khúc và không bị chịu áp lực hoặc căng thẳng.

Nguy cơ hư hỏng do rò rỉ
Nước.
Nước rò rỉ có thể gây hư hỏng.
Sau khi vận hành, hãy đảm bảo nước không bị rò rỉ.

Thông hơi cho ống thoát nước

Nếu kết nối thoát nước tại chỗ nằm thấp hơn đường dẫn cho các con lăn giỏ dưới trong cửa mở, hệ thống thoát nước phải được thông hơi. Nếu không, hiệu ứng hút nước có thể khiến tủ rửa tự xả hết nước trong khi đang thực hiện chương trình. Mở hoàn toàn cửa máy rửa chén.



Tháo giỏ dưới.

Cắm tua vít vào lỗ mở giữa của van thông hơi ở thành tủ rửa bên trái.

Nhấn tua vít sâu hơn vào lỗ và đẩy nó qua màng phía sau.

Cửa thông hơi để thoát nước hiện đã mở.

Kết nối điện

Máy rửa chén có tiêu chuẩn “sẵn sàng kết nối” để kết nối với ổ cắm có nối đất.

Ổ cắm phải dễ dàng tiếp cận sau khi lắp đặt máy rửa chén.

Nếu không thể thực hiện được điều đó, hãy đảm bảo có phương tiện ngắt kết nối phù hợp ở phía lắp đặt cho mỗi cực. Nguy cơ hỏa hoạn do quá nhiệt.

Việc kết nối máy rửa chén với bộ chuyển đổi nhiều ổ cắm hoặc với dây dẫn kéo dài có thể làm quá tải cáp kết nối nguồn điện.

Vì lý do an toàn, không sử dụng dây nối dài hoặc bộ chuyển đổi nhiều ổ cắm.

Việc lắp đặt điện phải tuân thủ các yêu cầu của VDE 0100.

Vì lý do an toàn, chúng tôi khuyên bạn nên sử dụng thiết bị bảo vệ dòng điện dư (RCD) loại trong hệ thống điện được chỉ định để kết nối máy rửa chén.

Nếu cáp kết nối nguồn bị hỏng, chỉ được thay thế bằng cáp kết nối nguồn cụ thể cùng loại (có tại Bộ phận dịch vụ khách hàng của Miele). Vì lý do an toàn, việc thay thế này chỉ có thể được thực hiện bởi một chuyên gia có trình độ hoặc Bộ phận dịch vụ khách hàng của Miele.

Các hướng dẫn vận hành này và bảng dữ liệu cho biết mức tiêu thụ điện danh nghĩa và định mức cầu chì phù hợp. So sánh thông tin này với dữ liệu kết nối điện tại chỗ.

Nếu có bất kỳ thắc mắc nào, hãy tham khảo ý kiến của thợ điện có trình độ.

Có thể vận hành tạm thời hoặc vĩnh viễn trên hệ thống cung cấp điện tự động hoặc hệ thống cung cấp điện không đồng bộ với nguồn điện chính (ví dụ: mạng lưới đi đảo, hệ thống dự phòng). Điều kiện tiên quyết để vận hành là hệ thống cung cấp điện phải tuân thủ các thông số kỹ thuật của EN 50160 hoặc tiêu chuẩn tương đương.

Chức năng và hoạt động của các biện pháp bảo vệ được cung cấp trong hệ thống điện gia dụng và trong sản phẩm Miele này cũng phải được duy trì trong quá trình vận hành riêng biệt hoặc trong quá trình vận hành không đồng bộ với nguồn điện chính, hoặc các biện pháp này phải được thay thế bằng các biện pháp tương đương trong quá trình lắp đặt.

Như đã mô tả, ví dụ, trong phiên bản hiện tại của BS OHSAS 18001-2 ISO 45001.

Dữ liệu kỹ thuật

Dữ liệu kỹ thuật

Mô hình máy rửa chén	Bình thư ờng	XXL
Chiều cao	80,5cm (có thể điều chỉnh bằng +6,5cm)	84,5cm (có thể điều chỉnh bằng +6,5cm)
Chiều cao của hộc xây dựng	Cửa tôi. 80,5 cm (+6,5cm)	Cửa tôi. 84,5 cm (+6,5cm)
Chiều rộng	59,8cm	59,8cm
Chiều rộng của hộc xây dựng	60cm	60cm
Độ sâu	55cm	55cm
Cân nặng	Tối đa 47 kg	Tối đa 54 kg
Điện áp	Xem bảng dữ liệu	
Tải trọng định mức	Xem bảng dữ liệu	
Xếp hạng cầu chì	Xem bảng dữ liệu	
Chứng nhận thử nghiệm đư ợc trao tặng	Xem bảng dữ liệu	
Áp suất nư ớc	50-1000 kPa (0,5-10 bar)	50-1000 kPa (0,5-10 bar)
Kết nối nư ớc nóng	Lên đến tối đa 60 °C	Lên đến tối đa 60 °C
Đầu giao hàng	Tối đa 1 m	Tối đa 1 m
Chiều dài thoát nư ớc	Tối đa 4 m	Tối đa 4 m
Cáp kết nối nguồn điện	Xấp xỉ 1,7 m	Xấp xỉ 1,7 m
Dung tích	13/14 chỗ ngồi* 13/14 chỗ ngồi*	

* tùy thuộc vào mô hình

Mô hình máy rửa chén	Bình thư ờng	XXL
Chế độ tắt	Tối đa 0,50 W*	
Chế độ chờ	Tối đa 0,50 W*	
Bắt đầu trì hoãn	Tối đa 4.00 W*	
Chế độ chờ mạng	Tối đa 2,00 W*	
Dải tần số của mô-đun WiFi	2,4000-2,4835 GHz	
Công suất truyền tải tối đa của mô-đun WiFi	< 100mW	

* xem bảng dữ liệu sản phẩm để biết giá trị chính xác

Tuyên bố tuân thủ EU Miele tuyên bố rằng

máy rửa chén này tuân thủ Chỉ thị 2014/53/EU.

Toàn văn tuyên bố về sự phù hợp của EU có sẵn tại một trong các địa chỉ internet sau: - Sản phẩm, Tải xuống từ www.miele.ie - Để biết

dịch vụ, thông tin, hướng dẫn vận hành, v.v.: hãy

truy cập <https://miele.co.uk/>

hướng dẫn sử dụng và nhập tên sản phẩm hoặc số sê-ri

Tuyên bố về sự phù hợp của Vương

quốc Anh Miele tuyên bố rằng máy rửa chén này tuân thủ Quy định về thiết bị vô tuyến của Vương quốc Anh năm 2017, đã sửa đổi.

Toàn văn tuyên bố về sự phù hợp của Vương quốc Anh có sẵn tại một trong các địa chỉ internet sau:

- Sản phẩm, Tải xuống từ

www.miele.co.uk - Để biết dịch vụ, thông tin, hướng

dẫn vận hành, v.v.: hãy truy cập <https://miele.co.uk/>

hướng dẫn sử dụng và nhập tên sản phẩm hoặc số sê-ri

Dữ liệu kỹ thuật

Tuyên bố tuân thủ này xác nhận sản phẩm Miele này hoàn toàn tuân thủ Quy định năm 2023 về Bảo mật sản phẩm và Cơ sở hạ tầng viễn thông (Yêu cầu bảo mật đối với các sản phẩm có thể kết nối có liên quan).

1) Thiết bị gia dụng - Máy rửa chén HG07-W 2) Sản xuất bởi: Miele

& Cie KG, Carl Miele Street 29, 33332 Gutersloh

Đức Nhập khẩu bởi và điểm liên hệ: Miele Company Ltd, Fairacres,

Marcham Road, Abingdon, Oxon, OX14 1TW Vương quốc Anh 3) Thời hạn hỗ trợ được xác định tại thời điểm cung cấp đầu tiên là 10 năm 4) Để báo cáo các lỗi hỏng

và vấn đề an ninh mạng, vui lòng liên hệ: psirt@miele.com

5) Chữ ký



Tên: Paul Wright

Chức vụ công ty: Trú ở phòng quản lý kỹ thuật

Ngày ký: 19 tháng 3 năm 2024

Nơi ký tên: Abingdon, Oxfordshire

Vũ ơ ng quố c Anh

Miele Co. Ltd., Fairacres, Đứ ờ ng Marcham, Abingdon, Oxon, OX14 1TW
Điệ n thố i: 0330 160 6600, Internet: www.miele.co.uk, E-mail: info@miele.co.uk

Ú c Miele	Cô ng ty	Nam Phi Miele
Australia Pty. Ltd.	TNHH Miele Ireland	(Pty) Ltd.
ACN 005 635 398 ABN 96	2024 Đạ i lậ Biaconi	63 Peter Place, Bryanston 2194 PO Box
005 635 398 Tầ ng 4, 141	Cơ sở kinh doanh Citywest Dublin	69434, Bryanston 2021 Điện thoại: (011)
Đứ ờ ng Camberwell Hawthorn East, VIC	24 Điện	875 9000 Fax: (011) 875
3123 Điện thoại: 1300 464 353 E-	thoại: (01) 461 07 10	9035 E-mail:
mail: info@miele.com.au	Fax: (01) 461 07 97 E-	info@miele.co.za Internet:
Internet: www.miele.com.au	mail: info@miele.ie	www.miele.co.za
	Internet: www.miele.ie	
Trung Quố c đạ i lự c	Malaysia	Cô ng ty TNHH
Miele Electrical Appliances Co., Ltd.	Miele Sdn Bhd	Thiế t bị gia dũ ng Miele Thá i Lan
1-3, Số 1 82 Shí Men Yí Road Menara Sapura	Phòng 12-2, Tầ ng 12 Tầ ng	BHIRAJ TOWER tại EmQuartier Tầ ng 43
Thư ớ ng Hải, Trung	Kencana Quậ n Jing'an Dầ u khí 200040	Đư n vị 4301-4303 689 Đứ ờ ng
21 6157 3500 Jalan Dutamas No. 1 Điện thoại: +86		Sukhumvit Quậ n Bắc Klongton
Malaysia E-mail: info@miele.cn	Fax: +86 21 6157 3511 50480 Kuala Lumpur,	Quậ n Vadhana Bangkok 10110, Thá i Lan
www.miele.cn Fax: +	Điện thoại: +603-6209-0288 Internet:	
603-6205-3768		
		Cá c Tiể u Vũ ơ ng quố c Ả Rập
		Thố ng nhấ t Miele Appliances Ltd.
Hồ ng Kô ng, Trung Quố c	New Zealand Đứ ờ ng	Phòng trư ng bày 1, Tồ a nhà Eiffel 1
Miele (Hồ ng Kô ng) Ltd.	- Dubai IRD 98 463 Sheif Miele New Zealand Limited PO Box 114782	
41/F - 4101, Manhattan Place 23 Wang	852 Freemans Bay,	3044 999 8 College Hill Fax. +971 4 3418
Tai Road Kowloon Bay,	Auckland 1011 800-MIELE (64353)	
Hong Kong ĐT: (852) 2610 1025		
Fax: (852) 3579 1404 E-mail:	Điện thoại: 0800 464 353	
customerservices@miele.com.hk	customercare@miele.co.nz E-mail: info@miele.ae E-mail:	
Trang	www.miele.ae Internet: www.miele.co.nz	
web: www.miele.hk		
	Cô ng ty TNHH	
	Miele Singapore	
India	29 Vồ ng trồ n truye n thồ ng	
Miele India Pvt. Ltd.	#11-04 ALICE@Mediapolis Singapore	
Tầ ng 1, Copia Corporate Suites, Khu	138565 Điện thoại: +65	
thư ớ ng mại 9, Đứ ờ ng Mathura, Jasola, New	6735 1191 Fax: +65 6735	
Delhi - 110025 E-mail:	1161 Email:	
customercare@miele.in Trang web:	info@miele.com.sg Internet:	
www.miele.in	www.miele.sg	
Hầ ng sả n xuấ t: Miele & Cie. KG, Carl-Miele-Straße 29, 33332 Gütersloh, Đứ c		

G 7650, G 7652, G 7655, G 7657, G 7672, G 7677

một GB

M.-Số 12 781 040 / 00